

ĐỒI

1507
DS531
D642+

Nguyễn
Văn
Thiệu



Nguyễn
Huân
Thọ

ĐỜI

49

1 CHỦ ĐỀ : NGUYỄN VĂN THIỆU — NGUYỄN HỮU THỌ

- NGUYỄN VĂN THIỆU — NGUYỄN HỮU THỌ TRONG CUỘC CHIẾN HIỆN NAY của đời ● HAI ĐỐI THỦ TẠI MIỀN NAM : NGUYỄN VĂN THIỆU — NGUYỄN HỮU THỌ của lý đại nguyên ● NGUYỄN VĂN THIỆU — NGUYỄN HỮU THỌ QUA MẮT GIAO SƯ BÔNG VÀ KỸ SƯ BỪU của lễ đình thông ● NGƯỜI LÝ NGUYỄN VĂN THIỆU của thiết phủ ● ANH BA THỌ của đời ● NGUYỄN HỮU THỌ VÔ CHIẾN KHU của kim nhật ● HAI NHÂN VẬT THIỆU — THỌ SAU CUỘC BẦU NGÀY 30-8 của bút thép ● BÀ NGUYỄN VĂN THIỆU của tedè.

2

CHÁNH TRỊ

- THI SĨ HỒ CHÍ MINH của thiêncân.

3

VĂN NGHỆ

- RUỒI XANH truyện dài của nguyên thủy long
- BÊN GIÒNG NƯỚC LIỄC truyện dài của cung tích biên.

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI ● THƠ ĐỜI ● SINH TỬ PHỦ ● ĐỜI LÀ THỂ
- TRANG THƠ ● NGƯỢC ĐỜI ● ĐỜI GỖ GHỀ ● TÍNH SỔ ĐỜI.

ĐỜI ● NĂM THỨ HAI ● SỐ 49 ● TUẦN LỄ TỪ 10-9-1970 ĐẾN 17-9-1970

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 40đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

Hai gói báo đời miễn gói cho báo khác và ngược lại. Nhà báo không trả lại bản thảo

đấu tranh cho đổi

Nguyễn văn Thiệu - Nguyễn hữu Thọ trong cuộc chiến hiện nay

Khi ông Nguyễn văn Thiệu trở thành vị nguyên thủ của VNCH thì cuộc chiến hiện nay đã công khai bùng nổ tới gần 5 năm. Như thế, ông Thiệu là người bị bắt buộc phải chấp nhận gánh vác cuộc chiến. Trước dân tộc và lịch sử, ông Thiệu có toàn quyền tuyên bố rằng ông không hề có một phần trách nhiệm nhỏ nhoi nào về sự bùng nổ của cuộc chiến này. Ngược lại với ông là trường hợp Nguyễn hữu Thọ. Ngày 19 tháng 12 năm 1959, Nguyễn hữu Thọ xuất hiện với tư cách Chủ tịch Mặt Trận Dân Tộc Giải Phóng Miền Nam. Bảy tháng sau, MT này hô hào tổng nổi dậy trên toàn quốc, chính thức mở đầu một giai đoạn chiến loạn. Căn cứ vào những sự việc cụ thể đề đưa ra một nhận định thì Nguyễn hữu Thọ chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc gây chiến. Thế nhưng, vấn đề không giản dị như thế. Người ta đều biết rằng trước khi có sự xuất hiện của Nguyễn hữu Thọ, miền Nam VN vẫn nằm trong một tình trạng chiến trạng âm ỉ. Hàng ngày vẫn có những cuộc chạm súng lẻ tẻ tại nhiều địa phương hẻo lánh và những cuộc khủng bố, phá hoại cũng diễn ra ở một mức độ khá qui mô. Sự khác biệt giữa hai khoảng thời gian trước và sau sự xuất hiện của Nguyễn hữu Thọ chỉ là vấn đề danh nghĩa của cuộc chiến. Kể từ cuối năm 1955 tới cuối năm 1959, cuộc chiến không có một danh nghĩa rõ rệt, ít nhất là về phía chống đối với chính quyền miền Nam VN. Mọi hành động phá hoại, khủng bố, tấn công bằng quân sự tuy nằm trong một kế hoạch rõ rệt nhưng lại không giúp xác nhận nổi đứng chính trị của những người chủ trương, trong đời sống chính trị miền Nam. Trước dư luận, đó vẫn chỉ là những hành vi nổi loạn, dù hậu thuẫn của những kẻ nổi loạn là đảng Cộng sản Việt Nam. Sau sự xuất hiện của Nguyễn hữu Thọ, những kẻ nổi loạn bắt đầu có điểm tựa. Họ đã có thể tuyên bố rằng họ đang theo đuổi một cuộc tranh đấu chính trị hay cách mạng. Cái Mặt Trận do Nguyễn hữu Thọ mang ra trình diện đã giúp họ xác nhận một thể đứng chính trị tương đối rõ rệt và cũng từ đó, cuộc chiến đã có thể thay đổi cường độ để trở nên ngày một khốc liệt hơn. Như thế, dưới danh nghĩa MTĐI GPMN, chỉ tới tháng 7 năm 1960 mới thực sự có cuộc tổng nổi dậy, nhưng cuộc chiến cũng đã diễn ra trước

(XEM TIẾP TRANG 49)

CHỦ ĐỀ ĐỜI SỐ 50 :

Đặc biệt về Trung Thu : Tuổi thơ trong chiến tranh

LTS : Giáo sư Nguyễn văn Bổng, Thạc sĩ Công pháp, hiện là Viện trưởng Học viện Quốc gia Hành chánh đã dành cho tuần báo Đời một cuộc phỏng vấn riêng tại Văn phòng của ông ở lầu 1 Học viện QGHC vào hồi 14 giờ ngày 4-9 vừa qua. Dưới đây là nội dung những câu hỏi và trả lời :

I. — Phỏng vấn GS Ng.v.Bổng về T.T. Nguyễn văn Thiệu

ĐỜI : Sau kết quả cuộc bầu cử Thượng Viện vừa qua, dư luận cho rằng vai trò của chính đảng nói chung đã suy giảm. Đứng ở cương vị Chủ tịch một chính đảng, ông Viện trưởng nghĩ sao về dư luận này ?

GS. N.V. BÔNG : Cuộc bầu cử này sau khi có kết quả, tôi thấy rằng yếu tố tôn giáo, yếu tố ảnh hưởng của chính quyền đã chi phối rất nhiều sinh hoạt chính trị, nhất là trong cuộc bầu cử.

Và đồng thời người ta nhận thấy là những cá nhân độc lập, những chánh khách độc lập kết hợp nhau ra tranh cử rồi đây sẽ không còn đất dụng võ trong các cuộc tranh tài toàn quốc vì từ đây về sau những chánh khách cá nhân sẽ bị loại hẳn. Bây giờ chỉ còn cách tổ chức thành những đoàn thể áp lực, tôn giáo cũng có, chánh đảng cũng có. Như ông Nguyễn văn Huyền, nếu không có khối tôn giáo ủng hộ không thể thắng được. Điều thất bại của chính đảng là một điều tự nhiên vì cử tri không bỏ phiếu theo lý trí, nghĩa là không căn cứ trên lập trường, trên quan điểm chính trị mà chịu ảnh hưởng của những nhà lãnh đạo tinh thần.

Nói là chính đảng thất bại, nhưng thật ra những tổ chức chính trị không vững mới thất bại. Tôi rất tiếc. Sinh hoạt nghị trường phải là môi trường của chính đảng, nhưng 3 liên danh đặc cử đều không thuộc chính đảng. Đối với phong trào Quốc gia Cấp tiến chúng tôi không coi đây là thất bại, vì số phiếu của liên danh chúng tôi đã đạt được đã phản ảnh lực lượng của Phong trào. Chúng tôi tin rằng trong tương lai, với những cố gắng mới, và thêm những phương tiện



NGUYỄN VĂN THIỆU NGUYỄN HỮU THỌ qua mắt GS Bổng và kỹ sư Bửu

● LÊ ĐÌNH THÔNG

● Một quan niệm về vấn đề lãnh đạo quốc gia ● Phê bình về lãnh đạo hiện nay ● Ông Nguyễn văn Thiệu : tổng thống đã thành hay đang thành ? ● Cá tính của tổng thống Thiệu ● Tương quan giữa tổng thống và đại sứ Hoa Kỳ ● Tổng thống Thiệu : dân chủ hay độc tài ? ● Ông Thiệu có còn là tổng thống của những năm 70 ? v.v... Và một vấn đề thời sự khác : Hoàng hôn của chính đảng ● Cải tổ nội các, một nhu cầu lịch sử v.v...

hoạt động, phong trào chúng tôi sẽ đóng được vai trò của chánh đảng trong sinh hoạt chính trị. Tôi nghĩ rằng đây là một bài học cho chính đảng đứng ảo mộng, nói nhiều mà không chịu tổ chức quần chúng.

ĐỜI : Ô. Viện Trưởng có cho rằng ba liên danh đặc cử vừa rồi đã phản ảnh được các khuynh hướng chính trị khác nhau trong dân chúng ? Theo ý ông Viện Trưởng, sinh hoạt tại Thượng Viện trong thời gian sắp tới sẽ thể hiện được các khuynh hướng chính trị đó hay không ?

G.S BÔNG : Cái đó là một điểm khó, vì liên danh ông Huyền chẳng hạn, đặc cử một phần vì uy tín cá nhân của hai cụ Huyền và Trần v. Hương — một phần nhờ sự yểm trợ của Công giáo. Liên danh kết nạp một số người chưa chắc đã có dịp làm chung với nhau, và cùng chung lập trường về các vấn đề chính trị căn bản của quốc gia. Tuy liên danh được sự yểm trợ của bên ngoài, nhưng giữa sự yểm trợ bên ngoài và quan điểm chính trị của liên danh lại tìm cách rời nhau. Vậy vấn đề tùy thuộc vào thời cơ. Mặt khác, 10 nhân vật trong liên danh cũng không đồng nhất. Vấn đề đánh võ tự do,

xé lẻ sẽ không tránh được. Nhận xét đó cũng áp dụng cho liên danh Mặt trời của ông Huỳnh văn Cao, vì những người trong liên danh này cũng kết hợp rất hỗn tạp. Còn đối với liên danh Hoa Sen khác hơn một chút là được sự yểm trợ rất nhiều của khối Phật tử. Có một điều có thể quả quyết là 10 người trong liên danh Hoa sen và Giáo hội có thể đồng ý với nhau một điểm là bất mãn với chế độ, chống ông Tổng thống, nhưng chưa chắc liên danh và Giáo Hội có cùng quan điểm về lập trường chính trị. Vấn đề còn tùy thuộc vào chánh sách của Giáo Hội trong tương lai và sự liên hệ đối với liên danh đặc cử đó.

ĐỜI : Thưa ông Viện trưởng với tình thể hiện nay, ông Viện Trưởng có cho rằng sự cải tổ nội các là cần thiết ?

G.S BÔNG : Sự thật tôi không muốn nói nhiều về vấn đề cải tổ nội các để gây ngộ nhận, nhưng theo nguồn tin mình biết, tôi nhận thấy sự cải tổ Chính phủ rất cần thiết. Thực ra, sự cải tổ chính phủ chỉ là một nhu cầu lịch sử, trong một giai đoạn nào đó, phải có một équipe nào đó. Qua thành phần nội các trong tương

lai một phần nào cho chúng ta thấy chánh sách tương lai của ông Tổng thống. Kết quả bầu cử vừa cho thấy đó là một thắng lợi của chế độ tự do dân chủ của miền Nam, và nói lên sự tin tưởng của dân chúng vào các định chế dân chủ. Sự đặc cử của liên danh đối lập đã nói lên tinh thần trung thực của cuộc bầu cử. Kết quả cuộc bầu cử là một thắng lợi cho chế độ, nhưng đồng thời là một thất bại cá nhân của ông Tổng thống. Nhưng làm chính trị thì phải những thất bại chiến thuật. Qua kết quả đó chánh phủ nên rút kinh nghiệm, nên có thái độ dứt khoát để hợp lý hóa sinh hoạt chánh trị miền Nam và bảo đảm cho cuộc bầu cử Tổng thống năm sau, như vậy, cải tổ nội các là một việc cần thiết. Tôi không rõ nội các tương lai sẽ ra sao, nhưng có thể đoán 2 giả thuyết :

Thứ nhất : trước áp lực mãnh liệt của đối lập, ông Tổng thống có thể hoảng hốt, co mình, lập một nội các cực hữu, chống đối mãnh liệt Ấn Quang.

Thứ hai : Ông Tổng thống nhìn nhận sự thất bại, bây giờ mở rộng căn bản chính trị, thay đổi chính

sách. Thành phần nội các sẽ có bộ mặt khác.

Sự cải tổ nội các theo ý tôi là một điều phải có, sẽ cho thấy chính sách của ông Tổng thống sau khi ước định tình hình.

ĐÔI : Ông Viện Trưởng vừa nói đến « như câu lịch sử ». Nhu cầu lịch sử quan trọng nhất trong lúc này của quốc gia dân tộc, thưa ông Viện trưởng, phải chăng là vấn đề hòa bình ?

GS. BÔNG : Cho tới giờ phút này, chưa thấy dấu hiệu gì về một nền hòa bình đầu hàng cộng sản. Ngay trong miền Nam chúng ta cũng chưa có sự thông cảm nên phần tử này vẫn hiều lăm các phần tử kia, nên chỉ trích nhau. Có thể có sự bất đồng quan điểm về phương thức chấm dứt chiến tranh, nhưng ai cũng đồng ý là cần phải văn hồi hòa bình. Vậy chúng ta cần có những cơ hội để thông cảm nhau. Chính phủ cũng không nên sợ hòa bình, nên tiến tới hòa bình.

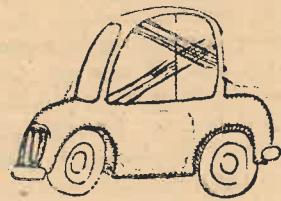
ĐÔI : Có dự luận cho rằng Phong trào Quốc gia Cấp tiến chỉ đối lập cuối. Thưa ông Viện trưởng ông nghĩ sao về dự luận này, và quan niệm thế nào về đối lập ?

GS BÔNG : Vâng, có dự luận cho chúng tôi là đối lập cuối. Nhưng theo quan niệm của chúng tôi, mình vừa nói lên sự bất đồng với chính quyền, nhưng đồng thời cũng trình bày quan điểm về các vấn đề quốc gia. Nói tới đối lập, mình không ở chính quyền là đối lập rồi. Có người nói « độc lập » chỉ là chơi chữ. Chúng tôi chủ trương đối lập xây dựng, nên có thể chống đối chính quyền, có thể đồng ý chính quyền. Nhưng chúng tôi bất đồng chánh kiến với chính quyền rất nhiều, về chính trị, kinh tế tài chánh, về hành chánh v.v., Như việc thi hành chánh sách là do nội các. Nội các cần có sự đồng nhất của một équipe. Nội các là một hội đá banh. Hội banh có 11 người mỗi người giữ một vị trí, phải phối hợp nhau để đạt được thắng lợi. Bỏ vị trí người ta passer banh không có là bị lọt gôn.

ĐÔI : Nhân đề cập đến lễ lối làm việc của nội các, ông Viện trưởng có thể phê bình về vấn đề lãnh đạo tại VNCH ?

GS BÔNG : Lãnh đạo của mình

thiếu sót nhất là thiếu một chính sách. Như về lãnh vực quân sự, một mặt người ta vẫn nói chính trị rất cần trong cuộc tranh đấu, nhưng mặt khác, chính quyền vẫn coi quân sự có vai trò quan trọng hơn. Về quân sự, chiến thuật cũng sai lầm. Minh dùng quân chính quy chiến thuật chiến quy để trả lời cho quân và chiến thuật du kích là một nhược điểm quan trọng. Phải quan niệm lại một chính sách quốc phòng cho rõ rệt. Quốc phòng không có nghĩa chỉ là quân sự. Quốc phòng là xây dựng hợp lý tiềm năng quốc gia. Vấn đề là một sự phối hợp toàn diện. Về lãnh vực kinh tế, chúng tôi cũng nói hoài vấn đề không phải chỉ là nhập cảng, mị dân, vấn đề không phải là nhập cảng. Bộ kinh tế chỉ là « Bộ nhập cảng », không sản xuất. Nhục nhất là nhập cảng gạo, tại sao nói kiểm soát được nông thôn mà không canh tác ? Kỹ nghệ hóa cũng chỉ nói mà không làm. Trong nước nông nghiệp, quan trọng nhất là nhà máy làm phân bón cũng không có. Những chuyện đó chúng



ta nhận thấy phải quan niệm lại một chính sách kinh tế, một ngày nào hết đó là sê ra sao ? Một vấn đề khác là mình đang cố gắng lập các định chế tự do, nhưng con người làm việc lại không có đầu óc tự do là một mâu thuẫn trầm trọng. Dân ghét, dân chán là vì vậy. Những người làm việc còn hống hách, còn đầu óc cai trị từ thời thực dân.

ĐÔI : Phê bình về vấn đề lãnh đạo, ông Viện Trưởng quan niệm thế nào về những điều kiện cần có của 1 vị nguyên thủ quốc gia ? Theo ý ông Viện Trưởng, TT Nguyễn văn Thiệu có những điều kiện này không ?

GS BÔNG : Về vấn đề đó, khó nhận xét, nhưng theo tôi, 1 người trên cương vị lãnh đạo quốc gia, người ta không đòi hỏi người đó làm việc. Tôi thường nghĩ người

đó chỉ việc ngồi chơi, nhưng cần có hai điểm :

Thứ nhất : Dám quyết định. Đó là một điểm quan trọng đòi hỏi ở một vị lãnh đạo trong giờ phút khó khăn, trước tình thế tế nhị. Nhà chuyên môn trình bày nhiều giải pháp. Nhà lãnh đạo có những dữ kiện, phải chọn lựa một giải pháp để người ta theo đó mà làm. Vậy điều kiện tiên quyết là nhà lãnh đạo dám quyết định.

Thứ hai : Một khi quyết định rồi với uy tín của mình phải có thuyết phục đa số quần chúng chấp nhận quyết định chính trị của mình. Đó là vai trò của chính trị gia.

Người ta đòi hỏi nơi một vị nguyên thủ hai điều kiện đó. Còn những cái khác, le reste, các ông Tổng Trưởng làm. Tôi chỉ nêu ra hai điều kiện đó. Còn về câu hỏi Tổng Thống Thiệu có được hai điều kiện này không, câu trả lời xin nhường lại các độc giả (cười).

ĐÔI : Theo ý ông Viện trưởng thì ông Thiệu là một « Tổng thống đã thành » hay « đang thành » ?

GS BÔNG : Sự thật, ông Thiệu có cái may là ông có thì giờ suy nghĩ về vấn đề lãnh đạo, từ tháng 6/1965, khi ông là Chủ tịch Ủy Ban Lãnh đạo Quốc gia. Nếu ông không có tranh đấu trong một đảng chính trị thì thời gian đó ông cũng đủ hiểu biết về vấn đề lãnh đạo. Sự thành công hay thất bại của một chánh trị gia tùy thuộc nhiều yếu tố. Có thể ông Thiệu cũng muốn biết như mình, nhưng vì áp lực nào đó, nên khó mà biết được.

ĐÔI : Có người cho rằng TT Thiệu vẫn còn giữ tâm lý của một vị tham mưu trưởng liên quân. Ông Viện trưởng nghĩ sao về nhận xét này ?

GS BÔNG : Cái đó thì có. Được huấn luyện trong môi trường quân sự dù muốn dù không cũng bị ảnh hưởng về tư tưởng, và tất cả. Nhưng đó không phải là một yếu tố quyết định. Một số lãnh tụ cựu quân nhân vẫn thành công trong sinh hoạt chánh trị.

ĐÔI : Ông Viện trưởng có nhận xét gì về TT Thiệu qua những lần gặp mặt ?

GS BÔNG : Từ một năm trở lại đây tôi không gặp. Trước đây tôi có gặp 1, 2 lần. Theo tôi nhận xét, ông Tổng thống là người am hiểu



TỔNG THỐNG THIỆU VÀ CHÚ THỌ

Tổng Thống Thiệu, người đã từng tuyên bố
Rất khôn ngoan ; « Làm chính trị phải lý ».

Hóa cho nên bắt gặp một đôi khi

Người áp dụng phương châm này rất kỹ...

Xin đừng bảo người tham quyền cố vị

Việc khó khăn giải quyết phải đầu là

Trong sớm chiều tức tặc sẽ thông qua

Nếu bình tình phải tà tà gỡ rối

Này vụ phế binh, này sự hợp hội
Này sinh viên, này quả phụ có nhĩ
Vì trời không cho có tính gan lý
Ghế tổng thống chắc lung lay rồi đó.

Nguyễn hữu Thọ ngoài chiến khu chứng tỏ
Cũng gan lý ma xó, kém chi ai
Đã mười năm chiến trận kéo dài dài
Xương máu đổ biết bao giờ chấm dứt

Trong một nước hai ông to đầu nhứt
Là hai ông đối nghịch, kẻ thù nhau
Một ông khôn dựa thế lực Ba Tàu
Một ông khéo nhờ đồng minh trợ giúp

Đồng minh giận tiền nông đe dọa cúp
Ba Tàu buồn thúc dục đánh cho hăng
Hai đại vương, hai khí thế đàng đàng
Hai chủ nghĩa, cùng gan lý đối, chọi !

Cứ đề vậ xem nào ai sẽ giỏi

Ai lý hơn và ai thắng cuối cùng

Chế độ nào đang cáo phó mệnh chung

Hay rút cuộc huê bình trong danh dự ???

TU KẾU

vấn đề. Nhưng có những điều ông TT nói ra mà không làm, có lẽ vì áp lực. Nhưng phải nhận là ông biết nhiều.

ĐÔI : Ông Viện trưởng có nhận xét gì về tương quan giữa Tổng thống và ông đại sứ Mỹ ?

GS BÔNG : Tôi thấy chính sách Mỹ ở đây, họ đến đây là để giúp mình qua cơn bão tố, duy trì chế độ tự do ở miền Nam. Nhưng sự giúp đỡ đó không đi ngược lại với quyền lợi của nước Mỹ và chính đảng cầm quyền. Sự áp lực bất đồng ý kiến đôi khi xảy ra giữa hai quyền lợi quốc gia. Có thể các quyền lợi mình không phù hợp với nước Mỹ. Trong giai đoạn nào đó, vì vấn đề chiến thuật có thể mềm dẻo.

ĐÔI : Trong thời gian gần đây có 1 số vấn đề như thương phế binh, sinh viên học sinh v.v... Ông Viện

trưởng nghĩ sao về cách thức giải quyết vấn đề của Tổng thống Thiệu ?

GS. BÔNG : những vấn đề đó lẽ ra không phải do Tổng thống giải quyết, mà ở cương vị Tổng trưởng, Thủ tướng. Ông Tổng thống chỉ đưa ra đường lối chính sách. Nhưng thực tế ông Tổng thống rút cục thành Tổng trưởng Tỉnh trưởng. Vấn đề không khó khăn, mình phải thành thực giải quyết vấn đề.

ĐÔI : Trong những năm tháng vừa qua, sự lãnh đạo quốc gia của TT Thiệu biểu lộ một quan niệm của ông về dân chủ. Ông Viện trưởng nhận định gì về quan niệm dân chủ đó ?

GS BÔNG : Tôi thấy nhiều người nói chế độ là độc tài. Chúng tôi không nhận xét bị quan. Chế độ này cởi mở nhiều so với chế độ Ngô đình Diệm. TT Thiệu không

phải là độc tài vì người độc tài không bao giờ cho phép người ta nói mình là độc tài. Khi ông Thiệu cho phép người ta nói ông là độc tài ch ơng tỏ ông không độc tài.

ĐÔI : Cách đây ít lâu, sự bất hòa giữa tổng thống Thiệu và phó tổng thống Kỳ đã được công khai hóa. Ông Viện trưởng có ý kiến gì về tình trạng không hòa thuận này không ?

GS BÔNG : Sự bất đồng ý kiến là một chuyện dĩ nhiên vì các liên danh tổng thống góp nhặt lung tung. Cách đây mấy tháng, ông Tổng thống cũng có nói giữa ông và Phó TT Kỳ chỉ là « hôn nhân cưỡng bức ». Vì vậy, sự bất đồng là thường xuyên, do tình trạng không cùng chính kiến mà lại đứng cùng liên danh. Nhưng vấn đề đó không

(XEM TIẾP TRANG 34)



KHA TRẦN ÁC

Tâm thư của Kha trấn Ác gửi ông Tổng Trưởng Thông Tin

Kính thưa ông Tổng Trưởng,
Là thư ngỏ này gửi tới ông Tổng Trưởng Thông tin nhưng thực ra, tôi muốn nói chuyện với bạn đồng nghiệp Thợ Lặn Ngó khác Tỉnh hơn là nói chuyện với ông Tổng Trưởng về vụ nhật báo Sống :

Sau khi hồ sơ khai tục bản báo sống của tôi bị Bộ Thông tin khước từ, không cấp biên lai, tôi nhờ luật sư Trần Văn Tuyên khởi tố Bộ Thông Tin ra trước Tham Chánh Viện, Luật sư của Bộ Thông tin là Nguyễn Văn Hoàng đã lập kháng oien luận để tra lời biện minh trạng của luật sư bênh vực tôi. Trong kháng biện luận này, luật sư của Bộ Thông tin đã lập luận rằng sở dĩ Bộ Thông tin khước từ không cấp biên lai cho tôi, là vì tôi có «năng vi nhằm tuyên truyền, thực hiện chủ nghĩa CS, vi căn cứ vào phúc trình của Nha Tổng giám Đốc Cảnh sát thì lý lịch của tôi có rất nhiều «tỳ vết», mà những «tỳ vết» chính là :

a) Ngày 29-2-1964, theo tin tức B2, nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn, tôi đã nhận lời mời của VC cử Chi (Hậu Nghĩa) gồm có :

Chu Văn Bình
Nghiem kế Tổ
Hồ Ngọc Cú
Việt định Phương
Sơn Tùng...

b) Ngày 16-1-64 bị đóng cửa báo Sống và phỉ báng các nhà lãnh đạo quốc gia, gây giải cấp đấu tranh có lợi cho CS.

c) Đã từng làm Thẩm phán Tòa án quân sự Việt Mian năm 1950.

Thưa ông Tổng Trưởng,

Cả nước này, từ đứa bé lên ba đến bà già đều biết tôi là đứa không đợi trời chung với CS, đáng nhẽ ra, tôi khỏi cần phải trả lời những luận cứ của luật sư đại diện Bộ Thông Tin, nhưng vì Bộ đã căn cứ vào phúc trình của Tổng Nha Cảnh Sát, tôi buộc lòng phải minh xác :

a) Về điểm tôi nhận lời mời VC, đi Củ Chi xem triển lãm vũ khí. Mỗi khi tôi đọc phúc trình của Tổng Nha Giám Đốc Cảnh Sát, tôi mới biết rõ là tốt Giáp Thìn tôi đã đi Củ Chi cùng các ông Hồ Ngọc Cú, Nghiêm kế Tổ v.v... (!). Tôi sẽ xin yết kiến ông Tổng Giám Đốc Cảnh Sát để hỏi ông, tôi đi trong trường hợp nào, và nếu Nha Tổng Giám Đốc đã phịa ra cái tin B2 quái đản này, thì tại sao Nha Tổng Giám Đốc Cảnh Sát không phịa luôn cái tin rằng chính tôi là người điều khiển biến cố Mậu Thân của VC cho nó thêm vui vẻ, ly kỳ, rùng rợn ! Ông Hồ Ngọc Cú chưa chết và hiện làm DB. Ông Việt định Phương chưa chết và hiện làm chủ nhiệm nhật báo Trắng Đen. Ông Tổng Trưởng cần hỏi những nhân chứng này để biết rõ chi tiết về vụ vào mặt khu hi hữu này. Tôi khỏi cần phải dài dòng, chắc ông Tổng Trưởng đã thấy rõ nguồn tin B2 của Nha Tổng Giám Đốc Cảnh sát là một nguồn tin hoàn toàn tương tự !

b) Về điểm ngày 16/1/64, nhật báo Sống bị đóng cửa vì phỉ báng các nhà lãnh đạo Quốc gia, và gây giải cấp tranh đấu, có lợi cho cộng sản,

tôi xin thưa rõ người đóng cửa báo Sống năm 1964 là Thiếu tướng Đỗ Mậu Phó Thủ tướng kiêm T.T.T.T. Sau khi đóng cửa báo Sống, chính Thiếu Tướng Đỗ Mậu đã nói với tôi, ông rất ân hận vì đã nhầm lẫn bị người ta báo cáo sai về cá nhân tôi và báo Sống. Không tin, ông Tổng Trưởng cứ việc hỏi lại Thiếu Tướng Đỗ Mậu, tôi tin chắc Thiếu Tướng Mậu sẽ thừa can đảm xác nhận với ông Tổng Trưởng rằng ông đã nhầm lẫn.

c) Về điểm năm 1950, tôi làm Thẩm phán tòa án quân sự Việt Minh, tôi không hề chối cãi, vì đó không phải là một cái tội. Chỉ là một hành vi tham gia kháng chiến chống Pháp. Việc kháng chiến không thể được coi là độc quyền của CS. Kháng chiến chống Pháp không có nghĩa là thân Cộng !

Thưa ông Tổng Trưởng, tôi tin chắc trong thâm tâm ông Tổng Trưởng cũng thừa hiểu bản phúc trình của Nha Tổng Giám Đốc CS là láo khoét, và trong thâm tâm ông thừa hiểu tôi không phải là kẻ « thực hiện, tuyên truyền chủ nghĩa Cộng Sản », nhưng Bộ Thông Tin buộc lòng phải căn cứ vào phúc trình của Nha Tổng giám Đốc Cảnh Sát để quyết định khước từ việc khai báo của tôi.

Viết tới đây, tôi buồn muốn khóc, buồn vì thấy rằng lúc này, xung quanh tôi, trước mặt tôi nhan nhản không thiếu gì những đứa đon gió tay sai của CS, dựa vào thế lực này, đoàn thể họ, đang hoành hành tác quái, mà chính quyền vẫn ngậm bồ hòn làm ngọt, dèch dảm làm gì họ, dèch dảm số

mới tới họ, con đối với một thang què quặt, có tinh thần độc lập, có tinh thần quốc gia thuần túy thì chính quyền lại tìm đủ cách chèn ép, khủng bố, chèn ép một cách chẳng lấy gì làm đẹp, mà còn dăm, trắng trợn bần thiêu. Cho nên, tôi xin thưa với ông Tổng trưởng là mặc dầu hết sức chán chường, không tha thiết gì với việc tục bản báo Sống, tôi sẽ làm bất cứ cái gì để làm sáng tỏ sự thật trong vụ này. Tôi ước ao được nổi loạn như Đại y sĩ Hà Thúc Nhơn, nổi loạn và chết một cách tức tử, vô lý. Tôi tham những đề cuối cùng tham những gần cho tôi tham những, rồi chết một cách có đơn, oan nghiệt.

Thư bất tận ngôn
KHA TRẦN ÁC

Tướng bở

Trong một cuộc tiếp tân do Bắc Việt tổ chức tại Ba lê tuần trước, những kẻ từng uống máu Cộng sản như Nguyễn Văn Tâm, Trần Đình Lan đều có mặt. Người ta hỏi Xuân Thủy có sẵn sàng gặp ông Trần Văn Đôn không thì Xuân Thủy trả lời rất «cha» rằng sẵn sàng gặp bất cứ người Việt Nam nào chủ trương hòa bình, trung lập v.v.. Cái tin này làm các đồng chí của ông André Đôn ở Việt Nam vui như mở cờ trong bụng cho đó là một «hân hạnh» hiếm có. Nghị sĩ Trần ngọc Nhuận thì tuyên bố những «bộ mặt mới như Lý-qui-Chung, Nguyễn hữu Chung, Ngô Đức sẽ đóng những vai trò quan trọng» và ông Nhuận tỏ ra lo ngại cho những phần tử Quốc gia chống cộng, cực đoan sẽ bị khó dễ !

Lúc này, chắc chả ai muốn người ta gán cho mình cái danh hiệu «chống cộng cực đoan», Đầu Gối cũng không phải người «chống cộng cực đoan», nhưng vì không dám nhận mình là «chống cộng cực đoan» thì Đầu Gối cứ nhận đại mình là «chống cộng cực đoan» cho nó hách. Vậy đại diện cho

những người chống cộng cực đoan, Đầu Gối có lời mừng những nhân vật mới sẽ có dịp phụng sự quốc gia Dân tộc ! Còn về sự lo âu của ông Nhuận lo dùm cho những người chống cộng cực đoan, thì xin cảm ơn ông Nhuận, những người chống cộng cực đoan nếu là những người có lý tưởng thực sự thì họ dèch biết sợ cái gì, họ đã biết cái gì chờ đợi họ khi họ đi ngược chiều gió. Nếu họ sợ, thì không phải là cho bản thân họ. Họ sợ cho số phận đất nước này.

Trong số báo Đời tuần trước, số đặc biệt về Hồ Chí Minh, Báo Đại, có đăng tải một đoạn trong thiên hồi ký «Một cơn gió bụi» của học giả Trần Trọng Kim. Khi Việt Minh nổi lên, Báo Đại đang làm Vua, Trần Trọng Kim đang làm Thủ Tướng, Cả hai, một già một trẻ đều sẵn sàng trao chính quyền cho Việt Minh để đất nước khỏi thêm tan nát, để tiết kiệm máu xương của đồng bào. Do đó, Báo Đại đã thoái vị, và Trần trọng Kim đã giải tán nội các, và Việt Minh cướp chính quyền một cách ngon sơi. Và cuối cùng, khi Báo Đại tái ngộ Trần trọng Kim trong cảnh lưu đày ; Báo Đại đã nói với Trần trọng Kim một câu bất hủ : «Chúng mình, một già, một trẻ đều bị lũ du côn bịp.»

Đầu Gối e rằng câu nói của Báo Đại không những đúng với quá khứ mà còn là một câu nói tiên tri về tương lai sắp tới. Những nhà ái quốc chính hiệu và giả hiệu hãy coi chừng !

Các Tổng Thống tương lai Dương Văn Minh, Vũ Văn Mẫu, André Đôn đừng vội tướng bở, cho khéo khéo bị bịp hết.

Chẳng hạn như cái chủ trương «giải giới tư tưởng» cả hai phe của ông Tổng Thống tương lai Vũ Văn Mẫu, bề ngoài có vẻ hấp dẫn lắm, nhưng ấu trĩ, ngây ngô thì quả là số dách. Về phe ta thì dĩ nhiên đề «giải giới tư tưởng»

làm vì chúng ta có tư tưởng để gì ngoài cái tư tưởng dớp hù.

Còn về phía đối phương, thì khi cần, họ cũng sẵn sàng giải giới tư tưởng lắm ! Bằng cứ là họ đã từng tự giải tán đảng Cộng Sản Đông Dương để làm yên lòng những người quốc gia !

Cho nên đừng vội thấy Cộng Sản vuốt ve, mà tướng bở, các chú mày.

Hà Thúc Nhơn

Ngày 3/9 Đầu Gối đọc trên báo Chính Luận một cái phân ưu của người bạn nào đó của y sĩ Đại úy Hà Thúc Nhơn : «Tao khóc mày, Hà Thúc Nhơn, vì mày chết đi là đất nước mất một kẻ thù của Tham Nhũng» Cái phân ưu này làm Đầu Gối xúc động, suy nghĩ hoài về cái chết đầy bi ẩn, cô đơn của Hà Thúc Nhơn. Tối đến, Đầu Gối nằm mơ thấy Hà Thúc Nhơn hiện về, nói với Đầu Gối : Đề cho vong hồn Nhơn này khỏi nổi loạn dưới Âm Ty, nhờ báo Đời làm một số đặc biệt lấy vụ Hà Thúc Nhơn làm chủ đề ».

Tòa soạn Đời quyết định sau số 50 số đặc biệt về Trung Thu dành cho Tuổi thơ trong chiến tranh, số 51 sẽ là số đặc biệt về Hà Thúc Nhơn. Tòa soạn đã cử 2 phái viên đặc biệt đi Nha Trang để tìm hiểu tất cả sự thực trong vụ Hà Thúc Nhơn. Bạn đọc ở Nha Trang có tài liệu gì đọc đáo, xin gấp liên lạc với Đời.

NHÂN TIN

Ông Tuấn (Hòa Hưng). Sẵn sàng làm theo đề nghị của ông. Mời ông tới tòa soạn gặp Kha trấn Ác vào buổi sáng.

Ông Nguyễn Văn Đới KBC 4232/2 Hứa sẽ tới Bình Định thăm ông một ngày gần đây.

Cháu Nguyễn Văn Hà : Không hề nhận được thư báo đảm.

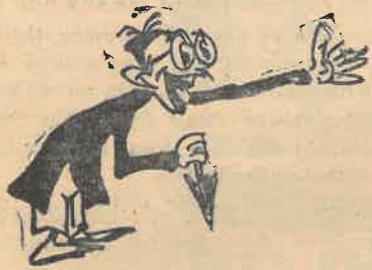
THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHƯC ĐẦU NHƯC RĂNG
CÀM CUM ĐAU LÚC CÓ KINH

PUB-TÂN-TRI



BÚT THÉP

TÌNH SỞ ĐÒI

LTS: Từ nay, mỗi tuần Bút Thép sẽ làm công việc tổng kết, kiểm điểm các biến cố quốc tế, quốc nội xảy ra trong tuần để giúp bạn có một cái nhìn tổng quát về tình hình thế giới và trong nước.

Trận cuối cùng vẫn chưa có

Thế là đúng như có lần chúng tôi đã dự đoán, trận đánh lớn mà nhiều người cho rằng có thể xảy ra trong khoảng cuối tháng 8, đầu tháng 9, đúng chỉ là một trận giặc miệng. Theo các giới chức quân sự thì sự kiện này có vẻ chỉ chừng: tỏ tình trạng bất lực của CS. Bởi vì thực ra trong những ngày cuối tháng 8, cũng đã có một số dấu hiệu cho thấy CS có rất nhiều cố gắng trong ý hướng tạo 1 tình thế quân sự mới. Riêng trong khoảng thời gian 48 tiếng đồng hồ trong dịp bầu cử bán phần Thượng Viện, CS đã thực hiện 77 vụ pháo kích, khủng bố trên toàn quốc. Tuy nhiên, các giới quan sát đã lưu ý tới sự kiện không có các cuộc đụng độ lớn để cho rằng mức độ chiến trận trong khoảng thời gian từ hạ tuần tháng 8 tới nay là một mức độ lắng dịu rất có ý nghĩa. Theo các giới quan sát này thì nếu không thể mở được những trận đánh lớn sâu vào các vùng thuộc quyền kiểm soát của VNCH thì CS vẫn có thể thực hiện ý định của họ tại nhiều địa điểm thuộc Quân khu 1 hoặc ít nhất là tại chiến trường Kampuchia, nếu quả họ muốn như vậy. Nhưng những cuộc đụng độ lớn đã không xảy ra và sự kiện có thể mang một ý nghĩa nào đó, nhất là vào lúc tại Ba Lê, Xuân Thủy chính thức gặp gỡ Bruce.

Dậm chân mà vẫn tiến

Buổi chiều thứ năm 3 tháng 9, sau khi rời phòng họp, Xuân Thủy đã tuyên bố một cách mỉa mai với báo chí rằng: «Chúng tôi đã đồng ý với nhau về một điểm là sẽ gặp nhau vào thứ năm tuần tới». Xuân Thủy có cho thấy phiên họp thứ 82 chưa có gì quan trọng cả. Theo sự tường thuật của báo chí thì mặc dầu đại sứ Bruce đã kêu gọi loại bỏ khỏi «cuộc hội nghị» (danh từ mới của ông Bruce gọi cuộc hòa đàm) những lời lẽ tuyên truyền để bàn thắng vào các vấn đề, nhưng Xuân Thủy vẫn nhắc lại một số luận điệu cũ và tiếp tục đòi Mỹ triệt thoái vô điều kiện, đòi Mỹ ngưng ủng hộ chính quyền hiện tại của VNCH, đồng thời thành lập ngay chính phủ liên hiệp bao gồm đại diện các phe phái chính trị tại miền Nam VN. Lập trường của phe CS hầu như không có gì thay đổi, tuy nhiên, người ta vẫn tỏ ra tin tưởng

cuộc hòa đàm sẽ được diễn tiến một cách tốt đẹp. Niềm tin tưởng này còn được vun bồi thêm bằng một số tin tức lượm được ở ngoài lề cuộc hòa đàm. Báo chí xuất bản tại Luân Đôn đã lưu ý đặc biệt tới sự hiện diện của nghị sĩ Trần Văn Đôn ở Ba Lê và một lời tuyên bố bất ngờ của Xuân Thủy cho biết là ông đã sẵn sàng tiếp xúc với nghị sĩ Đôn. Ngoài ra, nhiều nguồn tin khác cho biết trong một ngày rất gần đây các nhân vật Nguyễn Cao Kỳ và Lê Đức Thọ có thể cũng đều trở lại Ba Lê. Tất cả những chuyển dịch đó chắc hẳn phải đưa cuộc hòa đàm Ba Lê tới một ngõ rẽ quan trọng dù phiên họp thứ 28 vẫn có cái bề ngoài «dậm chân tại chỗ».

Các «bạn cũ» của Việt Nam với vai trò mới

Cũng trong khuôn khổ cuộc vận động vận hồi hòa bình VN, Pháp đã tỏ ra tích cực hơn bao giờ hết trong khi Nhật đang bận bịu tít tít về việc cử phái đoàn viếng thăm một loạt các quốc gia CS và trung lập. Ít ngày trước đây, dư luận Mỹ đã chỉ trích Nhật gay gắt vì không chịu những tay vào việc giúp đỡ các quốc gia Á Châu, nhưng ngày 4-9 vừa qua, theo nguồn tin Reuters, nhiều giới chức Mỹ đã tỏ ra có vẻ nghi ngại về những hoạt động của Nhật hiện nay. Các giới chức Mỹ thấy Nhật tích cực lo lắng tiếp xúc với các quốc gia Á châu lại nghĩ rằng Nhật có thể tái lập chế độ quân phiệt. Vào tuần tới, Giám Đốc Cơ Quan Phòng thủ Nhật, ông Nakasone, sẽ sang Mỹ để giải tỏa mối ngờ vực trên. Ông Nakasone được kể là người có thể trở thành Thủ tướng tương lai của Nhật chủ trương rằng Nhật sẽ đảm lãnh thay thế Mỹ hết thảy các căn cứ quân sự tại Nhật. Dựa vào chủ trương trên, nhật báo Nhân Dân tại Bắc Kinh đã lên tiếng mô tả Nhật là quốc gia đang muốn trở lại giấc mơ Đại Đông Á. Dù lời mô tả trên có quá đáng cũng cho thấy rõ khuynh hướng mà Nhật sẽ đi tới do chủ thuyết Á Châu tự quản của Nixon. Trong tuần tới, một phái đoàn Nhật sẽ tới Bắc Việt và Nhật cho biết sẽ lo chàng một lúc vấn đề từ bình Mỹ, vấn đề lập lại Ủy Hội Quốc Tế và vấn đề vấn hồi hòa bình Đông Dương. Song song với hoạt động của Nhật, Pháp đã triệu hồi đại diện tại BV về nước

đồng thời một số viên chức cao cấp Pháp đã đàm luận rất lâu với đại diện Bắc Việt và TC tại Ba Lê trong ngày 2-9 vừa qua.

Hòa bình sẽ tới

Thực ra không phải chỉ có Pháp và Nhật đã tích cực trong cuộc vận động hòa bình cho Đông Dương. Vì Pháp và Nhật có vẻ chỉ đóng vai trò thứ yếu trong khi chủ động vẫn là Nga và Mỹ. Ngày 9 tháng 10 tới đây, Thủ Tướng Nga sẽ qua Mỹ và chắc chắn sẽ gặp Tổng Thống Nixon. Chủ trương hiện nay của Nga đã được Brejnev trình bày trong dịp cuối tháng 8 vừa qua là nhất định đập tắt chiến tranh VN và Trung Đông. Trong khi đó, Mỹ đã công khai hoan nghênh việc Thái rút quân khỏi VN và còn hứa sẽ trả cho mỗi binh sĩ Thái thêm 400 Mỹ kim là bồi khoản chấm dứt nhiệm vụ. Mặt khác, 1 viên chức Mỹ cho biết Mỹ vẫn đang tiếp tục tìm mọi cách nới rộng bang giao với Trung Cộng. Cuối tháng 8 vừa qua, Bộ Ngoại Giao Mỹ đã bỏ một điều khoản vốn có từ lâu buộc các tàu buôn các nước Tây Phương giao thương với Trung Cộng không được xử dụng bến tàu và tiếp tế nhiên liệu của các xí nghiệp Mỹ, trừ khi đã được kiểm soát là các tàu đó không chở các hàng hóa chiến lược. Trừ trường hợp gặp một biến cố đảo ngược hết sức bất ngờ, những sự việc xảy ra cho thấy những người tiên đoán cuộc chiến Đông Dương đang kết thúc đã nắm rất nhiều phần hữu lý.

Nhưng vẫn có thể đánh dữ

Tuy vậy, cũng trong tuần qua, người ta đã thu lượm được một số sự việc có một ý nghĩa ngược lại. Theo hãng AP thì Nga Sô đã thành lập một lực lượng không quân quan trọng cho Bắc Việt. Sau sự giúp đỡ này của Nga, Bắc Việt đã có một số lượng phân lực cơ chiến đấu Mig nhiều gấp ba trước đây. Con số phi cơ của Bắc Việt hiện nay do các cơ quan tình báo đưa ra là 225 phân lực cơ tối tân so với khoảng 1967 chỉ có chừng 80 chiếc. Một phần lớn phi cơ này đều được đặt tại các phi trường thuộc miền Bắc BV và biên giới Hoa Lục. Trong khi đó, một nguồn tin khác cho biết Mỹ nhất định tiếp tục viện trợ cho Kampuchia. Nguồn tin trên tiết lộ rằng Mỹ đã có sẵn nhiều kế hoạch để ứng phó với cả trường hợp chính phủ Lon Nol bị lật đổ. Riêng tại VN, trong khi T.T Thiệu tuyên bố có thể cho giải ngũ bớt một số quân nhân thì Tướng tư Lệnh quân khu I lại cho biết cần có biện pháp quân sự nếu BV không chịu rút hết khỏi Ai Lao.

Lời tuyên bố của tướng Hoàng Xuân Lãm tuy không phản ánh rõ rệt một kế hoạch quân sự nào của Miền Nam nhưng cho thấy vấn đề đánh sang Lào có thể đã được đề ra.

Như thế, song song với những vận động tích cực để chấm dứt chiến tranh vẫn có những nỗ lực chuẩn bị cho trường hợp thất bại. Và, người ta có thể nghĩ rằng nếu cuộc chiến không sớm chấm dứt như các phe phái đã dự định thì sẽ phải bùng nổ ở một mức độ dữ dội gấp nhiều lần từ trước đến nay chứ khó có thể dừng như dự đoán trước đây của một số chiến lược gia Mỹ là chiến tranh sẽ lần lần tàn lụi hoặc kéo dài trong tình trạng âm ỉ?

Thượng tôn luật pháp

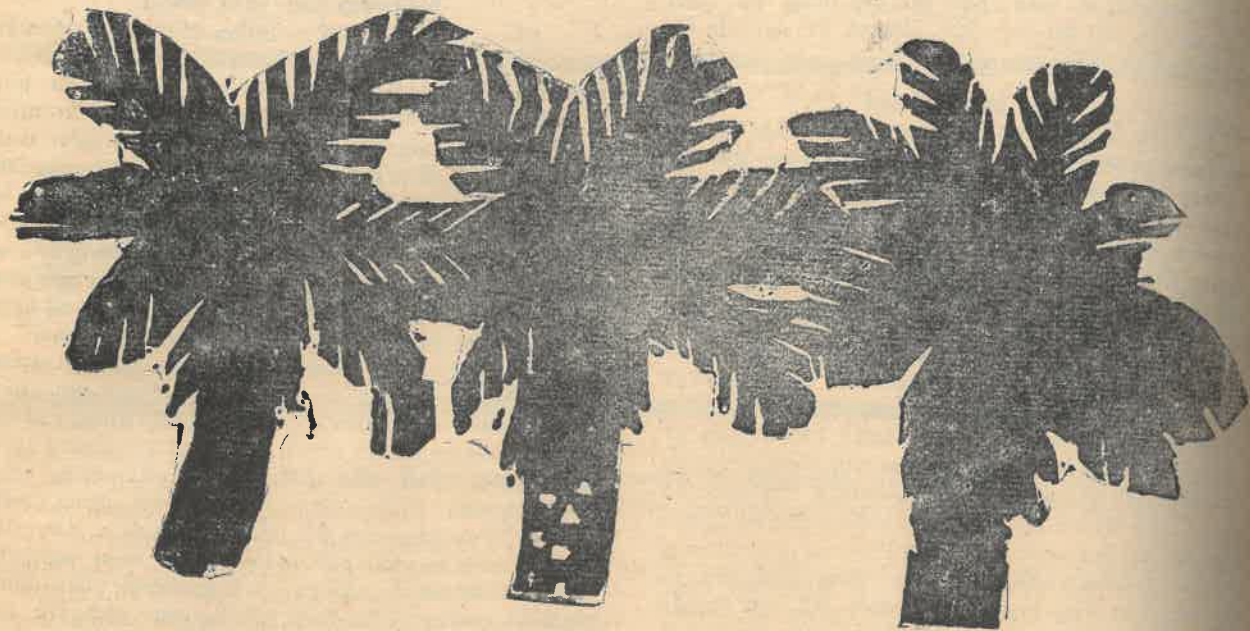
Nếu chiến cuộc VN có chấm dứt thì nội bộ miền Nam lại xáo trộn hơn bao giờ hết. Các đoàn thể SV, TPB vẫn kéo dài cuộc tranh đấu và trong tuần qua đã có những xô xát dữ dội với lực lượng an ninh Nhà nước. Trong ngày bầu cử, một cuộc biểu tình của SV đã bị cảnh sát đàn áp thẳng tay. Khoảng 200 SV nhất định đòi bãi bỏ Quân sự Học Đường đã bị Cảnh sát bắt giữ. Đồng thời, ngày 3-9 đã xảy ra 1 cuộc chạm súng dữ dội giữa nhóm PB và lực lượng CSDC tại chung cư Minh Mạng. Cuộc chạm súng đã gây cho một số người thương vong thuộc cả hai phe và hiện còn tạo một tình trạng căng thẳng tại đô thành.

Tối 4-9 qua đài Truyền Hình VN, Chuẩn tướng Hai, Tổng Giám Đốc CSQG đã ra lệnh cho các nhân viên thuộc cấp xử dụng mọi biện pháp cứng rắn để duy trì trật tự tại đô thành. Đề cập tới phong trào Phế bích, Chuẩn tướng Hai đã âm chỉ phong trào chỉ gồm một thiểu số lưu manh lợi dụng danh nghĩa, hành động côn đồ. Cũng trong đêm 4-9, đài truyền hình đã phải phổ biến ba bản kiến nghị do Thị trưởng Đa năng gửi về Trung ương nhân danh dân chúng Thị xã Đa Năng kết án các phần tử lợi dụng danh nghĩa Phế binh và tổ ý hỗ trợ cho các biện pháp cứng rắn của Nhà nước. Trước đó Thủ tướng Khiêm đã ra chỉ thị cho các cơ quan công lực thẳng tay với bất kể thành phần nào có ý định bạo động và xâm phạm an ninh trật tự cộng đồng. Cũng nhân danh nhiệm vụ này, tỉnh trưởng K.H đã đích thân điều khiển cuộc hành quân tiến chiếm Quân Y Viện Nguyễn Huệ tại Nha Trang, hạ sát 1 đại úy quân y sĩ. Nạn nhân là bác sĩ Hà Thúc Nhơn, phục vụ tại Quân Y Viện trên, theo lời giải thích của Tòa Tỉnh Nha Trang thì đại úy y sĩ Hà Thúc Nhơn bị tình nghi là thủ phạm ám sát một sĩ quan khác, Thiếu tá H. H. Khi Quân Cảnh Tư Pháp tới mới về lấy khẩu cung, đại úy y sĩ Nhơn đã không tuân lệnh, chiếm Quân Y Viện chống lại chính quyền địa phương. Nhưng các nguồn tin báo chí cho biết đại úy y sĩ Nhơn vì chống lại tập đoàn tham nhũng địa phương nên đã bị mưu hại. Không chịu bước vào cạm bẫy của kẻ thù, ông đã buộc lòng phải nổi loạn, chiếm Quân Y Viện để kêu cứu với chính quyền trung ương. «Cuộc nổi loạn» của đại úy y sĩ Nhơn kéo dài ngót một tuần lễ và đúng vào lúc trung ương ra lệnh bảo vệ sinh mạng cho ông thì chính quyền địa phương cũng bắt hạ ông.

Bầu cử và gian lận

Và kết quả cuộc bầu cử bán phần TV ngày 30 cũng gặp 1 trắc trở nhỏ: đó là trường hợp tình nghi có gian lận tại Vĩnh Long. Không kể số phiếu của đơn vị này, 3 liên danh về đầu là Hoa Sen, Mặt trời và Bông Huệ đã đạt được tổng số phiếu vượt xa các liên danh khác. Theo dự tính, ngày 4 tháng 9 là ngày HBTCTU sẽ tuyên bố kết quả chính thức nhưng do trục trặc trên kết quả được tuyên bố như trên vẫn chỉ có tính cách tạm thời. Nhưng dầu sao thì người ta tin rằng sẽ không có sự thay đổi đáng kể.

Xáo trộn lớn nhất chỉ có thể là sự chuyển hoán địa vị của hai liên danh dẫn đầu và thứ nhì. Như vậy 3 liên danh kẻ trên vẫn là những liên danh đặc cử.



NGƯỜI LÝ

Nguyễn văn Thiệu

Một người không có gai

Đối với những nhà hí họa, các nhân vật như Ngô đình Diệm, Dương văn Minh, Nguyễn Khánh, Nguyễn Cao Kỳ... đều rất dễ vẽ. Đặc điểm của ông Diệm là cặp mắt vừa hiền hòa vừa nghiêm nghị và một chiếc mũi tương đối dài so với chiếc trán thấp. Đặc điểm của ông Minh là hàm răng sún và cặp môi hơi đầy. Đặc điểm của ông Khánh là đôi mắt ốc nhồi và bộ râu dề. Đặc điểm của ông Kỳ là chiếc cổ ngẩng và bộ ria mép tài tử. Một nhà hí họa chỉ cần tối đa năm phút đồng hồ để phác họa hình dung của hết thấy các nhân vật trên. Nhưng nhà hí họa đó lại phải dành gần một giờ đồng hồ vẫn không phác họa xong riêng hình dung của ông Nguyễn văn Thiệu. Vì so với các nhân vật trên, ông Thiệu ở trong một trường hợp hoàn toàn trái ngược. Với khổ người hao hao khổ người của ông Diệm, ông Thiệu không mang một nét cá biệt nào trên

gương mặt. Dù nhìn nghiêng hay nhìn thẳng, họa sĩ vẫn không tìm nổi một đặc điểm nào về nhân dạng của nhân vật này. Nét cá biệt duy nhất trên gương mặt của ông Thiệu là cái miệng lúc nào cũng có vẻ như tươi cười, nhưng nét cá biệt này lại không hiện ra một cách rõ rệt. Thành ra, cho tới giờ này, hầu như mọi bức hí họa hình ông Thiệu trên các báo vẫn cần tới một hàng chữ chú thích. Với những người mô tả bằng chữ nghĩa thì ông Thiệu cũng không phải là một đối tượng dễ dàng. Kể từ 1965, ông Thiệu là nhân vật số 1 của miền Nam VN, nhưng chữ nghĩa được dùng để nói riêng về ông hầu như vẫn không có. So với các nhân vật đã kể tên, ông Thiệu cũng ở một trường hợp trái ngược tương tự như nhân dạng của ông. Ngay cả những giai thoại mà mỗi nhân vật lãnh đạo vẫn thường có cũng không hề có trong trường hợp nhân vật Nguyễn Văn Thiệu. Nhân vật vươn lên cùng một

● THIẾT PHÙ

thời với ông là Nguyễn C Kỳ chỉ cần hai năm cầm quyền đã tạo được khá nhiều giai thoại lý thú. Khi nói về nhân vật này, người ta có thể kể đủ mọi loại giai thoại kể cả giai thoại về đá gà và xoa mặt chườm. Riêng ông Thiệu, hắt thấy sẽ đều phải thú nhận là bất lực. Cố gắng lắm, người ta mới có thể tìm được một vài chuyện.

Câu chuyện duy nhất về ông Thiệu do một ký giả kể lại có một ý nghĩa đặc biệt là theo lời kể của ký giả này thì trước khi lên máy bay rời Việt Nam để đi làm đại sứ lưu động, ông Nguyễn Khánh đã nói với ông Thiệu rằng: « Trong đám anh em anh sẽ là người đi « xa » nhất! »

Dù với những câu chuyện đó, ông Thiệu vẫn là một nhân vật không có giai thoại đối với quần chúng. Nhưng đối riêng với báo giới thì mọi người đồng ý là ông Thiệu ít nhất đã có một giai thoại.

được quyền tự an ủi rằng dù ở đỉnh cao tất phải đổ dốc trong giai đoạn tiếp. Những nhân vật trên dù tên tuổi có một thời ồn ào, nhưng ồn ào để rồi đi xuống. Trong khi đó, ông Thiệu cư lạng lẽ đi lên ở bên cạnh họ. Cùng một thể đứng với họ, ông Thiệu không những không bị biến cố vùi dập mà còn bước những bước tiến dài tới đỉnh vinh quang. Đã có nhiều người nghĩ rằng sau khi ngồi vào ghế Chủ tịch Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia, ông Thiệu sẽ không thể đi xa hơn nữa. Những dự đoán được đưa ra dựa trên một nhận định căn bản, là ông Thiệu đã đạt tới địa vị trên một cách khả nhân nhả. Những người nhĩa vẫn đề như thế đã kết luận rằng ông sẽ khó chống lại những đẩy đưa của thời thế, nhất là khi bên cạnh ông lại xuất hiện một nhân vật cuồng nhiệt và ngổ ngáo như ông Nguyễn Cao Kỳ. Năm 1966, dư luận tại các quốc gia tận Bắc Âu xa tít khi đề cập tới vấn đề Việt Nam hầu như đã lầm lẫn rất lớn về vai trò của ông và ông Kỳ. Nhiều người đã tỏ vẻ lo sợ một chế độ quân phiệt sẽ được thiết lập tại miền Nam VN vì những lời tuyên bố của ông Kỳ. Một phái đoàn du thuyết VN tại

Một lãnh tụ trầm lặng.

Thiên nhiên, nhân vật lãnh tụ có nhân dạng và đời sống hết sức thường đó lại tạo được một sự ngưỡng vọng đặc biệt nếu so sánh người như Ngô Đình Diệm và Dương văn Minh, Nguyễn Khánh và Nguyễn Cao Kỳ. Ngoài Nguyễn Cao Kỳ chỉ bị lao đao, nhân vật trên đều đã bị nhận sau một hay nhiều biến cố. Trường hợp hầu như chỉ có với ông Ngô Đình Diệm trong khoảng 1955-1956. Trong thời gian này, ông Diệm đã được các cố gắng lần lên cao. Nhưng đã của ông Diệm nhờ các biến cố khác biệt khá nhiều với đã của ông Thiệu. Để đặt chân vào đà đi lên đó, ông Diệm đã từ xung hữu đột trực diện ông dần với mọi khó khăn. Thêm vào đó, ông Diệm là một lãnh tụ cũng được quây quần bởi nhóm cố vấn hay ít nhất là đỡ tay bởi đám anh em ông. Ông Thiệu, trái lại, đã bước chân vào lãnh đạo hầu như không một bàn tay nâng đỡ nào. Khi ông mở cuộc cách mạng 1-11-63, ông chỉ là một sĩ quan cấp tá, lãnh của một sư đoàn. Đó là 1 vị hết sức khiêm tốn, nếu người ta nghĩ rằng Hội đồng chỉ đạo Cách mạng hồi đó gồm toàn các tướng lĩnh. Thế nhưng sau cuộc chỉnh lý 1964 thì tên tuổi của ông bắt đầu được nhắc tới với tầm vóc quan trọng hơn. Khoảng 1965 cũng là khoảng thời gian ông chắt những biến cố. Nhưng các biến cố này xảy ra cách đây thì ông Nguyễn văn Thiệu vẫn không bị cuốn vào vòng đảo thái. Ông luôn im lặng, ông đã leo lên hết ghế Tư lệnh Quân đoàn 4, Trưởng Quốc phòng rồi Chủ tịch UB lãnh đạo Quốc gia.

Trường hợp của ông có lẽ khiến nhiều người như các ông Trần Văn Hương, Nguyễn Chánh Thi, Nguyễn Hữu Cồ phải suy nghĩ rất nhiều. Vì các nhân vật trên chưa bao giờ có thể đạt tới tột đỉnh vinh quang như ông Nguyễn Khánh đã

được quyền tự an ủi rằng dù ở đỉnh cao tất phải đổ dốc trong giai đoạn tiếp. Những nhân vật trên dù tên tuổi có một thời ồn ào, nhưng ồn ào để rồi đi xuống. Trong khi đó, ông Thiệu cư lạng lẽ đi lên ở bên cạnh họ. Cùng một thể đứng với họ, ông Thiệu không những không bị biến cố vùi dập mà còn bước những bước tiến dài tới đỉnh vinh quang. Đã có nhiều người nghĩ rằng sau khi ngồi vào ghế Chủ tịch Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia, ông Thiệu sẽ không thể đi xa hơn nữa. Những dự đoán được đưa ra dựa trên một nhận định căn bản, là ông Thiệu đã đạt tới địa vị trên một cách khả nhân nhả. Những người nhĩa vẫn đề như thế đã kết luận rằng ông sẽ khó chống lại những đẩy đưa của thời thế, nhất là khi bên cạnh ông lại xuất hiện một nhân vật cuồng nhiệt và ngổ ngáo như ông Nguyễn Cao Kỳ. Năm 1966, dư luận tại các quốc gia tận Bắc Âu xa tít khi đề cập tới vấn đề Việt Nam hầu như đã lầm lẫn rất lớn về vai trò của ông và ông Kỳ. Nhiều người đã tỏ vẻ lo sợ một chế độ quân phiệt sẽ được thiết lập tại miền Nam VN vì những lời tuyên bố của ông Kỳ. Một phái đoàn du thuyết VN tại



Bắc Âu đã nhiều lần chạm phải những thắc mắc về chủ trương của ông Kỳ trong khi không nghe ai nhắc tới ông Thiệu. Đây cũng là lý do để người ta đưa ra nhận định căn bản thứ hai về giai đoạn đổ dốc phải tới của ông Thiệu sau khi ông đã trở thành Chủ tịch Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc gia. Nhiều người cho rằng ông Kỳ đã át hẳn ông Thiệu trong thực tế của một giai đoạn tất sẽ ngưng đả đó mà bút luận về mức chót của một người tranh đấu. Thế nhưng cuối cùng, tất cả lại sai lầm hết. Ông Thiệu không những không hề bị lần xuống sườn dốc mà còn tiếp tục củng cố thêm mạnh vị thế lãnh đạo của mình. Với tất cả cuồng nhiệt và hăng say của một đấu thủ,

ông Nguyễn Cao Kỳ cuối cùng đã phải lui bước. Vào lúc mọi người định nhìn ngôi sao Nguyễn văn Thiệu sẽ lu mờ thì ngôi sao đó chợt loé sáng. Kể từ 1963 cho tới cuối năm 1967, dường như ông Thiệu chỉ phải làm có một việc tương đối quyết liệt đó là việc quyết định sẽ ra tranh cử Tổng Thống. Ngoài ra, dù ở địa vị nào và trước biến cố nào, ông cũng đều có vẻ một người v. cao. Trong cơn biến động năm 1966, ông Nguyễn Cao Kỳ với tư cách là nhân vật số hai của chính quyền đã lao đầu vào biến cố. Ngược lại, trong số những khẩu hiệu chống Nhà nước của những người tranh đấu, ông Kỳ cũng được đề cập tới nhiều hơn, mặc dầu phong trào chống đối nhắm vào toàn bộ tập thể lãnh đạo. Tại Đà Nẵng, tại Sài Gòn, tại Nha Trang cũng như Huế, người ta thường bắt gặp trước hiệu « Hitler » do những người tranh đấu gán cho tập thể lãnh đạo. Tất nhiên chưa ai quên rằng Hitler chính là trước hiệu mà bao chi quốc tế đã gán riêng cho ông Kỳ. Trong số các nhân vật lãnh tụ tại VN, ông Dương Văn Minh cũng là một nhân vật khá trầm lặng. Nhưng sự trầm lặng của ông Dương Văn Minh đã khiến có một dạo ông bị coi là bù nhìn và ông đã bị đảo thái sau đó. Ngược lại, ông Thiệu đã phá kỷ lục trầm lặng của ông Minh và vượt thắng mọi biến cố. Như mọi người đều biết, sau biến cố 1966, thất bại đã được chia đôi cho ông Nguyễn Cao Kỳ và những người tranh đấu. Thế là thêm một lần nữa, người khoan tay được cuộc. Nếu không tin ở cái số may của một người thì trường hợp ông Thiệu cần phải được giải thích ra sao?

Dường như đã có một lần, ông Thiệu đã có ý giai thích về trường hợp của ông.

Nhân vật lý

Trong một cuộc tiếp xúc với báo chí, ông Thiệu đã nói rằng: « Làm chánh trị phải lý ». Câu nói của ông Thiệu cho tới giờ này có lẽ nhiều người đã quên rồi.

Nhưng nếu quên câu nói trên của ông Thiệu, người ta có thể sẽ hết sức khó hiểu về trường hợp

(Xem tiếp trang 48)



2 đối thủ tại M.N: Nguyễn văn Thiệu Nguyễn hữu Thọ

● LÝ ĐẠI NGUYÊN

Hai địch thủ đang đối diện nhau trong cuộc chiến, cũng như trong trò chơi chính trị tại Nam Việt Nam hiện nay là các ông Nguyễn văn Thiệu và Nguyễn Hữu Thọ.

Dù cho những người chống đối Tổng Thống Thiệu hay ủng hộ ông, đều phải mặc nhiên thừa nhận ông là Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa. Ông là lãnh tụ chính quyền, vai trò của ông đã có hiến pháp quy định.

Dù cho chúng ta chống đối ông Nguyễn Hữu Thọ, xem ông như công cụ của Cộng sản Miền Bắc thì ông vẫn là chủ tịch lực lượng của phe bên kia đang đánh nhau với chúng ta.

Dù chính phủ Việt Nam không thừa nhận vai trò chủ động của Mặt trận Giải phóng Miền Nam do ông Thọ cầm đầu, nhưng mặt khác, chính phủ vẫn phải ngồi tại bàn hội nghị với tổ chức trên.

Dù cho phía bên kia đang cương quyết không chấp nhận nói chuyện hòa bình nghiêm chỉnh, khi còn ông Nguyễn văn Thiệu trong chức Tổng thống VNCH, thì họ vẫn phải thường trực đối diện với nhân viên của TT Thiệu tại hòa đàm Ba lè.

Dù chúng tôi không muốn nhắc tới hai nhân vật này, nhưng cuối cùng vẫn phải viết về họ trong tư thế của hai lãnh tụ của hai thế đối thủ. Chiến tranh hay Hòa bình do bất cứ nơi nào chế tạo, thì đến giờ phút này, hai nhân vật trên cũng đang sắm vai trò quan trọng trong đó.

Hai nhân vật họ Nguyễn này, là hai người của chiến tranh. Chiến tranh đã tạo ra vị thế lãnh tụ của họ. Khi nói tới hòa bình thì lập tức cả hai đều muốn đối thủ của mình biến đi. Theo quan niệm của TT Thiệu thì, Nguyễn hữu Thọ có thể ứng cử Tổng thống tại VNCH nếu Thọ về đây với tư cách của một hội chánh viên. Còn phía bên kia đại diện là Nguyễn hữu Thọ, thì quan niệm không thể có ông Nguyễn văn Thiệu, dù trong một chính phủ liên hiệp cũng vậy.

Khi hai thế đối nghịch đã chịu đưa nhau tới bàn hội nghị để bàn chuyện hòa bình rồi, mà vẫn muốn nhau phải biến đi mới chịu để cho hòa bình xuất hiện, thì kẻ ra cũng khá đặc biệt. Có lẽ chỉ có

cuộc chiến tranh Việt nam mới tạo nổi những hiện tượng quái dị đến thế.

Điều đó lại còn chứng tỏ rằng, cả hai đối thủ đều không tự tin gì vào mình cả. Nhất là phe bên kia, đối thủ mình phải biến đi, mà lại đòi với người Mỹ, quả nó lệ tính còn nhiều quá.

Phải nhận rằng, nước Mỹ đang có ảnh hưởng mạnh tại Nam Việt Nam, người Mỹ phải gánh một phần lớn trách nhiệm về cuộc chiến tranh này. Nhưng như vậy không có nghĩa là họ muốn gì cũng được. Dân chúng Việt nam dù sao cũng không phải là củ khoai, không phải là thứ dân chúng hoàn toàn cam nín như dưới chế độ Cộng sản.

Chỉ biết đòi người Mỹ đánh đổ chính quyền của TT Thiệu là việc làm coi thường dân chúng, thiếu quan tâm nhân dân (theo ngôn ngữ của chính phe bên kia). Nếu phe bên kia tin rằng họ có được đa số dân chúng ủng hộ, thì họ còn ngại gì mà không chấp nhận cuộc thách thức của TT Thiệu và Mỹ về một cuộc bầu cử tại Nam VN có Quốc Tế kiểm soát.

Ông Nguyễn văn Thiệu người của thời loạn

Chiến tranh đã đưa người chiến binh Nguyễn v. Thiệu lên hàng tướng lãnh. Chính biến và loạn lạc đã đưa tướng Thiệu lên làm Tổng Thống. Ông được xem như người may mắn nhất trong hàng tướng lãnh tại đây.

Cuộc đời chính trị của ông bắt đầu lộ dạng sau ngày 1-11-63. Trước cuộc đảo chánh, ông là một người cấp tá, nhưng là người cấp tá có công lớn trong cuộc cách mạng. Ông giữ nhiệm vụ tấn công thành Cộng hòa, một vị trí quan trọng bậc nhất của chế độ cũ. Ông xuất hiện cùng các tướng lãnh trong Hội đồng quân đội cách mạng. Tuy ông không có vai trò quan trọng trong hội đồng này, nhưng đây là một dịp để ông thăng chức trong quân ngũ và bước lên thêm chính trị.

Tướng Khánh chính lý, địa vị ông không suy giảm, trái lại vì chưa phải là một người nguy hiểm đối với Khánh, nên ông chẳng những không xuống mà còn lên cấp. Các Tướng lãnh đàn anh của ông, lần lần

tướng Khánh loại. Ông được tướng Khánh xem như hàng ngũ trẻ của lớp tướng. Tuy nhiên Khánh cũng lo xa, không cho ông chỉ huy quân đội. Ông đã hơn một lần, ông điều khiển quân đội để lật đổ cả thành trì vững chắc của một chế độ.

Tướng Khánh thăng chức cho ông lên Trung tướng, giữ những chức vụ chính trị trong nội các, quốc phòng rồi phó thủ tướng. Đến khi tướng Khánh bị các tướng trẻ đuổi khỏi nước. Tướng Thiệu cũng nhiên được ở địa vị của một người có cấp bậc cao nhất trong hàng ngũ tướng lãnh. Ông được giữ chức chủ tịch Hội đồng quân lực. Quân lực cầm quyền ông trở thành Chủ tịch Ủy ban lãnh đạo quốc gia.

Địa vị thì to nhất nước, mà quyền hành luôn luôn bị chế, nhiều khi trở thành vô quyền. Ngày có cuộc bầu cử Tổng thống, chính ông và nhiều người cho rằng ông khó có thể thành công nổi trước một đối thủ hữu và cũng là đồng sự là tướng Kỳ.

Nhưng rồi một may mắn khác lại đến với ông vào giờ chót. Tướng Kỳ buộc phải đứng chung liên danh với ông. Liên danh của ông phải thắng, và đã thắng. Hai năm ông ngồi chơi sơi nước, đối lại ông Kỳ cũng đã ba năm ngồi sơi nước (ngôn ngữ của tướng Kỳ) thế là có nhân quả rồi.

Nhưng xét cho cùng. Sự thành tựu chức vụ Tổng Thống của ông, một phần là do sự hợp tác của ông Kỳ. Để cho ông Kỳ bất mãn chẳng những là điều không nên và còn là một mối không hay cho ông Thiệu. Tổng thống Thiệu hiện phải thấy mình đang ở vào một hoàn cảnh bốn phía chịu trận, không giữ được sự hòa khí giữa giới lãnh đạo với nhau thì đó là một mối nguy.

Vụ ông Thiệu phản ứng về những lời tuyên bố của ông Kỳ, đã làm cho chúng tôi phải suy nghĩ nhiều. Sự cầm quyền của Tổng thống Thiệu hiện nay muốn gì thì gì cũng do mối liên hệ với ông Kỳ mà có. Đến nay mối duyên đứt đoạn, mối tình tan vỡ, thì quyền hành của cả hai, khó có thể duy trì nổi. Nếu đây là một việc do những tay phù thủy tạo ra, thì quả là độc hại. Rủ cục này chỉ an ủi mình một câu là « thân phận nước chảy vô tình », biết sao hơn.

Nguyễn hữu Thọ bù nhìn của chiến tranh

Cuộc chiến tranh Việt nam do Cộng Sản gây ra. Kế hoạch nằm trong tay quốc tế Cộng sản và Bắc Việt thực hiện, dưới danh nghĩa một cuộc giải phóng. Ông Thọ là một luật sư tại Nam VN, ông thuộc hàng phân tử sản trị thức. Thế cho nên dù có nằm trong đảng Cộng sản, thì đó cũng chỉ được xem là thứ « đảng viên kế hoạch » mà thôi. Không bao giờ đảng có thể coi ông là phần tử cốt cán được.

Cuộc chiến tranh ở VN do CS phát động và chủ động, không thể để những người như ông Thọ có quyền. Họ chỉ xử dụng ông Thọ như một thứ công cụ phong, để đằng sau các cán bộ trung kiên của đảng có thể coi ông là phần tử cốt cán được.

Cuộc chiến tranh ở VN do CS phát động và chủ động, không thể để những người như ông Thọ có quyền. Họ chỉ xử dụng ông Thọ như một thứ công cụ phong, để đằng sau các cán bộ trung kiên của đảng có thể coi ông là phần tử cốt cán được.

một quân bài trong tay BV, có danh mà vô thực. Cũng như danh nghĩa của cuộc giải phóng Miền Nam chỉ là chiêu bài. Danh từ chống Mỹ cũng chỉ là chiêu bài, còn thực chất trước sau vẫn là việc CS muốn thôn tính Nam VN.

Bác Việt và Quốc tế CS thấy rằng, dùng chiến tranh không thể thôn tính miền Nam, cuộc thi thách Mậu Thân đã cho họ biết chắc chắn điều đó. Họ buộc phải chuyển thể đấu tranh súng đạn sang thể đấu tranh hội nghị và hòa bình. Họ đến bàn hội nghị với Mỹ, để mở đầu cho cuộc hội nhiều phe hiện nay.

Nguyễn hữu Thọ con người của chiến tranh, đã phải nhường bước cho Huỳnh tấn Phát và các cán bộ Cộng Sản trung kiên khác trong tư thế chuẩn bị một màn ăn cỏ trong Hòa bình. Chính phủ Lâm thời Cách mạng ra đời, Thọ chỉ còn có nhiệm vụ làm thứ cổ vấn. Có nghĩa rằng : nếu một mai một giải pháp chính trị nào đó thành hình tại Nam Việt Nam, thì người nắm quyền hành phải là những cán bộ trung kiên, chứ không thể là Nguyễn hữu Thọ.

Trường hợp của Luật sư Thọ, đã chứng tỏ cho chúng ta thấy, đối với Cộng sản, những kẻ tri thức theo đuổi, hay trở cò, nếu được xử dụng, cũng chỉ là những kẻ của giai đoạn. Không bao giờ có thể trở thành đồng chí với họ được. Dù cộng sản có phong chức to mấy cho cũng vậy.

PHONG NGŨA

Gẻ chóc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết
uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa-Việt (có bán lẻ)

Nhà thuốc ÔNG TIÊN

Phủ Lâm - CHOLON - KBNBT số 3 - 9-5-63



ĐẶC BIỆT CỦA ĐỜI

ANH BA THỌ

LTS : Dưới đây là những mẩu chuyện về « Anh Ba Thọ » do những « đồng chí » của « Anh Ba » cung cấp cho Đời. Và theo lời yêu cầu của những « tác giả » đó, Đời xin hoàn toàn giữ bí mật, không tiết lộ tên tuổi. Lý do, theo lời một « đồng chí cảnh vệ » :
— Đồng chí « anh Ba » ghé bỏ mẹ ! Không phải sợ anh Ba trả thù, mà sợ Đảng cho là tiết lộ bí mật của Đảng, Đảng « chiếu cố » thì có nước « tịch »...

J16 và Anh Ba

— Ông cho là tui tới chức vụ B trưởng (Trung đội trưởng), thứ cán bộ nhập nhằng, loại « lòng tong, cá chốt » « thuốc » gì gặp nổi ông Nguyễn hữu Thọ hả ? Vậy là ông lầm ! Ông hông biết gì hết ! Tui kêu ông bằng « anh Ba » mà ! Nếu vậy, tui xin nhắc lại cho ông nhớ, tui ở dưới Bạc Liêu lên Rờ (R) hồi năm 1960. Tui ở J16 của 1739, tức là hòm thư của Rờ. Rờ lúc đó, loe ngoe có mấy mạng. Còn J16 tức là bộ chỉ huy Đặc Công. Lúc tui ở dưới Bạc Liêu lên, J16, cán bộ chiến sĩ mới có 10 người và tui là người thứ mười một. Cái gì chớ Rờ thì tui « rành sáu câu », tin tui chưa ?

— Rồi ! Tin quá mạng rồi. Đầu phải là không tin anh, tại không biết nên hiền lần đó thôi. Vậy, xin

lỗi... làm hết cái cang của rang muối cạn ly đi anh. Rồi anh kể cho nghe chuyện « anh Ba Thọ » xem coi ảnh mần ăn ra sao ở trong rừng. Mấy chuyện đó hấp dẫn lắm.

— Ờ ! Mà ông là nhà báo hả ? Ông viết tên tui lên báo, chà ! Đồng chí « anh Ba » ghé bỏ mẹ ! Không phải sợ anh Ba trả thù mà sợ Đảng cho là tiết lộ bí mật của Đảng, Đảng « chiếu cố » thì có nước « tịch » cả ba họ. Đảng thù dai lắm. Yêu cầu ông đừng có viết lên tui nghe...

... Hồi đó, vào khoảng cuối năm 1960, J16 và R ở rừng Đồng Rùm, khoảng giữa Bồ Túc và sông Ba Hảo. Danh từ « Rờ » hồi đó chưa có, mà gọi là Trung Ương Cục. Cũng chưa có Mặt Trận Giải Phóng. Tất cả tui tui ở đây đều là đảng viên. Công

việc thường ngày là lo cất nhà, phá rừng, canh gác, đi mua thực phẩm và bảo vệ cán bộ gác. Quanh năm suốt tháng chẳng nghe một tiếng súng, chẳng có một tiếng máy bay.

Trung Ương Cục lúc đó, theo tui thấy, ở tại Đồng Rùm đâu có ba bốn chục vị gì đó chớ đâu có nhiều. Tên của mấy ông đầu biết được, chỉ giới thiệu người này là anh Ba, người kia là anh Hai, người nọ là anh Tư, anh Năm. Như anh Ba Bụng nè, anh Hai chủ tịch xe ngựa, anh Tư Cao... Rồi càng ngày, mấy ông càng gom về Đồng Rùm nhiều quá, không ai làm sao biết hết nổi. Mấy ông càng về đông, tui càng cực thấy mẹ. Lớp thì đi cất nhà cho mấy ông, lớp thì đi mua thực phẩm, đi gài bẫy đi câu, cực thấy tui, còn mấy ông ăn rồi nằm

hết nằm thì ngồi dậy uống trà nói chuyện nằm trên », đánh cờ tướng, đánh bài « tu-lơ-khơ ».

Một bữa trưa, anh Ba Bụng, tay ở Trung Ương Cục đó, bận cái áo thun lá, « quần xọt » dài tới đầu gối, mang sợi nịt da, thứ dây nịt của lính mã tà hồi trước, đeo cây súng lục xệ xệ bên hông, nè cái bụng bự như thùng nước lèo tới J16 tui tui vô tay bộp bộp, la lớn :

— Ê ! Mấy chú J16 đâu, tập họp hết ra đây coi !

Tui tui tập họp hết ra sân thì Ba Bụng bảo :

— Mấy chú gấp rút cất thêm cho ai một cái nhà nữa coi. Cất tiếp theo mấy cái nhà khách đương ở bây giờ đó, xéo xéo cái kho quân lý. Nhưng mà mấy chú phải cất gấp, làm sao trong vòng năm ngày cho rồi. Đặc biệt là cái nhà này phải dựng vách, có bếp nữa đó. Chớ không phải trống hoang như kiểu nhà mình đâu.

Tui tui ngơ ngác, nhìn nhau. Vì cái nhà dựng vách lại có bếp riêng như vậy thì ở trong khu mới có cái nhà này là một. Thấy tui tui có vẻ thắc mắc, Ba Bụng cười cười, đã thông :

— Có gì đâu mà mấy chú thắc mắc ? Vì mấy bữa đây có 1 thằng cha luật sư dẫn vợ vô trong này cùng với mình kháng chiến đánh Mỹ Diêm. Minh trong này, từ trước tới giờ không có đàn bà con gái, sống sao cũng được, bây giờ có hai vợ chồng người ta vô đây, cũng phải làm sao lo người ta một cái nhà kín kín một chút. Đéo quá ! Nhà trống trải, mỗi khi người ta leo lên giàn hỏa mà mấy chú thấy hết thì còn trời đất gì nữa. Nổ con mắt mấy chú hết. Đó là lý do phải dựng vách, dựng phen. Mấy chú còn thắc mắc nữa thôi ?

— Dạ. Thôi, anh Ba !

— Ờ ! Tốt ! Vậy mấy chú làm ngay đi.

Tui tui phân công nhau ngay lo làm nhà. Tốp đi cắt tranh, tốp dọn nền, đốn cây, tốp đi chặt mây chẻ lát. Anh em cứ bàn với nhau, không hiểu thằng cha luật sư nào tốt số quá vậy. Con kỳ cục nữa. Kỳ cục ở chỗ, đã đi làm cách mạng phải chịu gian khổ, vào trong rừng con dẫn vợ theo chỉ cho cực người ta. Bộ thiếu hơi đàn bà, không ngủ với vợ

như tui tui đây thì kháng chiến không nổi sao ?

Thằng cha thủ trưởng J16 của tui tui cứ đ. m. lia lịa :

— Đ. m. tở cha mấy thằng tri thức, bày đặt cách mạng, cách mạng, đi đâu phải có đàn bà tới đó mới làm cách mạng nổi thì cách cái chớ gì ! Cực người ta.

Không biết trong số mười một thằng của tui tui, có thằng nào đi báo cáo tới tai anh Hai chủ tịch xe ngựa. Tối hôm đó ảnh tới kiểm thảo tui tui, phê bình nào là ăn nói bừa bãi, là không quán triệt chính sách của Đảng. Đồng thời ảnh cho biết là Đảng có chủ trương xử dụng người, đừng có vì đấu tranh giai cấp mà quên mất sách lược đấu tranh giai đoạn. Từ nay về sau, không được nói gì hết, rủi tới tai người ta thì tai hại không sao lường được. Dù có đem bắn bỏ kẻ phát ngôn bừa bãi thì chính sách Đảng cũng bị hư rồi.



Vậy là tui này cảm hòng. Không đưa nào dám hó hé gì hết. Năm sáu hôm sau, nhà mới lợp xong chưa kịp dựng vách phen gì thì lại được lệnh ông luật sư sắp tới rồi. Dựng vách sau, Phải lo dọn dẹp sạch sẽ, làm chõng tre, làm bàn ghế để ở tạm cái đã.

Tui này làm xong nội trong một buổi chiều. Trưa ngày hôm sau, một lô khách mới tới căn cứ, trong đó có ông luật sư mà tui tui chẳng biết tên họ là gì, chỉ được giới thiệu là « anh Ea Luật sư ». Tưởng đi có dẫn vợ theo, nhưng không, « anh Ba » đi có một mình, đầu cả tuần lễ sau vợ ảnh mới theo vô. Rồi mấy ngày sau nữa con cái mấy đứa cũng được đem vô hết. Chừng đó mới biết « anh Ba luật sư » tên là Nguyễn hữu Thọ.

Tui tui tưởng đầu cái đám J16 làm nhà xong là hết nhiệm vụ, mọi việc phục dịch, ăn uống, cần vụ, bảo vệ thì do cái đám C cảnh vệ

lo. Ai ngờ, khi « anh Ba » bắt đầu tới, ở trên lại chỉ định hai cán bộ đặc công của tui tui làm cần vụ và vệ sĩ. Lúc đầu, tui tui lấy làm lạ về cái chuyện bít đặc công làm cần vụ không hợp lý chút nào thậm thật bàn lên với nhau, mãi sau mới biết ở trên nhờ đến cái nghề riêng của J16 để theo dõi phản ứng của vợ chồng anh Ba họ nói với nhau những gì, lúc ăn lúc ngủ vợ chồng tâm tình, bàn bạc ra sao để báo cáo lên trên kịp thời đối phó.

Hi.. hi.. ông nghĩ coi, đặc công tui tui đem cái nghề bò vô đồn địch ban đêm để quan sát, nghiền cứu mà bây giờ đem cái nghề đó chui dưới giường mỗi đêm, nghe người ta cốt kết, cực kịch leo lên giàn hỏa, chịu sao thấu hả ông ?...

Ba lần đối diện...

— Tôi à ? Thưa ông, tôi chỉ được gặp Luật sư Thọ trước sau có ba lần. Lần đầu là lần tôi mời vô mật khu, do ông Trịnh đình Thảo cho người về Saigon rước tôi. Đến mật khu được một hôm thì ông Trịnh đình Thảo dẫn tôi đến thăm xã giao, trình diện với Luật sư Thọ. Từ chỗ tôi ở đến chỗ Luật sư Thọ cách xa non ba tiếng đồng hồ xe đạp. Còn chỗ đó là chỗ nào thì thú thực với ông, toàn rừng và rừng, lạ nơi lạ chốn, có bao giờ ai cho biết đâu là đâu.

Lần thứ hai là lần chúng tôi kéo nhau đi chúc Tết Kỷ Dậu. và lần thứ ba là lần ông ta cùng phái đoàn đến thăm xã giao nhóm Liên Minh chúng tôi.

Trong lần thứ nhất, khi được tin tôi vào đến « căn cứ », ông Trịnh đình Thảo đến thăm tôi. Cùng đi có mấy người bạn tôi có quen. Ông Thảo nói với tôi :

— Anh có muốn đi thăm xã giao anh Luật sư Thọ không ? Dù gì, mình là khách, đến đây thì phải đi thăm, trình diện với người ta, cho đúng phép lịch sự.

Dĩ nhiên là tôi muốn lắm. Muốn được biết ông ta, muốn được nghe ông ta nói và cách đối xử để thỏa mãn tính tò mò cũng có, mà chính yếu là để biết thái độ của người ta với mình ra sao ? Tôi trả lời ông Thảo :

— Dạ, muốn thì tôi muốn lắm.

Nhưng không biết có khó khăn trực
trắc gì không?

Ông Trịnh đình Thảo cười:

— Kề ra, khó khăn, trực trắc
thì chẳng có gì. Có điều là anh
Luật sư Thọ, anh cũng bàn việc
lắm. Muốn gặp phải hẹn trước, xin
phép trước. Nhưng không sao, để
tôi liên lạc với anh Chin, trình bày
với anh, hề anh chấp thuận là xong
ngay.

— Dạ, thưa anh Chin nào vậy?
Tôi hỏi.

Ông Thảo hơi chu miệng lại, mi
nhường lên trầm ngâm một tí, trả
lời tôi:

— Thực ra tôi cũng không được
rõ lắm. Tôi chỉ được giới thiệu cho
biết, anh Chin là người có toàn
quyền ở đây, mình cần gì, muốn gì
cứ tiếp xúc với anh. Ngay như
chuyện hẹn với anh Luật sư Thọ,
muốn gặp anh, hề anh Chin đồng ý
là mình được gặp ngay.

Tôi làm thinh, chẳng nói gì. Tuy
ông Trịnh đình Thảo, tinh sao, thu
xếp sao hay vậy. Tôi nghĩ thầm trong
bụng «anh vật anh Chin» này có
quyền hơn cả luật sư Thọ nữa sao?
Điều này tôi cứ thắc mắc mãi, thấy
không tiện hỏi nên thôi.

Nhưng dần dà về sau, tôi cố
gắng tìm hiểu và xuyên qua những
ngày sống ở đây, tiếp xúc với «anh
Chin» này nhiều lần thì tôi được
biết «anh Chin» đó là một cán bộ
của Trung Ương Cục đưa tới làm
việc bên cạnh Mặt Trận và chúng

tôi và có lần tôi được nghe kể
chuyện rằng, mỗi khi ông Thọ muốn
đi đâu cũng phải báo cáo về anh
Chin đó chấp thuận mới được đi.
Đọc diễn văn trong một cuộc họp,
ông Thọ cũng phải trình cho ông
ta kiểm duyệt xong mới được đọc.
Điều này người kể chuyện giải
thích cho tôi biết rằng lãnh đạo cuộc
chiến tranh ở miền Nam ngày nay
do Đảng, tuy ông Thọ là chủ tịch
Mặt Trận nhưng ông Thọ mới vào
Đảng năm 1965, cấp bậc Đảng còn
thấp, do đó ông Thọ phải luôn luôn
nghe theo những quyết định của
những cán bộ Đảng cao cấp từ
Trung Ương Cục đưa tới.

Trở lại việc gặp ông Luật sư Thọ
lần thứ nhất, thì sau khi già từ tôi
xong, ông Trịnh đình Thảo đi xin
phép anh Chin. Ngày hôm sau, ông
Thảo cho biết là xong rồi. Chúng
tôi liền theo người dẫn đường cỡi
xe đến gặp ông Thọ. Chẽ mà tôi gặp
ông Thọ không phải văn phòng hay
nơi ông Thọ ở, chỉ là nhà tiếp
khách của Ban Tiếp Tân. Để gặp
tôi, ông Thọ cũng phải cỡi xe tới.
có lẽ mất nhiều thì giờ. Vì lúc nói
chuyện với tôi và ông Trịnh đình
Thảo, ông Thọ cho biết trong người
hơi yếu nên đạp xe mỗi cả chân.

Trước đây, tôi có thấy hình ông
Luật sư Thọ đăng trên một tờ tuần
báo Mỹ, bây giờ được gặp tôi thấy
giữa hình và người không có gì
khác nhau. Cũng tóc hớt cao, cũng
mặt xương, mắt lớn v.v... Sau khi
bắt tay, giới thiệu, chào hỏi rồi,
chúng tôi ngồi uống nước trà, nói về
chuyện và chế độ Saigon. Ngoài ra
ông Thọ như lảng tránh không nói
gì về đường lối, chính sách hợp
tác cũng như công tác trong giai
đoạn tới. Tôi chỉ được nghe nói
qua về một chánh trị phủ cách mạng
sắp thành lập trong những ngày tới.

Chỉ có vậy thôi.

Cuộc tiếp xúc, thăm viếng lần
đầu tiên đó đâu chừng non một
tiếng đồng hồ là ai về nhà nấy.
Qua cuộc gặp gỡ lần đầu, tôi có
nhận xét như thế này: Một là ông
Thọ có vẻ mệt nhọc, nói chuyện
có vẻ rời rạc và lưa thưa lời nói.
Hai là tránh né khi đề cập đến
tương lai chính trị miền Nam và về
những vấn đề tổ chức ở mặt khu.

Quên, tôi chưa nói điều này, là
trong cuộc tiếp xúc, phía bên ông

Thọ còn có hai cán bộ nữa, nhưng
họ chỉ ngồi nghe và thỉnh thoảng
cười góp cho vui chuyện, chứ họ
không nói gì hết. Tiếc cái là không
biết họ là ai.

Rồi đến cái lần đi chúc Tết Kỳ
Dậu, đám Liên Minh của tôi tôi tập
hợp thành một phái đoàn, được
anh Chin cho người dẫn đường
sang thăm ông Thọ và các cán bộ
ở Mặt Trận. Lần này thì chúng tôi
được đãi tiệc. Mỗi bên mười mấy
người cùng ngồi vào bàn, xen kẽ
nói chuyện với nhau. Nhưng ông
nghĩ, ngoài chuyện trời mưa trời
nắng, chuyện ăn Tết đời xưa, đời
nay ra thì tôi còn có chuyện gì để
nói. Bàn chuyện chính trị thì toàn
nghe mấy ông tuyên truyền, hết
chuyện này sang chuyện nọ, nhức
đầu chịu sao thấu. Họ thì ngại
chuyện tuyên truyền ra, họ không
nói chuyện gì khác hơn, cho nên
rất cục ai cũng giữ miếng, giữ kẽ,
tiệc tùng, tiếp tân kiểu này thực
chán hết sức.

Cho đến lần thứ ba, gặp nhau
cũng trong không khí đó. Và tôi thì
coi như chỉ có lần đầu là trực tiếp
nói chuyện với ông Thọ. Mấy lần
sau, ngoài cái bắt tay thì mỗi người
ở một góc xa.

Qua thời gian đầu, mới vào mặt
khu thì quả tình tôi phần khởi
lắm, tin tưởng lắm. Tôi nghĩ như
vậy mình mới thực sự làm cách
mạng, mới đem tìm óc của mình
ra tranh đấu cho nước cho dân.
Nhưng dần dần rồi thì thấy mình
không khác gì bị giam lỏng, không
được đi đâu ra khỏi khu
vực mình ở. Tối ngày ăn rồi
năm, nói chuyện tầm phào. Nhóm
của tôi tôi bị chia thành ba bốn
nhóm ở ba bốn nơi. Mà cũng không
ai biết ai ở đâu. Ông Trịnh đình
Thảo thì cứ chạy tới, chạy lui, chặc
lười than van, khuyến khích anh
em hãy kiên nhẫn.

Ông xem, ngay cả ông Thọ, chủ
tịch Mặt Trận còn như thế đó. Tôi
thì tôi có ăn nhằm gì! Có ai tin, có
giao việc gì đâu. Ai thì không biết,
chứ riêng tôi thì ở phương diện nào
đó, tôi hoàn toàn hiểu thực sự vì
sao có mặt ông Thọ ở nơi này và
có thể xác định được giá trị, tương
lai của ông ra sao. Và đó là vết xe
đi trước mà tôi nhìn tận mắt...

ĐÔI



DẤU NGỰA HỒNG

1-

Rồi có một ngày
bắt đầu đuổi theo ảo tưởng
mở một cái vòng
trên những vùng từ biệt
tuổi vẫn xa người
đời vẫn ngu ngơ
không nụ cười
không tiếng khóc
buổi sáng ra đi thật xa
sau lưng còn những lần trắc ẩn

2-

Một môi vì làm người
nên đậm chân hơn đôi
nắng qua từng dấu chân
mưa nhạt nhòa tri nhớ
xin được một lần
đưa nhau về trần giới
kể chuyện mai sau
xin em từng hơi thở
mắt nhỏ chiều xa nhau
mùa xuân trên tận cùng kỷ niệm
mùa thu qua thính không
vẫn bước chân mệt là
thèm nghe lời chạy quanh

3-

Về bên dòng sông
lời ru con ngọt lịm
tiếng hát và nghèo ngao
vắng xa ngoài đồng nội
dài ngàn dặm thăm
kêu cứu từ vực sâu
từng mảnh đời nát vụn
người vẫn còn xa nhau

4-

Trở về làm cái bụi
sau một kiếp đi hoang

tạ ơn người đã khuất
hồn thất thểu đời mong
nắng tháng ba nhuộm tóc
trời tháng tư bơ vơ
ánh trăng vàng bên cửa
mộng đời thôi dở dang
đốt thêm nửa mảnh đời
hiền dăng phần còn lại
làn hương hỏa mai sau
thấp ngọn đuốc cuối cùng
soi đường dài trước mặt
để người còn gần nhau

TRIỀU ĐẠI LÊ

CƠN MỘNG BÙI NGŨI

sẽ là mưa xuống trên đời vắng
sẽ chảy len bao gốc cổ sâu
sẽ quện vào sâu lòng đất quanh
sẽ xuôi sông hồ trắng tỏa châu

sẽ là lá đỏ trăm chiều nhạt
sẽ ngủ nghìn năm mòn lối mòn
sẽ tốc theo từng cơn gió bạt
sẽ tàn phạn số trước mầm non

sẽ là hạt nắng viêm mùa hạ
sẽ đốt cong queo những tế bào
sẽ gây cơn sốt đêm hăm hấp
sẽ nương tình em tìm vết đau

sẽ là lộc trở đêm xuân lạ
sẽ bờ ngõ cùng cơn gió mai
sẽ ngăn ngơ trông đàn bướm góa
sẽ tìm an ủi với sương trai

sẽ là người ngủ quên trần thế
sẽ ướt tình sâu mưa ngón tay
sẽ đổ tình người con lá vụn
sẽ đầy tình thế bỗng hồn trai
sẽ xanh tình ái — em — thần tượng
sẽ miệt mài trôi giữa sóng bể
sẽ là ngộ nhân khi chưa hiểu
mỗi mùa xuân về tay rỗng không

tình ơi ta vỗ tay cười cợt
sẽ khóc giao thừa lụi nhớ đáng

PHÙ SA LỘC

NHỮNG LỜI CHO ANH VA CON

tặng N.H.T.

Anh yêu, muốn gọi anh như vậy —
anh không tên — anh tôi chưa lần gặp
mặt — và hơn thế nữa: Minh ơi —
như vợ với chồng, như khi em nũng
nịu, hôn đôi trong vòng tay anh.
Mặt trời đẹp, ngày thì xanh và đêm
huyền diệu.

Ôi người lạ, chúng ta không là vợ
chồng, chúng ta chưa là tình nhân.
Minh ơi! tôi gọi cho nổi cô đơn
xanh xao tuổi đời con gái, cho những
chiều mưa đông đầy tru phiên trong
mắt ngọc, cho tóc em dài thênh thang
một đời phiên muộn.

Ôi những thánh đường và những
ngày chúa nhật, cho buổi sáng nào
tuổi hồng bay đi trong gió sớm, cho
con tôi chỗi khi chưa kịp chào đời
hát câu thánh kinh và thì thầm lời
cầu nguyện. Giọt nước mắt nào xót
xa trên mặt mẹ gỗ đá vô tri. Lễ nghi
làm tử thần con của mẹ.

Ôi những cơn mưa lang thang qua
phố — qua mái lá tôi nghèo đời đời
tủi nhục, mưa miền man trên đôi môi
đỏ màu hoa phượng, trên năm ngón
tay gầy chưa một lần đeo nhẫn cưới.

Ôi những buổi nắng vàng cho hơi
thở nồng nàn sưởi ấm ngày ngày hiu
quạnh, cho nỗi buồn đông đưa trên
cành cây lá lao xao, ghen ngào trên
đầu ngọn cỏ sắc.

Ôi áo hoa hạnh phúc, cho tôi gọi
trên con đường dài mòn mỗi bước
chân son, trên thân thể nhục nhằn
hai mươi năm chưa lần bắt gặp lời
ca dao ru ngủ ngọt ngào — Xin một
lần cho tôi tỉnh dậy nghe con chim
nhỏ hát khúc bình minh.

Trên đỉnh trời buồn — Thôi chào
người khách lạ.

N.T.C.T.

Ở Huế, đọc tạp chí

sáng tác văn nghệ Huế:

NHẬP CUỘC

Số Một:

TRẦN HỮU NGHIỆM
TÌNH LANG THANG

Số Hai:

bốn trang, bốn bài thơ,
bốn tác giả

Số Ba:

chủ đề:
NỖI TÌNH CHO HUẾ
những khuôn mặt quen

Hướng nghiệp

Trong số 29 ông bà nghị sĩ đã ra kỳ trong cuộc xổ số kỳ này, chỉ có 11 vị tái đắc cử trở vào TV.

Vậy 18 vị kia sẽ đi đâu và làm gì?

Theo thói thường thì ai làm chỉ sẽ trở về làm nghề nấy. Nhưng nói như vậy cũng khó thực hiện lắm. Đang làm một nghị sĩ đại diện cho toàn dân, thét ra lửa, mưa ra khói, trên vai lúc nào cũng nặng trĩu những sứ mạng cao cả, bỗng dưng bây giờ phải trở về nhà làm một phó thường dân, sáng lo đưa con đi học, tối lo mắc mùng cho vợ, và mỗi khi nổi hứng muốn tuyên bố một câu hùng hồn về chánh trị, phê bình Nixon một tiếng, đả kích Mao Trạch Đông một phát, chẳng ai thêm nghe. Nói vậy chớ buồn thấy mẹ.

Đáng lẽ các ông nghị sĩ nên lo xa, bắt chước các cựu dân biểu quốc hội lập hiến. Các vị cựu dân biểu này, ngay khi quốc hội lập hiến sắp giải tán, đã họp nhau lập một cái hội ái hữu cựu dân biểu. Trong hội ái hữu, qui vị có thể lâu lâu họp nhau về một đám tang, hay đám cưới và tuyên bố một vài câu, tranh luận một vài trận, người đời sẽ phải nhớ mặt nhớ tên mãi mãi.

Bây giờ các ông nghị ta không lo lập hội thì trễ mất. Đạo Cấy đang đề nghị bỏ Xã hội lập ra một cái sở hướng nghiệp cho các ông nghị về vườn.

Trước hết là phải hướng dẫn các ông từ đời sống nghị trường trở về đời sống gia đình, bếp núc, vợ con, chợ búa. Mục đích là để bảo vệ hạnh phúc gia đình.

Thứ tướng tương một ông cựu NS, có bữa nào bỗng dưng phải tranh luận với vợ về vấn đề «tại sao con nít dài dăm» ông Nghị vườn chợt dơ cao tay và quát lên rằng: «Thưa các bạn đồng viện, tôi xin quả quyết rằng chính bạn đồng viện đã không xuy con dài sau khi cho nó bú, nên nó mới dài dăm!»

Bà vợ sẽ cảm thấy nhục nhã biết mấy! Bà sẽ nổi cơn tam bành lên mà quát lại rằng: «Anh trông cái mặt tôi xem, tôi trẻ, đẹp, tôi là con nhà có giáo dục, thứ như tôi mà thêm làm bạn đồng viện của anh à? Mà nhà tôi đâu có thứ làm nữ NS?»

Ông Nghị vườn sẽ ngăn người ra một phát, ông chợt thấy mình đang ở trong bếp với vợ chứ không phải trong Hội trường Diên Hồng. Vậy mà trong cái phút vừa qua, ông đã hoa mắt lên, nhìn tất cả nội soong, chén đĩa, chậu rửa chén, khăn lau, nùi giẻ, nhìn tất cả mấy thứ đó thành ra các nghị sĩ đồng viện cũ của ông, ai nấy đang hăng hái tranh biện về các mục cứu nước cứu dân ai cũng cố nói thật hăng làm như mình càng tiêu thụ nhiều nước bọt thì dân càng đỡ khổ. Ông nghị vườn chợt rơi lệ, nhớ thuở huy hoàng, ông chợt thấy con mụ vợ của ông tầm thường quá sức, chưa bao giờ được biểu quyết về thuế kiệm ước, chẳng bao giờ biết tuyên bố về chánh sách đối ngoại. Bà vợ chỉ biết có cần nhả hồng đi tới về khuya chứ chưa bao giờ biết lên án Tổng Thống vi hiến. Than ôi, lúc đó ông nghị vườn mới thấy các nữ đồng viện cũ của mình thật là xuất sắc! Đó mới là những bậc nữ lưu của thời đại!

Và thưa qui vị hạnh phúc gia đình bắt đầu tan vỡ từ đó.



ÔNG ĐẠO CẤY

Thất nghiệp.

Ngoài mỗi lo hướng dẫn các ông bà nghị sĩ cũ trở về nếp sống thường nhật của gia đình, một điều quan tâm nữa là làm thế nào để các ông bà nghị sĩ kiếm được việc làm.

Tất nhiên các ông bà nghị vườn đã giàu thấy mẹ, ta khỏi lo các ngài đói. Nhưng dù giàu có thế nào, cũng phải che mắt thiên hạ bằng 1 công việc hàng ngày, lương thiện và có lợi tức. Nếu không, dân nó sẽ tự hỏi: Tại sao họ có thể ngồi không mà sống sung sướng như vậy? Ba năm qua họ đã làm gì mà vốn liếng gia tăng vùn vụt thế?

Cái khó khăn khi tìm việc làm cho các nghị sĩ gồm hai điểm:

Thứ nhất, các nghị sĩ quen làm lớn, bây giờ xin vô làm sở nhỏ không hợp với cỡ của các ngài, các ngài không chịu.

Nhưng khó khăn thứ hai mới đáng kể. Đó là các sở công sở tư, khi thuê nhận người vô làm, bao giờ cũng đòi phải có hạnh kiểm tốt và có khả năng, kệt lớn là ở chỗ đó.

Vậy chúng ta phải tìm việc làm cho các nghị sĩ về vườn, sao cho các ngài vẫn thỏa mãn cái tính thần yêu nước và phục vụ đồng bào của các ngài, và sao cho các ngài khỏi làm phiền người khác vì cái tính thần cao cả trên!

Theo ý Đạo Cấy, các nghị vườn nên bắt chước mấy vị tướng vườn trước đây. Hồi xưa có 3, 4 ông Tướng về vườn đã hùn nhau lập công ty buôn bán. Trong cái công ty đó, các ngài vẫn có thể phong nhau làm những chức lớn như Tổng giám đốc, phó tổng giám đốc v.v... đồng thời các ngài vẫn có thể thỏa mãn cái nhu cầu của 1 chiến sĩ, bằng cách lâu lâu họp nhau đánh bài. Đánh bài còn khó hơn đánh trận lắm!

Vậy các ông, bà nghị vườn nên họp nhau làm một cái công ty.

Nhưng công ty làm gì?

Theo Bàn đạo thì bây giờ quốc gia chúng ta có

một vấn đề vô cùng khó giải quyết. Đó là vấn đề rác. Xin các ông, bà hùn nhau làm một công ty đồ rác coi.

Các cụ vẫn bày tỏ lòng yêu nước thương dân. Bây giờ các cụ hãy chứng minh tấm lòng cao cả đó một cách hùng hồn bằng hành động. Đó là hành động quét đường cho sạch, quét chợ cho sạch, đổ vô mấy cái xe ba bánh, đạp xe ra khu rác ngoại thành đổ nó đi. Hành động đó cam đoan còn ích lợi hơn tất cả những từ ngữ hoa mỹ và om xòm mà qui vị vẫn la lối trên diễn đàn.

Đều quan trọng là qui vị hãy quét rác cho đồng bào, đừng lập công ty để thầu rác cho Mỹ.

Thi dụ bà nghị Nguyễn Phước Đại hay ông nghị Nguyễn gia Hiền mà chịu khó mỗi ngày dọn sạch cái đồng rác to tổ bố ở đầu cầu Trương minh Giảng, cam đoan sang năm qui vị có ra ứng cử Tổng Thống cũng ăn to! Nhất là bà Đại, bà đã ca ngợi cựu lãnh tụ phụ nữ liên đới, bà cố Nhu, là đã có công đưa chị em phụ nữ vào công tác xã hội. Bà quên bằng luôn là từ 1945 đến nay, trước bà cố Nhu nhiều, bao phụ nữ đã từng đi chống nạn mù chữ, cứu thương, giúp đồng bào trong nạn đói, nạn chiến tranh, đầu có ai phải chờ có bà cố Nhu hướng dẫn?

Không sao, riêng đối với bà Đại, hãy coi n'ư thế giới, bắt đầu khai thiên lập địa từ khi có bà cố, phụ nữ bắt đầu biết đi phát xà bông, khăn mặt, và phát kẹo chanh, xô cô la cho cô nhi từ khi có đèn dầu liên đới. Vậy nay bà hãy tiếp tục cái công tác xã hội cao cả đó bà cố bịa ra đó bằng công tác quét rác và đồ rác.

Trong đời người, lâu lâu mình cũng phải tỏ ra là có ích cho xã hội 1 tý chớ?

Nói chuyện các ngài nghị về vườn, mà không nói chuyện các ngài nghị mới vô chuồng vậy là thất lễ. Hãy nói.

Trong ba liên danh đang dẫn đầu (khi bài này đang viết) thì có 2 liên danh Công giáo: Mặt Trời, Bông Huệ và một liên danh Phật giáo: Hoa Sen. Tỷ số Công giáo chiếm hai phần 3, giống như cuộc bầu cử hồi năm 1967, trong đó Công giáo chiếm được 4 trong số 6 liên danh đặc cử. Số phận an bài trên trời thật là rõ ràng, phạm nhân không thay đổi được.

Nhưng trong 2 liên danh Công giáo đặc cử, thì lại không phải đặc cử nhờ phiếu của người Công giáo. Liên danh Mặt trời thì phần lớn là nhờ phiếu của đồng bào Thượng (vùng hai) và đồng bào gốc Miền (vùng 4) còn liên danh Bông Huệ đặc cử phần lớn là nhờ phiếu cử tri miền Nam (vùng 3 và 4) dồn cho cụ Hương và Huyền. Hương Huyền Hương, từ nay duyên thâm của hai cụ sẽ lên màu hơn trước, vì nếu không có cụ Hương nhảy vô thì cụ Huyền kỳ này cũng khó lòng trở lại ghế Chủ tịch Thượng viện làm. Sang năm nếu 2 cụ ra làm 1 liên danh ứng cử Tổng thống nữa thì cũng không ai ngạc nhiên.

Tại đó thành 3 liên danh về đầu cho thấy thành phần cử tri thật rõ: Bông Huệ về đầu, cũng như năm 67 cụ Hương về đầu ở đó thành khi tranh cử Tổng thống, Cái nhà về nhì nhờ phiếu của Công giáo và Ba Tàu, Hoa Sen về ba nhờ phiếu Phật giáo.

Điều đáng ngạc nhiên nhất là trong 2 liên danh ủng hộ cụ Ngô hết mình, thì liên danh Cái nhà lại hơn Mẹ Bông Cù 200 ngàn phiếu. Tại sao? Vì cụ Ngô thương ông Lê hơn ông Cừ? Không phải vậy đâu trái lại là khác, mà vì Cái nhà của Tây giàu tiền hơn và được mặt trời soi sáng nhiều hơn. Suýt nữa Cái nhà đề Bông Huệ.

Vậy mới biết có nhiều tiền vẫn hơn là thương cụ nhiều. Hai liên danh vọng cụ đều rớt cái rụp cho cụ tổ cụ xuống giá 1 m. quá thật là xuống giá. Ông Lê thánh Trần con xuống giá, xin cụ Trung xuống giá. Giấy năm trăm mà xuống giá thì đồng bạc các làm sao lên giá nổi?

Trong các liên danh về chót, đặc biệt ta thấy ông sư Gò Công Thích thiện Pháp lại đề bệp ông Nghị Hồ Nai Nguyễn gia Hiền. Nhà chùa vốn kỵ mồi thịt chó. Phen này rõ ràng nghị thịt chó thua sư cụ. Nhưng cả sư cụ và ông nghị thịt chó lại đề bệp cả 2 liên danh của các ông Tiền sĩ và Thạc Sĩ. Vậy ăn cứ vào khuyến hương của cử tri, ta có thể kết luận khả năng vị của dân chúng bây giờ thích các món như sau:

Thứ nhất: món (đầu thầy chùa nấu) canh chua.

Thứ hai: Món thịt chó

Thứ ba: món bằng cấp.

Các bạn cấp sách đi học hãy nhớ rõ kết quả này. Muốn làm chính trị, đừng đi kiếm bằng cấp. Hãy vô chùa tập ăn oán chuối. Hay theo các cha sư mà tập ăn thịt chó.

Vạn sự giai do Xía định

Trước ngày bầu cử, Đạo Cấy theo dõi một buổi bình luận thời cuộc của đài phát thanh Catinat, đóng trụ sở tại một quán nước đường Tự do.

Một phát ngôn viên của đài phát thanh, vốn là 1 kỹ giả, tuyên bố rằng: «Kỳ này chắc là Hoa Sen và Bông Huệ sẽ thắng. CIA muốn như vậy để cho khuyến hướng Phật giáo miền Trung và khuyến hướng Miền Tây của cụ Hương có đại diện. Như vậy thì mới sửa soạn cho các biến chuyển sắp tới được».

Một lát sau, phát ngôn viên khác của đài lại tuyên bố thêm rằng: «Kỳ này có thể liên danh Hoa Sen và Bông Huệ đều rớt. Có thể xía cũng xep đặt như vậy. Để dồn khuyến hướng Án Qiang và Miền Nam vào thế chống đối mạnh mẽ hơn. Có vậy mới sửa soạn được cho các biến chuyển sắp tới».

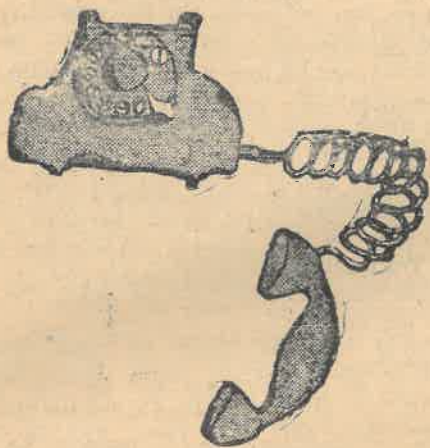
Bài học rút ra từ phần bình luận của đài phát thanh Catinat là gì?

Thứ nhất, ai cũng tin là sắp có biến chuyển chi lớn lắm.

Thứ hai, ai cũng tin rằng các biến chuyển đều do Xía định hết.

Mẹ kiếp, nếu cái chớ gì cũng do Xía định thì mình đi bầu bán làm cái mẹ gì? Dân chủ, dân cử mà thành ra Xía cử, Xía chủ thì đau thật!

Đạo Cấy không tin vào bình luận của Đài phát thanh Catinat cũng như của bất cứ Đài phát thanh nào khác. Cho nên Bàn đạo vẫn quả quyết kết quả kỳ bầu cử này là do ý dân. Mà ý dân là ý trời, cho nên liên danh Mặt trời cũng được Mặt Trời nâng đỡ vậy.



Hồi ký của 1 người biết quá nhiều

của PHẠM VĂN BÌNH
tự VĂN BÌNH

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 47)

Từ Côn Minh đến Hương Cảng

Về Côn Minh, lưu trú tại nhà người bạn Trung Hoa trong mấy tháng, Cựu Hoàng muốn rời bỏ nơi này đi tới một địa phận khác, trong khi Tưởng giới Thạch thiên đô từ Trùng Khánh về Nam Kinh, cho người xuống đón Bảo Đại cùng về ở Nam Kinh.

Bảo Đại phải một phen khờ từ khước, mặc dầu về Nam Kinh dựa vào họ Tưởng được đảm bảo về mọi phương diện, nhất là khỏi lo nghĩ đến vấn đề sinh kế.

Có nhiều người nóng cạn xét đoán Bảo Đại, thường cho Bảo Đại là một ông vua bù nhìn, một quốc trưởng bù nhìn để lợi dụng, dễ sai khiến. Sự thực khác hẳn.

Từ Tưởng giới Thạch đến Marshall, từ Bollaert đến De Lattre, tôi là người nhân chứng gần nhất được thấy mấy nhà chánh khách và mấy ông Đại tướng đều lắc đầu than thở gặp phải ông một ông vua có trái tim sắt đá, khó lay chuyển, khó thuyết phục.

Bề ngoài, khi mới gặp, ai cũng cho Bảo Đại là người dễ dãi, cởi mở đến mức khiêm nhượng, nói sao nghe vậy. Nhưng càng đi sâu vào vấn đề, khi yêu cầu Bảo Đại chấp thuận một điều gì, người có nhiệm vụ thuyết phục Bảo Đại càng thấy mình vụng về, càng gặp thêm sự khó khăn và càng đi xa thực tế.

Cao Ủy Pháp Pignon, một viên quan cai trị từng sống ở Đông Dương bốn chục năm nay, đã phải thốt ra :

« Bảo Đại tuổi Sửu. Sửu tức là trâu. Con trâu có tính trầm lặng, khôn ngoan, dè dặt. Nhưng rất bướng bỉnh.

« Ai cũng tưởng người Pháp lợi dụng Bảo Đại. Sự thực Bảo Đại đã lợi dụng người Pháp rất nhiều. Ngoài ra Bảo Đại còn cố dung hòa làm cho chiến cuộc VN bớt phần khốc liệt. Hồi tôi làm Cao Ủy, bao nhiêu lần tôi mời Bảo Đại ra tiền tuyến để khích lệ quân đội Việt Pháp chiến đấu với Việt Minh. Bảo Đại luôn luôn tìm cách thoái thác, chối từ. Không phải Bảo Đại nhát, sợ nguy hiểm. Bảo Đại không muốn bàn tay mình nhuộm máu đồng bào. Bảo Đại rất ghét cái tiếng bợ đỡ ngoại bang. Bảo Đại vừa kín đáo, vừa thâm trầm, vừa rất nhiều mưu lược, không thua sút gì Hồ chí Minh. Đừng tưởng làm Bảo Đại chỉ là ông vua ham thể thao, mê chơi bời. Trái lại... »

Tôi còn nhớ, hồi ở Hong Kong, hàng ngày có một cuộc hội đàm giữa Cựu Hoàng và cụ Ngô đình Diệm vào khoảng ba giờ trưa. Hội đàm bao giờ cũng tiến triển trong 1 chiếc phòng kín ở biệt thự Cựu Hoàng trên núi. Ngoài Cựu Hoàng và cụ Ngô, không có một nhân chứng nào thứ ba.

Lúc đó, tôi làm bí thư cho Bảo Đại. Tôi có nhiệm vụ đi triệu cụ Ngô ở khách sạn Paramount rồi lại tiễn cụ Ngô về khách sạn. Một lần, sau cuộc hội đàm, cụ Ngô nét mặt dăm chiêu, thú thật với tôi :

« Không ngờ Hoàng Đế cương

quyết đến mức đó. Hai yêu sách chính của Hoàng Đế là độc lập và thống nhất cả ba kỳ, từải Nam Quan đến mũi Cà Mau. Như thế có nghĩa là sự đòi hỏi của Hoàng Đế còn gắt gao hơn Hồ Chí Minh. Riêng phần tôi, đối với Pháp, tôi đã hết sức cố gắng mà coi bộ Hoàng Đế còn cứng rắn hơn tôi nữa. Hoàng Đế giao cho tôi nhiệm vụ về Saigon đòi những điều kiện do nơi Cao Ủy Bollaert. Tôi e Bollaert không chấp thuận, vì thế tôi không có hy vọng thành công chuyến này... »

Với lòng kiên trì sắt đá ấy, khi ở Trung Hoa, trong bước lưu vong, mặc dầu bị thiếu thốn đủ thứ, Cựu Hoàng nhất định không chịu bỏ đỡ chính quyền ngoại quốc, luôn luôn khước từ lời mời của Tưởng giới Thạch và âm thầm sống một đời ẩn dật ở Hong Kong.

Lúc Cựu Hoàng đặt chân lên đất Hương Cảng thì một số chính khách, cách mạng quốc gia lánh nạn CS cùng chạy ra hải ngoại, tìm sang Côn Minh, Trùng Khánh, Nam Kinh Thượng Hải để gặp Cựu Hoàng.

Họ đều lấy làm lạ thấy Cựu Hoàng có vẻ thờ ơ lãnh đạm với việc dựng cờ khởi nghĩa, lập chính phủ lưu vong, liên lạc với các chính giới ngoại quốc để đi tới cuộc điều đình Pháp — Bảo Đại.

Có nhiều chính khách VN đến thăm dò ý kiến tôi để được biết cảm tưởng của Cựu Hoàng đối với những vấn đề quan trọng này.

Tôi ngay thực kể lại cho mọi người nghe :

« Không phải Cựu Hoàng không quan tâm đến vấn đề hưng vong của đất nước, nhưng Cựu Hoàng nhận định rằng phe quốc gia đã lỡ một chuyến tàu, khi Nhật đầu hàng, để Việt Minh choán mất cơ hội ngàn năm một thuở, bây giờ phải kiên trì chờ một cơ hội khác, không thể hành động nóng vội được.

« Hiện nay cuộc điều đình Hồ chí Minh — Pháp sắp đi đến chỗ tan vỡ. Có thể nói một khi kẻ cấp bà già cùng ngồi chung một bàn, làm sao đi đến chỗ thỏa thuận được. Khi đó người Pháp không dám trắng trợn ngang nhiên dùng vũ lực uy hiếp và tái chiếm Đông Dương làm thuộc địa như cũ, sợ búa rìu của dư luận quốc tế và các thành phần xã hội bên Pháp. Tất nhiên họ chỉ còn một giải pháp : quay về điều đình với phe quốc gia để chống phe CS. Người Pháp bắt buộc phải đến tận nơi cầu cạnh mời tôi ra làm trọng tài cho cuộc điều đình Việt Pháp này. Như thế họ cần tôi hơn là tôi cần họ. Danh chính, ngôn thuận, tôi có thể đòi rất nhiều ở người Pháp. Và chẳng nếu họ muốn có đối phương lành mạnh, lương thiện, xứng đáng thì họ phải nhượng bộ ta hơn nhượng bộ CS.

« Đây là một vấn đề thời gian và thời cơ. Các anh em chờ nóng lòng sôi ruột vô ích... »

Tuy nhiên trong khi chờ đợi Pháp bỏ Hồ Chí Minh nghiêng về Bảo Đại, một số chính khách Nam Kỳ tự trị thân Pháp không đồng ý với Cựu Hoàng về vấn đề thời gian và thời cơ. Họ được tin Hội nghị Fontaine bleau tan rã, cụ Hồ bắt buộc phải ký một tạm ước ngay trong phòng ngủ của Bộ Trưởng thuộc Địa Marius Moutet lúc 1 giờ khuya trước khi về nước. Họ liền đứng lên tự động gây một phong trào quốc gia ở Saigon và tìm cách liên lạc điều đình với bọn thực dân.

Được tin này ở Hong Kong, Cựu Hoàng chỉ mỉm cười, không phê bình qua một câu. Trong khi thiếu tiền trả tiền phòng, anh em sống lưu vong với Cựu Hoàng phải sống tập đoàn, giải chiếu xuống đất để ngủ và thường húp một tờ cháo cho đỡ đói lòng, Cựu Hoàng vẫn

ung dung đến nhà mấy người bạn Trung Hoa xoa mặt chườm kiểu Tokyo. Những lần đại thang, Cựu Hoàng khao anh em một bữa nhậu nhét hả hê, bù vào những ngày ăn cháo trừ cơm.

Nhưng ở đời, theo định mệnh, cái gì phải đến, trước sau nó cũng đến.

Người Pháp, một mặt không thể đi tới một thỏa hiệp với CS, một mặt không thể trông cậy vào mấy ông chính khách Nam kỳ tự trị để gây một dư luận chánh đáng, đành phải quay về phía Cựu Hoàng và mời Cựu Hoàng làm trọng tài trong công cuộc điều đình Việt — Pháp.

Người được Cao ủy Bollaert cử làm trung gian đầu tiên mặc nói với Cựu Hoàng là Cousseau, 1 viên quan cai trị đã sống lâu năm ở VN.

Cousseau trước kia, hồi còn nhỏ, đã cấp sách đi học với tôi ở trường Trung học Albert Sarraut Hà nội.



Cousseau là một người Pháp 100 phần 100, bố mẹ đều là dân Pháp chính cống, nhưng sinh trưởng ở BV, và nói tiếng Việt không kém gì một ông Bắc kỳ di cư, và lâu cá cũng không kém gì một ông Vem cận thần của Hồ chí Minh. Anh ta có một tri nhớ phi thường. Anh ta có thể đọc ngược Kim Vân Kiều từ đầu chí cuối, rồi từ cuối chí đầu, không nhầm, không sót một câu. Khôn ngoan, kín đáo như 1 người Anh, lễ phép như một ông sư Nhật, hiếu khách như một chú Ba Tàu Chợ lớn.

Cousseau đúng là kiểu mẫu lý tưởng tình báo viên ưu tú Á Đông. Không một chuyện gì xảy ra bất cứ ở đâu, từ phố Tràng Tiền (Paul Bert) Hà Nội cho đến đường Tự Do (Catinat) SG, có thể qua khỏi tai mắt anh ta.

Khi gặp tôi ở trước Hong Kong Hôtel, một buổi sáng tinh sương, ngoài đường còn ít người đi lại, Cousseau ôm chầm lấy tôi, mừng quýnh, nói với một giọng chân thành cảm động :

« Thực là Thượng Đế giúp tôi nên sự tình cờ mới cho tôi được gặp anh ở Hong Kong, giữa khi anh làm Bí Thư cho Cựu Hoàng. Chuyến này, nếu tôi không thành công trong sứ mạng của tôi thì thật khôn còn trời đất quỷ thần nào nữa !

Tôi ngơ ngác nhìn Cousseau, hết ngạc nhiên, chưa hiểu anh ta định nói những gì. Trông thấy bộ anh ta có vẻ phờ phạc, quần áo sộc sộc, tôi có cảm tưởng anh ta vừa ở trường Đua Ngựa ra, thua hết sạch vốn liếng, đến nỗi giở điều gì khủng.

Anh ta kéo tôi vào một tiệm trà mời tôi nhận trà rồi chậm rãi nói :

« Anh đã nghe tin Cao Ủy Bollaert đọc diễn văn ở Hà Đông kêu gọi Hồ Chí Minh, các đảng phái và các giáo hội VN đoàn kết để đi đến 1 thỏa hiệp với nước Pháp hồi tái thiết hòa bình ở Đông Dương chưa?

« Trả lời Bollaert, Hồ chí Minh nhất định kháng chiến đến cùng. Bây giờ nước Pháp chỉ còn một giải pháp : giải pháp quốc gia. Nói đến giải pháp quốc gia tức là nói đến là bài Bảo Đại, Bảo Đại, đối với dư luận quốc tế vẫn được coi như 1 uy quyền chính thống, một vị quốc vương sau cùng của nhà Nguyễn. Đối với nước Pháp, dù muốn, dù không, nước Pháp vẫn còn những mối liên quan bởi những hiệp ước ký kết trong những triều đại trước. Đối với quốc dân VN, từ ngày thoát vị, dân chúng có rất nhiều thiện cảm với Cựu Hoàng, vì ai cũng biết Bảo Đại thành thực đề quyền lợi Tổ Quốc, Dân Tộc lên trên ngai vàng. Như vậy, anh thấy rõ như ban ngày là 1 cuộc điều đình giữa nước Pháp với các đảng phái quốc gia, các giáo hội chống Cộng là một cuộc điều đình lý tưởng, danh chính ngôn thuận.

« Anh có bồ. phận phải đưa tôi đến gặp Cựu Hoàng ngay, sớm ngày nào hay ngày đó, để tôi trình bày quan điểm của Cao Ủy Bollaert cho Cựu Hoàng nghe. »

Cousseau thuyết lý một mạch, đầy vẻ hăng say và tin tưởng.

Tôi thông thả trả lời anh ta :

« Nếu anh muốn yết kiến Cựu Hoàng, không có gì khó và trở ngại hết. Có một điều tôi muốn

đến anh trước. Ông vua thoải ví dễ tính thì có dễ tính mà khó tính, ại khó tính bậc nhất.

«Anh có thể nói chuyện với ông ta về quần vợt, xe hơi, máy bay, săn bắn, câu cá, chứng ntra ngày ông ta vui vẻ ngồi chịu chuyện anh vì trả lời rất nhanh mạch lạc triết. Nhưng khi anh đã bước ch n vào con đường chính trị, thì dường có bóng cây r g ông ta để biết ông ta nghĩ gì trong đầu óc. Ông ta sẽ trả lời quanh co, ngớ ngẩn, làm anh bức mình và đánh lạc hướng anh là đáng khác...»

Dặn dò Cousseau xong, tôi ra về và báo cho Cựu Hoàng biết Cousseau muốn xin yết kiến.

Cựu Hoàng mỉm cười bảo tôi : «Hôm qua tôi đọc báo Anh ở Hong Kong thấy nói Cao ủy Bollaert phải Cousseau sang đây gặp tôi. Như vậy Cousseau nhờ ông xin phép tôi cho him ta yết kiến không có gì mới lạ. Tôi không được biết Cousseau là bạn học cũ của ông. Nhưng tôi biết Cousseau là người rất khôn ngoan, sảo quỷ, làm mưu nhiều kế. Chúng ta nên đề phòng cẩn thận. Nhất là ông.

THỢ MÁY XE HƠI

Tổng Động Viên

Thanh thiếu niên !! Trước khi nhập ngũ. Hãy theo học lớp cơ khí cấp tốc để được trọng dụng trong quân đội, không thất nghiệp khi giải ngũ. Khóa Suzuki, Honda, Brigest, Yamaha trọn khóa 15 ngày 3500đ. Các loại xe máy hơi và máy nổ trọn khóa 1 tháng tháo ráp và lý thuyết học nhiều giờ, 1 ngày rút ngắn thời gian cho kịp nhập ngũ. Mãn khóa chỉ cần 4000đ 1 tháng học lực tuổi tác nào cũng theo học được. Hướng dẫn theo chương trình kỹ thuật. Ghi tên xem chương trình Đại Nam 239 và 241 Nguyễn Tri Phương ngay ngã Sáu Cholon. 803 và 1011 Trần Hưng Đạo Saigon.

Hắn ta có thể lợi dụng tình bạn đối với ông để dò la và thuyết phục tôi. Đây là một ván cờ khá gay go, nhưng tôi tin Cousseau có không ngoan đến mực nào cũng khó lòng thắng nổi sự dè dặt, đề cao cảnh giác của người Á Đông chúng ta ».

Ngồi Cựu Hoàng một số chính khách VN lưu vong ở H.K. được tin Cousseau đại diện cho Cao ủy Bollaert tìm gặp Bảo Đại, biết giờ Bảo Đại đã đi, liền tới thăm Cựu Hoàng và tổ yến soạn, o bế, mong được Cựu Hoàng chủ ý đến.

Cựu Hoàng vẫn tiếp tục gặp gỡ bọn này một cách niềm nở thân mật. Có lúc Cựu Hoàng vui nói với các chính khách lưu vong :

«Cụ Hồ khi ở bên Pháp, hồi 1 giờ khuya, còn đi taxi lại nhà bộ trưởng thuộc địa Pháp Marius Moutet ký một tạm ước (modus vivendi) trước khi xuống tàu về nước. Rồi đây trong tương lai, nếu chúng ta đi đến một thỏa hiệp với Pháp, không biết hiệp ước sẽ được ký kết ở đâu ? Tôi có ý kiến bắt buộc chính quyền Pháp phải đến khách sạn Paramount ở Hong Kong ký với tôi, nhân tiện bao thu cao cụ đó luôn thể...»

Bè ngoài, ai cũng thấy Cựu Hoàng vui vẻ, cởi mở, tự nhiên, nhưng bên trong, tôi thấy Cựu Hoàng to vẻ lo lắng nghi ngại, nhiều khi khó chịu nữa.

Cựu Hoàng thường bảo tôi :

«Ông coi đó. Đời là thế ! Lúc chúng mình ăn một ngày một bữa, nhìn quanh ngó quần chẳng thấy thấy một ai, vốn vẹn chỉ có ông và tôi cùng một số ít anh em trung kiên, thân cận. Bây giờ Bollaert vừa cử người qua Hong Kong gặp tôi, các đang cách mạng, chính khách, giáo hội đã lục tục đến trình diện đủ mặt, đủ cỡ.

«Coi nhiên, tôi phải dùng sự nhã nhặn lễ nghĩa thủy chung đối xử với họ, nhưng thực ra tôi rất chán ngán cho nhân tình thế thái, cho thói đời đen bạc.

«Biết bao nhiêu người như chiếc thùng rỗng tuếch chỉ háo sượng độc lập thống nhất hòa bình, nhưng sự thực chỉ nghĩ đến vinh thân phì gia, dom ngó một ngôi Tổng thống,

một chức bộ trưởng, ngoài ra sống chết mặc bay...»

«Thấy rõ như ban ngày mà vẫn phải chung đụng trò chuyện bạn tân với họ, thực là một sự bất hạnh».

Càng suy ngẫm lời than thở của Cựu Hoàng, tôi càng thấy thấm thía.

Đừng nói người, cả đến tập thể hay chính quyền cũng vậy.

Hồi chúng tôi mới đến Hong Kong, mặc dầu Bảo Đại là một ông Vua thoái vị, một cựu quốc vương, nhưng viên Toàn quyền Anh chỉ coi Bảo Đại như một du khách thường, không giúp đỡ chúng tôi một chút nào về tinh thần cũng như về vật chất.

Khi được tin nước Pháp và Cao ủy Bollaert bắt đầu điều đình với Bảo Đại, viên Toàn quyền Anh mưu ao trịnh trọng thay mặt Nữ Hoàng, đến mời chúng tôi lên ở một ngôi biệt thự tận trên núi, tại đường Repulse Bay, một đường dành riêng cho các nhà tỷ phú trong đó có ông vua Ba Tàu đầu con hổ. Ngôi biệt thự này thực là nguy nga tráng lệ, chung quanh có 8 người lính Anh bồi sủng đứng gác để giữ trật tự an ninh. Một sự thay đổi quá đột ngột.

Hôm trước, Cựu Hoàng và tôi còn đi xe điện hạng bát ăn mì trừ bữa, vì lý do tiết kiệm. Hôm sau các chủ nhà bằng đều mời chào đón rước, có xe của Chính Phủ Anh cho mượn để di chuyển trong thành phố. Ông giám đốc chi nhánh Ngân Hàng Đông Dương Bà tước De Champeaux đến thăm xã giao Cựu Hoàng và báo tin của cải tiền nong của Cựu Hoàng bên Pháp được Chính Phủ Pháp hoàn tất lại đầy đủ.

Mọi người trong đám thân cận đi theo Cựu Hoàng đều lộ vẻ vui tươi, hoan hỉ, coi những hồi bị cực vừa qua như những kỷ niệm không có gì lưu luyến.

Riêng Cựu Hoàng, có vẻ dăm chiêu hơn trước.

Phải chăng, đối với ông vua thoái vị, cuộc đời tiêu ngạo vừa tạm dứt, dành chỗ cho những thử thách đầy cam go ?

(CÒN TIẾP)

Đ.Đ.Đ.Đ.

Đ.Đ.Đ.

• LỮ HỒ •

THIÊN ĐÀNG CỦA TỘI ÁC

Sở Công An Liên Bang Hoa Kỳ (FBI) trong tuần qua nhìn nhận rằng : các công dân Mỹ sử dụng các loại vũ khí như súng lục, súng trường và súng săn để hạ sát nhau hay làm cho người ta trở thành tại nguyên đã gia tăng trầm trọng từ năm 1946 đến nay, tại Hoa Kỳ.

Trong một bản thống kê chi tiết được đưa ra trong tuần qua. Sở «FBI» ghi nhận rằng, chỉ tính trong năm 1969 trung bình có ba vụ án mạng xảy ra thì có một vụ do súng đạn gây nên, và nếu trung bình có bốn hành vi phi pháp (cưỡng đoạt, hành hung, cướp bóc...) thì đã có một trường hợp được thực hiện bằng súng đạn.

Cũng riêng trong năm 1969, các vụ cổ sát cũng như vô tình sát nhân đã làm cho khoảng 14.590 người thiệt mạng trên toàn lãnh thổ Hoa Kỳ, kể cả 86 viên chức cảnh sát liên bang.

Như vậy đã có một sự gia tăng rõ rệt là 7% so với các con số nạn nhân hồi năm 1968. Nếu so với số quân nhân Hoa Kỳ thiệt mạng tại VN cũng trong năm 1969, thì số nạn nhân thiệt mạng vì các hành động sát nhân tại Hoa Kỳ đã lớn gấp đôi số thương vong của Hoa Kỳ tại VN: chỉ lên đến hơn 7.000 người mà thôi.

Các hành động có «nguy hại đến sinh mạng kẻ khác» tính từ những vụ hành hung bằng tay chân cho đến các vụ bắn bị thương, hay gây thương tích bằng các loại vũ khí sắc bén trên toàn lãnh thổ Hoa Kỳ, tính cho riêng năm 1969, cũng đã có đến 306.420 vụ, hoặc là một sự gia tăng đến 8,5% so với năm 1968.

Trong các vụ trên, thì súng đạn đã được sử dụng đến hơn 65% lần và trong 24% các trường hợp, thì nạn nhân đã bị thương nặng đến tận nguyên.

Vấn theo bản thống kê của sở «FBI» thì tính từ năm 1969 các vụ sát nhân bằng súng đạn trên toàn lãnh thổ Hoa Kỳ đã gia tăng đến 80% và các hành động phi pháp gây nên bằng súng đạn đã tăng đến 143%.

Bản thống kê của Sở «FBI» cho biết là trong năm 1969 có đến 178.500 vụ cướp bóc có vũ trang đã xảy ra trên toàn lãnh thổ HK, hay là một sự gia tăng đến 14% so với năm 1968.

Cứ trung bình hai trong ba vụ cướp bóc như vậy, thì nạn nhân đã đành phải trao tiền bạc hay nữ trang giá trị cho các tên cướp có vũ trang bằng súng đạn. Nếu tính tỷ lệ gia tăng của các vụ cướp bóc như vậy, thì từ năm 1964 đến năm 1969, sự gia tăng rõ ràng là 157%.

Sở «FBI» cho biết là trong năm qua, các tên sát nhân đã sử dụng đến 51% trong các trường hợp bằng loại súng lục. Súng trường chiếm có 6% các vụ sát nhân trong khi súng săn chiếm khoảng 8%. Các loại súng khác như trung liên, súng máy.. chiếm tỷ lệ còn lại.

Trong khi làn sóng bạo động tiếp tục gia tăng trên khắp lãnh thổ Hoa Kỳ. 11% trong năm 1969 và 130% trong vòng thập niên qua — các người am hiểu cất nghiã rằng tình trạng trên đã xảy ra, vì lối buôn bán súng tự do tại HK, cũng như tâm lý thích sử dụng đến súng của dân chúng Mỹ.

Trong ấn bản vừa rồi của tạp chí «Newsweek», một chuyên viên súng đạn của Sở «FBI» Hoa Kỳ ước lượng rằng trên toàn quốc Mỹ hiện nay có khoảng 90 triệu khẩu súng đủ loại của tư nhân, như vậy tính trung bình cứ một gia đình rưỡi, trong tổng số 63 triệu gia đình trên toàn quốc Mỹ, lại có một khẩu súng.

Bảng phân loại của tờ «Newsweek» cho biết tổng số 90.000.000 khẩu súng của tư nhân Mỹ, có 35.000.000 khẩu súng trường, 31.000.000 khẩu súng săn và 24.000.000 khẩu súng lục.

Bài báo «Newsweek» cho rằng sở vũ khí khổng lồ trên đã có ở trong tay tư nhân HK, chính là vì «Luật kiểm soát vũ khí» đã được thông qua hồi năm 1968 tại Mỹ.

Dạo luật này cấm nhập cảng các loại vũ khí quân sự ngoại quốc cũng như các loại vũ khí không có tính cách thể thao, khiến sau đó dân chúng HK đã đổ xô đi mua các loại vũ khí trên cũng do HK sản xuất, vừa rẻ hơn vừa có tính cách hợp pháp.

Vì sự sử dụng bừa bãi các loại vũ khí trên tại HK, hàng năm có biết bao nhiêu tội ác đã do súng đạn gây nên một cách bừa bãi, khiến người ta phải kêu lên rằng HK chính là «Thiên đàng của tội ác»...

Cho nên, đừng người VN nào ngạc nhiên khi thấy nước mình có được một ông Lê Lợi, Trần quốc Tuấn, Nguyễn Huệ thì tôn thờ muốn chết còn tại HK, hể ông Tổng Thống nào có kha khá tự do, dân chủ một chút như Lincoln, Kennedy thì lập tức bị giết ngay ! Do đó, ta sẽ hiểu vì sao chỗ nào có Mỹ xen vào là hết có anh hùng. Có anh hùng có đường châu... Phệt tồ !!! Nhưng ai đang chấn cảnh «tây phương cực lạc», hãy đi với Mỹ thì có ngay điều kiện cần thiết đồ la và súng đề... lên Thiên đàng !!!



Một lãnh tụ số đỏ.

Cho tới nay ai cũng biết rằng Nguyễn Hữu Thọ là Chủ tịch của MTDTGPMN nhưng Nguyễn Hữu Thọ không hề góp một phần nhỏ công lao nào vào việc vận động thành lập Mặt trận này. Ngày 19 tháng 12 năm 1959, trong một khu rừng sát biên giới Miền Việt, Nguyễn Hữu Thọ đã nhân danh Chủ tịch để tuyên bố sự ra đời của Mặt trận. Nhưng thay vì giới thiệu thành phần ban chấp hành gồm những nhân vật mà Nguyễn Hữu Thọ chưa hề quen biết như Huỳnh Tấn Phát, Phùng văn Cung, Vũ Cương, Trần công Khanh, Nguyễn thị Định... người duy nhất có chân trong Ban chấp hành mà Nguyễn Hữu Thọ quen biết là Trần Bửu Kiếm. Chính Trần Bửu Kiếm đã đảm bảo Nguyễn Hữu Thọ,

vận động Nguyễn Hữu Thọ gia nhập Mặt Trận để trở thành Chủ tịch của Mặt Trận. Thành ra, ngày nói trên chỉ là ngày lễ nhậm chức của Nguyễn Hữu Thọ chứ không thể coi là ngày ra đời của MTGP MN. Bởi trên thực tế MTGP MN đã được thành lập từ trước. Sở dĩ những người lập MTGP MN không được ngồi vào ghế Chủ tịch chỉ vì họ đều là cán bộ Cộng sản cao cấp trong khi Đảng muốn MT phải mang bộ mặt của một phong trào cách mạng quốc gia. Nguyễn Hữu Thọ là một phần tử trí thức không đảng phái nhưng từng tỏ ra có khuynh hướng thân cộng và là một nhân vật tương đối có tiếng tại miền Nam. Vì thế, Trần Bửu Kiếm đã được lệnh bám sát Thọ, Đảng đã chọn Thọ làm Chủ tịch để che cái đuôi Cộng Sản cho Mặt

Trận. Tất nhiên, Nguyễn Hữu Thọ không từ chối dịp may này, nhất là hồi đó Thọ đang ở trong cảnh ngộ của một tên tù vượt ngục. Thế là từ đó Nguyễn Hữu Thọ trở thành lãnh tụ của một lực lượng chống đối đáng kể đối với chính quyền miền Nam. Nhưng do sự trạng trên ai cũng phải hiểu rằng cho tới giờ này Nguyễn Hữu Thọ vẫn chỉ là một lãnh tụ bù nhìn không hơn không kém.

Giấc mơ của « chú Thọ »

Có một điều người ta phải nhận là mặc dù chỉ đóng vai lãnh tụ bù nhìn, Nguyễn Hữu Thọ đã được Đảng Cộng sản vun vén cho một cách tích cực. Tại hải ngoại, tên tuổi Nguyễn Hữu Thọ đã được cán bộ Cộng sản nhắc tới như tên tuổi của một lãnh tụ ai quốc tại ba. Cộng Sản đã cố tạo

BÚT THÉP

HAI NHÂN VẬT THIỆU THỌ SAU CUỘC BẦU NGÀY 30-8



Nguyễn Hữu Thọ uy danh của lãnh tụ kháng chiến độc nhất miền Nam tương tự như uy danh của Hồ Chí Minh vào giai đoạn trước. Tại quốc nội, Cộng Sản cũng cho Nguyễn Hữu Thọ một tước hiệu chưa có lãnh tụ Cộng Sản VN được lãnh, ngoài Hồ Chí Minh : là trước hiệu « chú Thọ ». Cho nay, Cộng Sản VN chỉ mới có « Bắc Hồ » và một « Anh cả Trung Chính ». Nguyễn Hữu Thọ cũng nhiên trở thành « chú Thọ » là một điều mà ngay Nguyễn Hữu Thọ cũng không dám mơ tưởng. Vai trò của Nguyễn Hữu Thọ vì cái tước hiệu này mà được coi có nhiều hơn, bởi cái tước hiệu này đã cho thấy mối quyết tâm của Cộng Sản nhất định đặt Nguyễn Hữu Thọ lên ngôi lãnh tụ tối cao của hàng ngũ Cộng Sản Miền Nam. Cộng Sản thời phồng Nguyễn Hữu Thọ lên như vậy nên khi vấn đề ông tuyên cử để giải quyết chiến tranh được đặt ra, người ta nghĩ ngay tới trường hợp Nguyễn Hữu Thọ có thể sẽ là đối thủ của ông Nguyễn Văn Thiệu trong một cuộc chạy đua vào dinh Độc lập, có Cộng Sản tham dự. Có lẽ đây cũng là điều mà Nguyễn Hữu Thọ hằng mơ ước, nhưng thực tế trong vài tháng qua lại cho thấy Nguyễn Hữu Thọ không dễ dàng gì theo đuổi giấc mộng ấy.

Cuộc đấu Thiệu — Thọ

Người ta còn nhớ rằng sau khi ông Nixon bổ nhiệm đại sứ Bruce J. Mansfield làm trưởng phái đoàn Mỹ tại Ba Lê, Tổng Thống Thiệu đã tuyên bố có thể chấp nhận cho Ng. H Thọ tranh cử để chấm dứt chiến tranh. Nhưng sau đó, ông lại tuyên bố thêm rằng : Cộng Sản chỉ được phép tranh cử sau khi buông súng theo chính sách chiêu hồi. Kèm theo lời tuyên bố thêm này, ông Thiệu còn đưa ra nhiều lời tuyên bố cứng rắn khác, nhất là trong dịp ông Agnew viếng Sài Gòn. Thực ra, ông Thiệu bất buộc phải tuyên bố như thế nếu không muốn bị kết án là phản bội pháp VNCH. Ai cũng hiểu rằng Hiến pháp VNCH đã xác định đặt Cộng Sản ra ngoài vòng pháp luật và ở cương vị Tổng Thống, ông Thiệu không thể đi ngược lại. Người Mỹ đã mất khá nhiều công lao trong

việc dàn xếp vấn đề VN, nhưng tất cả những công lao đó chưa giúp họ đạt thành tựu chỉ vì điều 4 Hiến pháp VNCH. Ông Thiệu sẽ dựa vào điều này để phản ứng quyết liệt với chính sách áp lực của Mỹ nhằm buộc VNCH phải nhượng bộ CS. Và trong trường hợp này, Nguyễn Hữu Thọ vẫn chỉ có thể là một lãnh tụ của rừng núi mà thôi.

30-8 : Ngày mở đầu của một vai trò mới ?

Thế nhưng, tình thế dường như đã bước vào một giai đoạn đảo ngược hoàn toàn sau cuộc bầu cử bán phần Thượng viện 30-8. Sự xuất hiện trong TV của những nhân vật như Trần Văn Hương, Vũ Văn Mẫu đã được dư luận coi là dấu hiệu của nhiều chuyển dịch mới. Trong khi đó, các vai trò đại diện cho lập trường của CS không còn được dành độc quyền cho Nguyễn Hữu Thọ nữa. Kể từ cuối năm 1967 người ta đã có nhiều bằng chứng để quyết đoán rằng người Mỹ đã chia xẻ một phần nào lập trường của CS và CS cũng đã đồng ý với sự chia xẻ đó. Cho nên mới có sự ra đời của Liên Minh Trịnh đình Thảo để làm giam phần nào vai trò của Nguyễn Hữu Thọ. Nhưng Liên Minh Trịnh đình Thảo đã không thể giúp chanh quyền Johnson giải quyết xong chiến cuộc và chính quyền Nixon đã phải trở lại với công thức liên hiệp hai phe. Công thức này tất nhiên sẽ không được chấp nhận dễ dàng bởi VN CH, nếu không có một hình thức che đậy khôn khéo. Và, dư luận cho rằng sự xuất hiện của ông Vũ Văn Mẫu có thể nằm trong khuôn khổ dàn xếp để có hình thức đó. Ông Vũ Văn Mẫu từ năm 1963 đã được chuẩn bị khá kỹ lưỡng cho 1 vai trò tương lai. Sau khi xuống tóc phản đối Ngô đình Diệm, ông Mẫu được đưa sang Ấn Độ, là một quốc gia trung lập khuynh Cộng. Từ ngày về nước, ông luôn luôn giữ thái độ im lặng trước mọi biến cố. Đã nhiều lần tên ông được đề cập tới trong các cuộc cải tổ nội các, nhưng đó chỉ là cách nhắc nhở về sự có mặt của ông trong chính trường. Đột nhiên từ mấy tháng nay, ông Mẫu xuất hiện bên cạnh khối lãnh tụ Phật Giáo Ấn Quang là những người vẫn đòi gác bỏ tranh chấp ý thức

hệ để thực hiện sống chung giữa Quốc Gia với Cộng Sản. Khi ông Mẫu ra tranh cử Thượng Nghị Sĩ, nhiều dư luận cho hay rằng liên danh của ông được cả chính quyền VNCH lẫn MTGP MN hỗ trợ. Một điều đáng kể khác là do sự đặc cử của ông Mẫu, báo chí Mỹ đã ca tụng hết lời cuộc bầu cử ngày 30-8.

Chiếu theo tất cả những sự kiện đó, ông Vũ Văn Mẫu có vẻ như đã trở thành một lá bài chung của nhiều phe phái tại VN hiện nay. Sự có mặt của liên danh do ông làm thụ ủy tại TV đã được mô tả là giúp cho phe tả thêm mạnh. Như vậy, có thể mai đây sẽ có một cuộc sửa đổi Hiến Pháp để giải quyết chiến tranh. Tuy nhiên, do sự có mặt của ông Trần Văn Hương tại Thượng Viện, người ta cũng nghĩ khác. Nhiều người đã cho rằng các ông Hương, Huyền có thể đem uy tín cá nhân của mình ra để đảm lãnh một cuộc tổng tuyển cử có Cộng Sản tham dự theo hứa hẹn của Mỹ và chắc chắn đã có sự đồng ý của CS. Nhưng để khỏi kẹt về điều 4 Hiến pháp, đối thủ của ông Thiệu có thể sẽ là ông Vũ Văn Mẫu chứ không phải Nguyễn Hữu Thọ.

Chính quyền Johnson đã đưa Trịnh Đình Thảo ra để đóng vai trò trên không thành công, nhưng với ông Vũ Văn Mẫu thì rất có thể ông Nixon sẽ được mãn nguyện.

Nếu tất cả những dự đoán đó không sai thì bòa binh VN không còn xa nữa. Nhưng cùng với sự lộ dạng của nền hòa bình này, vai trò của « chú Thọ » dường như cũng chấm dứt.

Có lẽ Nguyễn Hữu Thọ cần phải ngẫm lại thời Nguyễn Bình ngay từ bây giờ. Riêng ông Nguyễn v Thiệu sẽ ra sao ? Cho tới giờ này, ông chưa xác nhận sẽ ra tranh cử Tổng thống vào năm 1971 và vì vậy, có lẽ chúng ta không nên kết luận sớm về tương lai chánh trị của ông. Tuy nhiên, dù trong trường hợp nào, người ta cũng có thể nói là cuộc bầu cử 30-8 sẽ ảnh hưởng lớn lao tới vai trò của các nhân vật Nguyễn Văn Thiệu và Nguyễn Hữu Thọ trên chính trường miền Nam hiện nay, mà trước hết là sẽ khó có cuộc đấu tay đôi Thiệu — Thọ.

B.T



Viết về Phu Nhân Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu quả thật khổ tâm !

Cái khổ tâm thứ nhất là phải thận trọng ngòi bút, vì không thì ca tụng bà hay là nói xấu bà, 1 điều không cần thiết, và vô lý bởi người viết chỉ muốn coi bà như những người phụ nữ Việt Nam khác, những người phụ nữ cũng có chồng, có con, và vui buồn với cuộc sống nhất là cùng chung một định mệnh đau thương của quốc gia. Cái khổ thứ hai là kiếm tài liệu về Bà khó hơn là kiếm tài liệu về Bà Nhu, Bà Kennedy, hoặc gần hơn Bà Nixon !

Có lẽ nói người viết đã phải gọi điện thoại lung tung khắp nơi mà không biết rõ hơn Bà là Phu Nhân của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu ! Cái khổ thứ ba là người viết rất tiếc không được gặp Bà để đặt những câu hỏi lăm lăm cần như :

Bà có yêu ngay Tổng Thống lúc gặp mặt lần đầu không ? Bây giờ Bà còn yêu Tổng Thống như hồi mới lập gia đình không ? Bà thấy Tổng Thống bây giờ với vị Đại Đệ Trưởng Nguyễn Văn Thiệu ai dễ thương hơn ai ? Tổng Thống Thiệu có khỏe như hồi trai tráng không ? vì thưa Bà dân chúng cho rằng Tổng Thống phải khỏe lắm, vì chẳng bao giờ báo chí loan tin Tổng Thống nhưc đầu xỏ mũi hoặc đau lưng như TT Kennedy ! Thưa Bà có bao giờ Bà giúp ý kiến cho TT về các vấn đề chính trị không ? Bà nghĩ gì về Bà Nhu ? Nếu Bà có quyền hóa phép Bà thích có sắc đẹp của Bà hay sắc đẹp của 1 Đệ nhất Phu nhân nào trên Thế giới ? Bà dùng son phấn của Ta, của Mỹ, của Tây hay của Nhật ? Bà mua hàng may áo ở đâu ? Bà thích màu gì nhất ? Hồi mới yêu Tổng Thống, Tổng Thống thích Bà mặc đầm hay mặc ta, Tổng Thống thích màu gì ? Bà có thích Kim Loan như Tổng Thống thích không ? Bà có thích xem phim chiếu không, nếu thích thì

bà xem bằng cách nào ? Bà có đọc báo Đời không ? Bà thích nhà văn, nhà báo, nhạc sĩ, ca sĩ, nghệ sĩ Giao Chỉ nào nhất ? Tại sao ? Bà có thích câu ca như TT không ? Bà thích món ăn nào nhất ? TT có ảnh hưởng và cũng thích theo không ? Có bao giờ Bà giận Bà là TT không ? Trong trường hợp nào ? Thưa Bà có lần Bà tuyên bố với báo chí về văn nghệ. TT đã can khéo không cho Bà tuyên bố, về Dinh Bà nói gì TT ? Có bao giờ TT có vấn đề Bà phải mặc gì, nói gì, làm gì chỉ gì trong những dịp tiếp xúc với quần chúng không ? Thưa Bà, Bà có ghen không ? Trong trường hợp nào ? Nếu Bà không phải là một Đệ nhất Phu nhân mà chỉ là 1 phụ nữ VN bình thường thì Bà thích đi xe đạp, xe PC, Honda, Yamaha hay Cady ? Bà có dám đi xe buýt hoặc xe Lam như dân chúng không ? Bà có cảm tình với Sư hay với Cha ? Bà thích nghe tiếng chuông chùa hay chuông nhà thờ ? Tại sao ?

Có bao giờ Bà nghe thấy TT hát hoặc huýt sáo mỗi khi TT giải quyết xong một vấn đề gai góc không ? Trong ba liên danh vừa trúng cử vào TV, ông nào trông được nhất, đẹp trai, ăn nói có duyên nhất ? Bà đã bầu cho ai ? Bà có biện pháp nào để khuyến khích chị em phụ nữ lấy các người đã hy sinh nhiều nhất cho đất nước này, là các anh em TPB ? Nếu binh sĩ ngoại quốc rút lui thật, Bà có cách nào để giúp đỡ chị em phải buồn hương và các chị em sơ nách bà trở lại một đời sống tươi đẹp hơn ? Bà xử dụng một sư đoàn nữ NDTV để làm gì ? nấu cơm, lễ phở, mặc quần áo để diễn hành, hay để thăm hàng tuần các quân trường, dạy dân chúng 1 tờ mỗi đêm, thăm thương bệnh binh, đẩy xe cho thương phế binh, đào cống, hốt rác cho nhân dân ? Nếu gặp Xuân Thủy, Nguyễn Thị Bình, Bà nói chuyện gì ? Bà có bà con

hàng chết trận, hay hy sinh vì Tổ Quốc chưa ? Bà có giống đa số các chị em Giao Chỉ là nói nhiều và hay ăn quà vặt như ôi xá lị, xoài tượng mắm muối, nem nướng, thịt bò viên không ? Bà thấy có gì khác biệt giữa thế hệ Phụ nữ trẻ ở Mỹ Tho bây giờ và giới phụ nữ trẻ ở cái tuổi học trò thời của Bà ? Phụ nữ Mỹ Tho cái gì hay không ? Có nên lấy vợ ở Mỹ Tho không ? Tại sao ? TT và PTT có chiến tranh lạnh, Bà và Bà PTT có như vậy không ? Và còn rất nhiều câu hỏi lăm lăm cần khác nữa...

Trong tình trạng kẹt như vậy người viết bèn gọi điện thoại với hy vọng thật mong manh đến Bà Bí Thư của Tổng Trưởng Phu Nhân thì được trả lời như sau : « Tôi rất tiếc không có một tài liệu gì về Bà Tổng Thống () và cũng không có thẩm quyền về vấn đề này (dĩ nhiên). Tôi mách ông nếu Ông có thể làm đơn gửi lên Bà Tổng Thống. »

Nghe đến chữ làm đơn tôi ớn xương sống vội cầm ơn giọng nói đàn bà ở đầu giây và phóng xe về nhà lục tung sách báo cũ. Sau hơn một tiếng đồng hồ hành quân lục soát tôi mới ra được một cuốn sách mỏng bằng tiếng Anh () với nhan đề Nguyễn Văn Thiệu President of the Republic of Việt Nam. Cuốn sách vốn vẹn 16 trang chỉ có 2 trang dành cho « The First Lady ». Đệ Nhất Phu Nhân.

Nói tóm lại, người Giao Chỉ đã viết về Đệ Nhất Phu Nhân của VNCH qua tiếng Mỹ ! Tài liệu bằng tiếng Mỹ thường lại là tài liệu, để người An Nam viết về An Nam ! Thế mới Ngược đời !

Cái khổ tâm của người viết là đã phải viết bằng « Văn của Bộ Trưởng Tin », và nhất là viết qua hình ảnh của Bà Nguyễn Văn Thiệu ! Chẳng khác nào TT Thiệu đã yêu Phu Nhân qua một tấm hình !

Trước hết, trên trang 5 của cuốn sách có 1 tấm hình ngộ nghĩnh thích thú, tấm hình chụp bà khoác tay ông trong đám cưới. Ông mặc lễ phục màu trắng, vai đeo lon Tây 2 vạch vàng. Tay phải của bà cầm bó hoa la đơn trang dài thông (tay này bà không mang bao tay) tay trái khoác tay mặt của Trung úy Thiệu (Không biết bao tay phải Bà để đầu mà không thấy trong hình. Có đầu mà mặc áo dài màu trắng (hình đen trắng nên không biết màu gì !) đầu có voile chùm xuống quá gót chân. Phải thành thực mà nói cô dâu chú rể nào lúc chụp hình trông cũng rất ngây ngô và cô dâu Mai Anh và chú rể Thiệu cũng không thoát được cảnh đó. Trong hình này, cả TT Thiệu và Phu nhân trông không được « tốt tướng, phát tướng » như ngày nay ! Bên trái bức hình có ghi chú : « Trong khi đang tác chiến ở Cà Mau, Trung úy Đại đội Trưởng Nguyễn Văn Thiệu được có 10 ngày phép để cưới cô Mai Anh của đồng bằng Cửu long, sau một thời gian hưởng tuần trăng mật, trung úy lại trở lại chiến trường ».

Trang 10 có những dòng viết về Bà như sau : « Bà Thiệu là một người đàn bà thuần túy Việt Nam có một vẻ duyên dáng e lệ, và đáng điệu dễ chịu. Tính tình giản dị tự nhiên, nồng nhiệt... »

Bà sanh trưởng tại vùng nêa thơ với đất đai màu mỡ, cà lợi từng đàn, nang vàng quanh năm và dân

chúng hiền hòa. Bà sanh tại Mỹ Tho năm 1930 trong một gia đình trung lưu theo đạo Thiên chúa. Bà có tám anh chị em. Song thân Bà đều biết đông y, thân mẫu của Bà chỉ phát thuốc làm phúc, cho kẻ nghèo. Gia đình Bà sống đơn giản và các con gái trong gia đình đều theo học trường đạo ở Mỹ Tho.

Vào năm 1949, 1 bạn người cũ của thiếu úy Thiệu cho thiếu úy xem một tấm hình có cô Mai Anh chụp chung với gia đình. Phức diện mệnh này đúng buổi chiều Thiếu úy Thệ lên máy bay qua Pháp học.

Vì không quen gia đình của cô Mai Anh nên thiếu úy Thiệu nhờ người bạn giới thiệu với cô khi trở lại Việt Nam. Một năm sau, điều đó đã thành sự thật (Nghĩa là TT Thiệu đã yêu cô Mai Anh như người ta học hàm thụ, nghĩa là ông đã yêu hình trước khi yêu người ! Chỉ nhìn có một lần và trong mấy giây ông đã chịu liền cô Mai Anh ! Đây mới là thứ sét ái tình thứ thiệt !) Mặc dầu lúc đó TT Thiệu là người theo đạo Phật nhưng cũng được gia đình cô Mai Anh chấp thuận việc hôn nhân, nhưng theo kiểu xưa, hai người yêu nhau không được gặp nhau cho mãi đến khi làm lễ cưới ! (Thật là khổ sở ! không như đợt sóng mới tuổi choai choai bi giờ !)

Kể từ lúc lập gia đình, Bà Nguyễn Văn Thiệu đã phải sống cuộc đời của vợ một quân nhân đầy đủ, di chuyển từ đồn nọ đến đồn kia. Bà đã ở 15 nơi khắp Việt Nam làm một người nội trợ. Nơi thứ 16 là Dinh Độc Lập. Nhưng ở dinh bà vẫn không sao lãng việc bếp núc nhất là tự tay nấu món canh chua Ninh Thuận món « tú » của TT Thiệu !

Từ 1965 tới giờ, khi TT Thiệu giữ những chức vụ quan trọng hơn, bà cũng dành nhiều thời giờ tham gia các công tác xã hội. Người ta thấy bà thường viếng thăm các cô nhi viện, bệnh viện, trại tạm trú của nạn nhân chiến tranh... Và vào ngày 1-6-1968 thành lập Hội Phụ nữ Phụng sự Xã hội...

Trên trang 11, có in hình Bà, với gương mặt phúc hậu, mái tóc búi cao, bà đeo bông tai hạt trai và đeo cổ cũng bằng chuỗi hạt trai hai giây đơn giản trang nhã. Nếu đứng nghĩ bà là một Đệ nhất Phu nhân thì về sắc đẹp, bà là một người phụ nữ khả ái, hiền hậu giản dị.

Dưới bức hình có phụ đề Anh ngữ :

« Trong hiện tình đảo điên xã hội vì sự tàn bạo tàn lan, người Phụ nữ VN phải chống lại sự bạo tàn đó bằng tình yêu thương ».

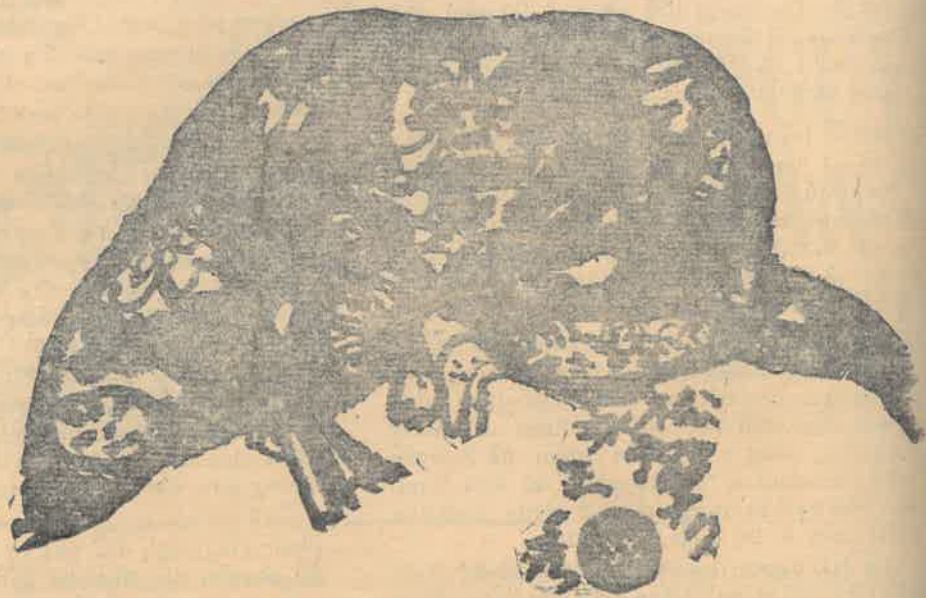
Trên trang 12, một bức hình « được » nhất vì bà có nụ cười cởi mở như một trẻ thơ, nụ cười giống như nụ cười của em bé bà bế trên tay. (Bà mặc một chiếc áo hoa). Bức hình có những dòng như sau :

« Một trong những đặc quyền mà ngày nay tôi thích nhất là được gọi tất cả các nhi đồng Việt Nam bằng con »

Trên trang 13, in hình bà đang hắt máu. Không biết người ta có dùng máu của bà để tiếp cho các thương binh hay là giữ làm kỷ niệm, vì máu của một Đệ nhất Phu Nhân đầu phải thứ thượng ?

(XEM TIẾP TRANG 49)

Nguyễn Hữu Thọ vô chiến khu



● KIM NHẬT

Đầu năm 1959 Đại tướng Nguyễn Chí Thanh từ Hà Nội cải trang vào Nam Vang và cho người bắt liên lạc với Thượng Vụ Trung Ương Cục Miền Nam đóng ở giữa rừng sâu chiến khu D thuộc tỉnh Phước Thành. Nguyễn Chí Thanh sau khi nghe báo cáo tình hình, trao quyết nghị của Trung ương chỉ thị cho Trung ương Cục Miền Nam phải gấp rút chuẩn bị cho công bố một tổ chức, tên được chọn sẵn là « Mặt Trận Dân Tộc Giải Phóng Miền Nam ».

Có như thế, danh có chính ngôn mới thuận. Có như thế nó mới có « chánh nghĩa » đặc hiệu của nhân dân miền Nam, không dính dáng gì đến miền Bắc, đến Hà Nội. Và tổ chức làm thế nào trong đó có đủ mọi thành phần tham dự như : trí thức, nhân sĩ, nông dân, công nhân, nghệ sĩ, tôn giáo, đảng phái dân tộc thiểu số v.v...

Thế là từ cuối năm 1959 cuộc vận động được Trung ương cục miền Nam tiến hành ráo riết. Nhưng còn mỗi một bản khoán lớn là không biết chọn ai làm chủ tịch,

cầm đầu cho cái tổ chức đó. Nếu đưa một cán bộ của đảng, một ủy viên trung ương đảng thì dễ quá, thiếu gì người, nhưng thực như vậy thì việc đó từ nó đã tổ cáo sự vi phạm trắng trợn của Hà Nội lại không có lợi về mặt tuyên truyền.

Phải chọn một người trong giới trí thức tương đối có tiếng tăm để gây nên một tiếng vang, nhưng người đó là ai? Ai có thể chịu, dám từ bỏ mọi sự nghiệp, chịu gian khổ?

Nhiều người được đặt ra để vận động nhưng không thành. Cuộc vận động giữa Trần bửu Kiêm và Nguyễn hữu Thọ trở nên ráo riết.

Thế rồi một buổi sáng tháng 10 năm 1959, trạm giao liên Suối Đá của đường dây « Ông Cụt » (tức đường giao liên đưa cán bộ từ Bắc vào Nam) tiếp nhận 2 người khác đặc biệt cùng 1 đại đội theo bảo vệ. Họ đi từ phía sông Đồng Nai, vượt qua đồi Bà Cháp, đồi Tam Cáp đến.

Hai người khách đó, một người mặc sơ mi trắng cụt tay, quần tây

xám mang giày Bata cỡi ngựa, và một người mặc đồ bà ba đen đi bộ chân mang dép râu. Cả hai đều mồ hôi nhễ nhại, dù đường đi là rừng che phủ không lọt chút nắng và khi hậu về trưa vẫn còn gai gai lạnh.

Hai người khách được một đại đội tổng chính là Nguyễn hữu Thọ và Trần bửu Kiêm. Thọ đi ngựa, Kiêm đi bộ. Sau khi cả hai vào nghỉ ngơi ở trạm Suối Đá, họ lên đường đến sông Mã đã vừa lúc trời nhá nhem.

Rồi từ đó về sau, họ lại tiếp tục qua lộ của sông Rạc, Phước Sang, sông Bé, lộ 13... giữa tháng 11 đoàn về tới căn cứ ở gần biên giới Việt Mên.

oOo

Trong buổi tiệc tối hôm đó được mệnh danh là buổi tiệc họp mặt của UB Vận động Nhân dân miền Nam, Nguyễn hữu Thọ được Trần bửu Kiêm giới thiệu.

— Thưa quý vị, tôi rất sung sướng và hân hạnh được giới thiệu với quý vị, đây là luật sư Nguyễn Hữu Thọ, linh hồn của Phong trào Hoa bình 54...

Tiếng vỗ tay đồm độp vang lên, Nguyễn hữu Thọ rất xúc động trước quan tâm sâu đậm nồng nhiệt người ta đã dành cho mình, cho ý làm sao nhận thấy một vài ứng ứng kình đảo tế nhị của những người ngồi ở cuối dãy bàn, qua ánh mắt nhấp nháy và đôi khi nhíu lại. Nhưng phần ứng đó nói lên:

— Sướng chứ ông? Được thôi ông lên như thế, nó hả hê cái linh của ông làm phải không? Thực ra ông cũng chẳng làm gì to đại cuộc. Cách mạng của ông là cách mạng sa lông, chứ ông lao hân mã là tại này đây, ông gian khổ ứng vào sinh ra tử, ông nhấp đủ thứ. Ông mà vận dụng gì ai, người ta vận dụng ông có.

Những người ngồi ở cuối dãy bàn người ta nhìn thấy có Ông ngọc (Kỷ ủy Đảng Dân Chủ). Trần bửu Kiêm (tự là Năm Mèo, cán bộ Trung ương cục. Chủ tịch Ban chấp hành Thanh niên Cứu quốc Nam bộ), Trần hữu Trang (soạn giả cải lương vùng) Nguyễn thị Tú (tức Ba Tú, viên ban chấp hành phụ nữ Cứu quốc Nam Bộ, điền chủ Cần lao) v.v...

Vì Nguyễn hữu Thọ và Trần bửu Kiêm là người đến sau cùng trong mọi người đã đến trước, an tọa vào đây nên tất cả đứng dậy vỗ tay Thọ, mỗi người một câu chúc tụng, « bốc thơm đến tận trời », rất ư là cung kính của cái cách ngoại giao. Từ trước, Thọ chưa biết tên, biết mặt một ai trong Ủy ban vận động, ngược lại chẳng ai biết mặt mũi Thọ nó tròn nó méo ra sao nên Kiêm phải giới thiệu từng người:

— Đây là bác sĩ Phùng văn Cung.
— Đây là kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát.

— Đây là bác sĩ Mười Năng.
— Đây là anh Hai chủ tịch thường vụ lâm thời Trung Ương Đảng Nhân Dân Cách Mạng Miền Nam.

— Đây là anh Tư Thỉnh, Tổng ủy viên thường vụ Trung Ương Đảng.

— Đây là anh Trần công Khanh, chủ huy trưởng các lực lượng vũ trang và bán vũ trang.

— Đây là Thiếu tá Thiên, Tư lệnh lực lượng Bình Xuyên ly khai.

— Đây là Thiếu tá Mừng, Tư lệnh lực lượng Cao Đài ly khai.

— Rồi v.v... và v.v... một lũ gần mười hai người được Trần bửu Kiêm giới thiệu cho đến hết với những danh vị « đạo to búa lớn » nổ như pháo cối.

Thì ra cũng có cả « anh hùng hảo hớn » Bình Xuyên, Cao Đài ly khai mà riêng Nguyễn hữu Thọ thì ngỡ là tên xác tự lâu rồi.

Chỉ cần nhìn qua đôi mắt của Thọ, ai ai cũng thấy rõ điều đó. Vì khi Kiêm giới thiệu đến mấy « tay » này thì mắt Thọ tròn xoe. Và cũng chính sự ngạc nhiên đó tố cáo sự không biết gì cả của « người góp nhiều công trạng nhất trong ban vận động » theo lời Kiêm đã giới thiệu.

Như bất cứ tiệc tùng nào được tổ chức trên trái đất này, buổi tiệc tối hôm đó cũng được giới thiệu rồi đọc « đit của » ứng khẩu ca tụng, « bốc thơm ». Người đứng ra ứng khẩu lại là Huỳnh Tấn Phát chứ không phải là Trần bửu Kiêm. Phát nhân danh ban tổ chức của Ủy ban vận động đại hội.



Nguyễn hữu Thọ được mời ngồi ở đầu bàn, chứng tỏ sự chiều đãi và dụng ý của những người có quyền thế trong nhóm này. Nếu là một người không phải trong tổ chức của họ thì « Tét » mới rõ ai là người có quyền thế, là linh hồn, là người quyết định mọi việc ở đây.

Nguyễn hữu Thọ và Nguyễn chí Thanh

Gần 12 giờ đêm, sau khi Đại hội tan, Thọ trở về căn lều của mình, thì Kiêm lại về gọi Thọ:

— Anh Năm, anh đi lại đảng này một tý, có chuyện hay lắm.

Thọ không trả lời, lẳng lặng theo Kiêm, đến căn nhà cảnh vệ. Vào nhà, Thọ thấy đủ mặt Thường vụ Trung Ương Cục và một người mà

Thọ chưa hề gặp mặt ngồi giữa. Kiêm giới thiệu:

— Xin giới thiệu anh Năm, đây là anh Sáu Vi đại diện của Trung Ương thay mặt bác Hồ và chính phủ đến thăm chúng ta, nhân ngày đại hội thành lập Mặt Trận Giải Phóng. Và đây là... anh Luật sư Nguyễn hữu Thọ, chủ tịch ủy ban vận động đại hội.

Mặt Thọ sáng lên. Sáu Vi nhướn miêng cười đứng dậy bắt tay Thọ một lúc lâu. Cả hai nhìn nhau. Cái nhìn của Sáu Vi là cái nhìn của kẻ cả, một người trên với kẻ thuộc hạ. Cái nhìn đánh giá, nhận xét từ tương, giá trị của Thọ qua khuôn mặt, dáng dấp và cử chỉ buổi ban đầu. Con Thọ, cái nhìn của Thọ là cái nhìn của một con nai tơ ngờ ngác đầy ngây thơ và mặc cảm.

Thọ nhìn cái gương mặt to, xương xương, cằm hơi bạnh, má nhẵn, da đen, đặc biệt là đôi mắt lá râm, làm li đứng sững dưới đôi hàng lông mày rậm và dài. Không biết Thọ đã nghĩ gì, nghĩ ra sao về Sáu Vi lúc đó, nhưng điều chắc chắn là Thọ muốn biết người đại diện cho Bác và đảng, đại diện cho bộ máy cai trị miền Bắc uy nghiêm đến mức độ nào, con người có phù hợp thích đáng với sự quan trọng đặc biệt như đã giới thiệu hay không.

— Mời anh ngồi! Sáu Vi nói.

« Hai chủ tịch xe ngựa » nghiêng bình tích rót đầy chung trà bốc khói thoảng một mùi hương đậm:

— Mời anh uống nước, anh Năm! Đây là chè « Ba đình » hương vị đặc biệt của miền Bắc mà anh Sáu mời mang vào biếu chúng mình đó.

Và Sáu Vi chia ra trước mặt Thọ một đĩa thuốc lá ra khỏi bao sợi chỉ vàng óng ánh dưới ánh đèn đêm:

— Mời anh xơi thuốc! Thuốc Thăng long loại một của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa miền Bắc!

Thọ rút thuốc châm vào ngọn đèn và tợp một ngụm trà, chép miệng, khen ngon.

Tuy Thọ không quen, không có được cái kiểu thăm hỏi như: « Bác của chúng ta có khỏe lắm không? Có hồng hào hơn trước? Các đồng

chỉ Trung Ương đầy đủ sức khỏe để lãnh đạo đảng và xây dựng xã hội chủ nghĩa thêm vững mạnh, v.v., v.v... ».

Nhưng Thọ cũng hỏi thăm đến nếp sinh hoạt và đời sống của nhân dân miền Bắc, hỏi thăm sức khỏe của Hồ chủ tịch và những người bạn đồng tù ngày trước : Phạm Huy Thông, Nguyễn Văn Dường bây giờ sinh sống ra sao ?

Qua vài câu chuyện, Sáu Vi đứng dậy đi mở trong ba lô lấy ra một hộp to, đẹp và dài được quấn nhiều lớp nylon cẩn thận. Sáu Vi tháo mấy lớp nylon, lộ ra một cái hộp bằng gỗ, bọc lụa hoa màu vàng óng ánh, mở nắp đưa hai tay cho Thọ :

— Thưa anh, đây là thư và tặng vật của Hồ chủ tịch và Trung ương Đảng gửi đến anh và đại hội lời chào, thăm hỏi sức khỏe nồng nàn nhất, thân thiết nhất.

Đôi mắt Thọ đã long lanh càng long lanh hơn, mở lớn. Tay Thọ run run đưa ra đỡ lấy hộp. Mặt Thọ biểu hiện một sự xúc động tột cùng. Có lẽ đó là lần thứ nhất trong đời Thọ có sự xúc động mãnh liệt.

Qua chuyện thăm hỏi, tặng quà, Sáu Vi ngồi nói chuyện với Thọ đến 3 giờ sáng — Chuyện miền Bắc, chuyện miền Nam, chuyện thế giới và sách lược của cách mạng giải phóng dân tộc. Thọ chăm chú ngồi nghe như một cậu học trò chăm chỉ nghe thầy giáo giảng bài. Tuy chưa biết Sáu Vi là nhân vật như thế nào, vai vế ra sao ở Miền Bắc nhưng qua lối nói chuyện, lập luận và nhận xét về miền Nam, về tình hình chung. Thọ phục lắm, Sáu Vi biết về miền Nam còn nhiều hơn Thọ, những sự kiện mà Thọ chưa hề biết. Tay tỏ kính trọng khác. Cái tên Sáu Vi sao lạ hoắc, Thọ chưa nghe nói đến bao giờ.

Nếu Thọ biết rằng Sáu Vi chỉ là một tên giả, một bí danh, còn thực sự người ngồi nói chuyện trước mặt mình là đại tướng Nguyễn Chí Thanh, chính ủy toàn quân, ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư trong ban Bí thư Trung ương đảng Lao động V.N, thì có lẽ Thọ sẽ hoảng lam. Sự khâm phục có lẽ còn gia tăng gấp bội và cử chỉ của Thọ lung tung gấp mấy lần.

thi sĩ

Hồ Chí Minh

THIỆN CĂN



(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 48)

Hai nhân chứng trong hàng ngũ CS trên hẳn đã chỉ tỏ điểm thêm chứ không bớt những « công trình chữ nghĩa » của họ Hồ. Nhưng xuyên qua những lời thuật của họ, chúng ta khám phá ra mấy điều lạ. Thứ nhất, những bài viết hay những sách do ông Hồ soạn chỉ toàn thấy đề cập những vấn đề chính trị, xã hội hoặc giáo dục đảng viên chứ không hề thấy gì thuộc phạm vi văn học nghệ thuật cả. Tiếp đến, phản ứng của ông đối với việc Khải Định sang Pháp dự triển lãm cũng có nhiều dè dặt, giữ miếng thua xa cái tinh thần dũng cảm của Phan chu Trinh. Ông Hồ có trong tay tờ Paria mà không dám

viết gì đã động đến ông vua bù nhìn đó chỉ soạn một vở kịch để ám chỉ, bóng gió thôi. Ông sợ bản thân bị liên lụy ? Hay sợ tờ báo bị đóng cửa sẽ hết chỗ phổ biến tư tưởng CS ?

Về phần cụ Phan, rất thẳng thừng ngày 15-7-1922 cụ đã gửi ngay cho Khải Định một bức thư dài để thống trách, lời lẽ rất mực nghiêm chỉnh, gồm 7 điều : 1 Tôn bậy quyền. 2. Lạm hành thưởng phạt. 3- Thích chuộng những sự quý lạ. 4- Xa xỉ quá độ. 5. Ăn bận không phải lối 6- Chơi bời vô độ. 7- Chuyển đi Tây này có 1 sự ám muội. (Thế Nguyên, Phan châu Trinh, Tân Việt xuất bản, Saigon, 1949 ; trang 42-48).

gửi thư nguyên văn bằng chữ Hán nhưng đồng thời cụ cũng dịch ra tiếng Pháp để cho đang các báo.

Thơ thần rở tiền

Bây giờ xin trích một ít câu hay, một ít bài mà ông Hồ đã sáng tác mà tôi nhớ được hoặc thấy rải rác ở các sách báo miền Bắc, đặc biệt là trong cuốn Nhật ký trong tù (nhà xuất bản Văn hóa, Hà Nội, 1960) tức là cuốn Ngục trung nhật ký và bản dịch tiếng Pháp của Phan Nhuận mang tên Carnei de Prison (Tùng thư Autour du monde, nhà xuất bản Pierre Seghers, Paris, 1963). Mong độc giả giữ gìn nhẩn chữ đừng vội trách cái mũi của mình vô duyên.

Trong cuốn sửa đổi lỗi lầm việc, ông Hồ nêu ra 12 điều về tư cách của 1 đảng viên chân chính, rồi ở cuối mỗi phần 2 câu thơ can dặn can bộ :

Muốn cho đoàn thể vững bền
Mười hai điều đó, chớ quên điều nào.

Thơ như thế thì thua xa thơ của mấy anh bán kẹo kéo ở nhà quê :

Kéo kéo là kéo ba đồng
Làm cho các cậu chạy rong,
chạy dài

Ăn một lại muốn ăn hai
Thò tay móc túi có vài đồng xu

Chồng chê thì mặc chồng chê
Ăn đồng kẹo kéo lại về với nhau.
Từ khi lênh kháng chiếm toàn
quốc bản ra, họ Hồ cũng làm hai câu thơ để nhử mồi :

Bao giờ kháng chiến thành công
Thì ta sẽ uống một chung rượu

Bao giờ có nghĩa là chẳng bao giờ cả. Các ông CS có cái tai là chuyên môn nghĩ ra những chuyện lừa bịp, hốt hura cái nọ lại đến lừa cái kia mà chẳng cái nào thực hiện được, chẳng khác củ ca rốt treo lủng lẳng trước mắt con lừa. Chữ « bao giờ » của câu thơ trên cũng như chữ « bao giờ » trong ca dao :

Bao giờ trạch để ngọn đa
Sao để dưới nước thì ta lấy mình

Bao giờ cho đến tháng ba
Én can cò ra tha ra ngoài đồng

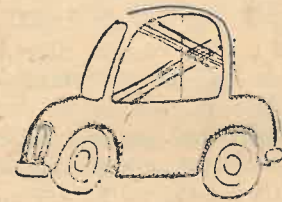
Hôm năm che lơn liếm lông
Một chục quả hồng nuốt lão tám

mười..

Hầu năm 1948, ông Hồ đề xướng phong trào thi đua và ông đã làm thơ đề động viên tất cả sức lực và tài năng của nhân dân :

Người người thi đua !
Ngành ngành thi đua !
Ngày ngày thi đua !
Ta nhất định thắng !
Địch nhất định thua !

Thơ của ông Hồ như thế đấy. Gọi là thơ cũng được. Gọi là chỉ thị cũng được, mà gọi là phương châm công tác cũng không sai. Chỉ vấn đề có 5 câu mà những chữ cuối của 3 câu đầu « đều là đua » cả thì không hiểu niền luật vần đâu hết. Ngay thơ mới hay thơ tự do cũng không đến nỗi phóng túng () quá như thế. Tôi định thêm 1 câu « Tao ngang như cua » cho đủ 6 nhưng không biết nhét vào chỗ nào cho đủ.



Ấy vậy mà quái gỡ thay, khi bài Ngũ tuyệt động viên thi này vừa mới xuất hiện thì Hoài Thanh đã vội chụp lấy, như sợ có người sẽ tranh mất công đầu, và cho đó là cơ hội độc nhất để có thể đóng vai họa mĩ ca khúc nhạc lòng :

« Hồ Chủ tịch làm thơ. Lời của Người thúc giục, đầy xốc, kêu gọi. Những vần thơ tuy ngắn ngủi song mạnh mẽ chừng nào. Tuyệt tác thay những đường thơ đầy tâm huyết ! Đó cũng là một điều hiếm có ở các bậc vĩ nhân » (Làm thơ như vậy qua là hiếm có).

Với khối óc nhận xét tinh tế của con người đã từng biết phân tích, mở xé kỹ càng cả một thời đại thi ca tiền chiến như tác giả « Thi nhân Việt Nam » thế mà không hiểu sao ông lại có thể u mê để không nhận ra nổi cái lớp sơn hào nhoáng giả hiệu che đầy cả nội tạng khô khan xơ xác của phong trào thi đua ấy.

Thơ động viên của họ Hồ chưa hết đâu :

Ruộng rẫy là chiến trường
Cày cuốc là vũ khí
Nhà nông là chiến sĩ

Hội phương thi đua với tiền phương.

Bên tai lúc nào cũng như có thơ của Bác thúc giục đi lao động như 1 cái máy, như một con vật đến kiệt sức, tàn hơi và... chết gục !

Chắc nhiều người còn nhớ bài thơ của họ Hồ làm khi viếng đền thờ Đức Trần Hưng Đạo tức đền Kiếp Bạc ở Hải Dương, với lời lẽ đầy phách lối, hống hươu :

Cùng tai, cùng mắt, cùng đao cùng

Bác tôi, tôi bác cũng anh hùng.

Bác đuổi quân Nguyên : thanh kiếm bạc,

Tôi trừ giặc Pháp : ngọn cờ hồng.

Bác đưa một nước qua nô lệ

Tôi đặt năm châu đến đại đồng.

Bác có khôn thiêng cười một tiếng

Mừng tôi cách mạng đã thành công

Hưng Đạo Vương hiền nhiên là anh hùng dân tộc, điều đó không ai chối cãi. Nay họ Hồ cũng muốn vỗ ngực tự xưng mình là anh hùng, nhưng làm như vậy thấy chướng quá, lộ liễu quá, vì thế mới ả uôm dùng cách « bác tôi, tôi bác » ra cái điều thân mật nhưng dụng tâm là đánh lộn sông để lừa người đọc. Ngày xưa gian hùng Tào Tháo muốn hơn nhau một tiếng anh hùng như Lưu Bị, nên trong bữa tiệc khoản đãi Lưu Bị, Tào Tháo đã luận đến chữ anh hùng và đề rồi nói với Lưu Bị : « Ở thời này chỉ có ông với tôi mới đáng mặt là anh hùng thôi ! » Không hiểu họ Hồ khi làm bài thơ này có nghĩ đến chuyện Tào Tháo kể trên không ?

Câu « Tôi đặt năm châu đến đại đồng » không những ngạo đầy vẻ ngạo mạn mà còn chứng tỏ hùng hèn cái chủ trương nhuộm đỏ quốc gia và thế giới của họ Hồ nữa. Đến câu « Bác có khôn thiêng cười một tiếng » thì thật là mực hạ vô nhân không thể nói được. Như thế là phỉ báng cả thần thánh, đùa bỡn, thách đố với cả vị anh hùng dân tộc rồi còn gì. Tôi có cảm tưởng như câu đó phải ở miệng những kẻ « trẻ không tha, già không thương » hay những đứa « trời đánh, thánh vật » như kiểu Trạng Quỳnh mới đúng. Không ngờ lại do lãnh tụ Hồ chí Minh thốt ra. Tiếc thay !

(CÒN TIẾP)



NGUYỄN VĂN THIỆU NGUYỄN HỮU THỌ qua mắt GS Bông và kỹ sư Bửu

● LÊ ĐÌNH THÔNG

(Tiếp theo trang 7)

quan trọng, chỉ còn 1 năm nữa là chấm dứt.

ĐÔI: Chúng tôi xin được hỏi một câu chốt. Theo sự tiên liệu của ông Viện trưởng, ông Tổng thống Thiệu có còn là Tổng thống của những năm 70?

GS. BÔNG: Thật khó nói, nhất là chưa chắc TT Thiệu ra ứng cử lại, cũng giống như « coup » Johnson đã làm. Nếu ra, sự đắc cử của ông Thiệu tùy thuộc vào hai yếu tố:

1) Giá trị của các ứng cử viên tổng thống khác. Nếu các ứng cử viên khác già mờ thì sẽ thắng.

2) Chính phủ của ông có làm được gì từ đây đến khi tái cử. Lúc này thì người ta rất chê bai. Từ đây đến tháng 8-71, ông Thiệu nếu có chứng hành động ngon lành làm tăng uy tín cho cá nhân ông thì có thể thắng.

II. — Phỏng vấn kỹ sư Hồ văn Bửu về lãnh tụ V.C. NGUYỄN HỮU THỌ

ĐÔI: Vì lý do gì mà trước đây ông đã bỏ ra bưng theo VC?

KS. H.V. BỬU: Tôi ra bưng vì lý do hoàn toàn cá nhân, vì là chỗ quen biết với Trịnh đình Thảo nên lỡ kết.

ĐÔI: Ông đã ở ngoài mật khu tất cả trong bao lâu?

KS. BỬU: Từ 1-5-68 tới 15-1-70, tất cả 20 tháng.

ĐÔI: Ông vừa kết thúc chuyến thuyết trình trên toàn quốc. Các bài nói chuyện của ông có đạt được kết quả mong muốn không, và nằm vào mục đích gì?

KS. BỬU: Mình thấy có kết quả. Trong các bài thuyết trình, tôi có trình bày đường lối, chính nghĩa quốc gia, và nói rõ cuộc chiến tranh này do CS BV xâm lược.

ĐÔI: Ông có ghi nhận phản ứng đặc biệt nào về phía cử tọa không?

KS. BỬU: Về phía cử tọa có đặt câu hỏi là « VC có khả năng chiến thắng không? ». Tôi đã trả lời là có hai khía cạnh của vấn đề: về mặt quân sự và về mặt chính trị. Tôi đã nhấn mạnh là riêng về phương diện chính trị, VC không thể nào thắng được vì Quốc gia có chủ nghĩa cải tạo XH, tư sản hóa dân chúng có đường lối thiết thực.

ĐÔI: ... Còn về phương diện quân sự?

KS. BỬU: Xin miễn trả lời. Mình không ở khía cạnh đó, mình không biết.

ĐÔI: Sinh hoạt thường nhật của ông ở ngoài mật khu nói chung như thế nào?

KS. BỬU: Tôi ra ngoài đó không được xây dựng, ở không chơi. Còn riêng cá nhân tôi, đời sống hàng ngày là chơi, đọc sách báo, đánh bài và nghe radio.

ĐÔI: ... Radio? Ông có được nghe các đài của phe tự do không?

KS. BỬU: Tôi nghe tự do.
ĐÔI: Thế không có sự kiểm soát nào sao?

KS. BỬU: Cũng có kiểm soát chứ! Đây là tự do giả tạo để dễ kiểm soát.

ĐÔI: Còn « Chánh phủ lâm thời » của VC có hoạt động gì không?

KS. BỬU: Chánh phủ thay thế Mặt Trận.

ĐÔI: « Chánh phủ » này chỉ là hình thức hay có hoạt động gì không?

KS. BỬU: Thường thường các trường ban của Mặt trận làm « Tổng trưởng ».

Nhưng quyền hành đều do CS nắm giữ.

ĐÔI: Vai trò của Ng. hữu Thọ trong «chánh phủ» này như thế nào?

KS. BỬU: Ng. hữu Thọ là Chủ tịch Hội đồng Cố vấn của Chánh phủ.

ĐÔI: Còn ông, ông có hoạt động gì cho «Chánh phủ» VC không?

KS. BỬU: Tôi không hoạt động gì cả. Chỉ đứng tên trong Liên Minh và UB Saigon, Chợ Lớn và Gia Định.

ĐÔI: Sinh hoạt của Liên minh như thế nào?

KS. BỬU: Liên minh mỗi tháng hội họp một lần.

ĐÔI: Thưa ông, chương trình mỗi phiên họp đó ra sao?

KS. BỬU: Tại mỗi phiên họp, ông Chủ tịch đọc báo cáo. Sau đó ban kế hoạch tháng tới coi ai lên tiếng trên đài Phát Thanh GP trong các buổi lễ.

ĐÔI: Trong thời gian ở ngoài mật khu, ông có dịp gặp Nguyễn hữu Thọ?

KS. BỬU: Gặp luôn, chừng 3, 4 lần.

ĐÔI: Qua các lần gặp gỡ, ông có nhận xét gì về Nguyễn hữu Thọ?

KS. BỬU: Xét về mặt « human » thì ông Thọ tử tế, nhưng không cởi mở. Thọ luôn luôn giữ thái độ dè dặt.

ĐÔI: Còn về lối sinh hoạt của Thọ, ông có ghi nhận đặc điểm nào không?

KS. BỬU: Thọ có lối sống giống với tri thức ở thành, ít giống VC.

ĐÔI: Thưa ông, Thọ nhìn bề ngoài thấy ra sao?

KS. BỬU: Thọ dáng người cao lớn, thái độ điềm đạm. Ăn mặc cũng như mình, đi đôi dép như thế này (KS. Bửu chỉ vào đôi dép Nhật ông đang mang ở chân). Đặc biệt Thọ không đi dép Bình Trị Thiên.

ĐÔI: Thọ có thói quen hút thuốc không?

KS. BỬU: Không, Thọ không hút thuốc.

ĐÔI: Khi gặp mặt, Thọ thường nói những chuyện gì, thưa ông?

KS. BỬU: Thọ nói chuyện bên Tây, bên Tàu, thái độ vui vẻ.

ĐÔI: ... Nói chuyện bên Tây, Thọ có thói quen nói một vài chữ Pháp trong câu chuyện?

KS. BỬU: (cười) Thỉnh thoảng Thọ vẫn dùng tiếng Tây.

ĐÔI: Thưa ông, khi nói chuyện Thọ có đề cập gì đến vấn đề chánh trị không?

KS. BỬU: Thọ không nói gì về chánh trị. Hoàn toàn không nói gì. Đó là điều lạ. Kỳ lạ. Họ muốn dấu chúng tôi.

ĐÔI: Ông có nhận xét gì về khả năng chính trị và lãnh đạo của Thọ?

KS. BỬU: Tôi có cảm tưởng là Thọ có khả năng của một tri thức sống ở thành hơn là một VC.

ĐÔI: Ông có nghe nói gì về một hay những huyền thoại mà VC đã tạo cho « nhân vật » Nguyễn hữu Thọ không?

KS. BỬU: Không, tôi không nghe một huyền thoại nào về Thọ?

ĐÔI: Với một vai trò số 1 của Mặt trận, theo như ông biết, Thọ có thực quyền không?

KS. BỬU: Tôi chắc là Thọ không có thẩm quyền gì. Trong thực tế, Thọ chỉ là tấm bình phong thôi.

ĐÔI: Ở ngoài mật khu, người ta có nói gì về đời sống của Thọ không?

KS. BỬU: Tôi không nghe nói gì về đời sống của Thọ.

ĐÔI: Theo ý ông uy tín cá nhân

của Nguyễn hữu Thọ tại mật khu có khả quan không?

KS. BỬU: Ở ngoài mật khu, tôi nhận thấy đa số tán dương Nguyễn hữu Thọ, vì có lần Thọ ra Hà Nội, Hà Nội đã đề cao là miền Nam, miền Bắc như nhau, có nghĩa là Nguyễn hữu Thọ được sắp ngang hàng với Hồ chí Minh.

ĐÔI: Kiểm điểm những ngày sống tại mật khu, theo ý ông, kỷ niệm nào vui nhất?

KS. BỬU (cười): Hồi tôi mới ra vui lắm! Tuy tôi chỉ quen 3 người nhưng tôi xét những người khác cũng cùng lý tưởng tranh đấu cho hòa bình, vui a!

ĐÔI: ... Còn kỷ niệm nào buồn nản nhất?

KS. BỬU: Thời gian sau đó là chán nản. Đến khi tôi nhận ra mình bị lợi dụng là chán rồi. Tôi bắt đầu nhớ nhà, nhớ vợ con.

ĐÔI: Các con ông chắc nay đã lớn cả?

KS. BỬU: Không, tôi lập gia đình rất trễ, năm 30 tuổi. Các con tôi hãy còn nhỏ bây nhiêu (KS. Bửu giơ tay ước lượng chiều cao)

ĐÔI: Suốt thời gian ngoài mật khu, ông có liên lạc gì với gia đình không?

KS. BỬU: Không, tôi không có cách gì liên lạc được.

ĐÔI: Ông bỏ tất cả theo VC vì tình bạn với Trịnh đình Thảo. Nay ông trở về với quốc gia, tình bạn đó còn hay đã mất?

KS. BỬU: Ông hỏi, tôi mới nhớ ra rằng đến nay có nhiều người cho rằng tôi vẫn bên phe Trịnh đình Thảo. Khi tôi mới ra mật khu, Trịnh đình Thảo có đề cử tôi làm bí thư cho ông ta nhưng VC không chấp thuận. Nay từ bỏ VC, tôi nghĩ rằng tất cả tôi đối với Trịnh đình Thảo không có gì xích mích.

ĐÔI: Dư luận cho rằng trong tương lai ông sẽ tham chánh. Sự thực ông có ý định tham chánh không?

KS. BỬU: Tôi có thể trả lời chắc chắn là không. Hồi du học bên Pháp, tôi không học môn Chính trị. Thời gian trước đây, tôi là một công chức cao cấp không hoạt động chính trị. Trong tương lai tôi cũng không làm chính trị, vì tôi quan niệm ở đời không phải chỉ có chính

trị. Trên thực tế, làm chính trị tôi sợ ở tù làm (cười). Ngay ở vùng VC, tôi cũng đôi làm chuyên môn. Tôi từ chối không làm chính trị. Làm chính trị trong chuyên môn chứ không làm chính trị, « vừa chuyên vừa hồng ». Điều tôi mong ước nhất hiện nay là được trở về phục vụ quốc gia trong lãnh vực chuyên môn của tôi...

ĐÔI: ... Tức là lãnh vực canh nông?

KS. BỬU: Vâng, canh nông.

ĐÔI: Bây giờ chúng tôi xin được hỏi ông một câu chốt: Sau một thời gian thoát ly, trở về với quốc gia, ông có cảm tưởng gì về những thay đổi về các lãnh vực sinh hoạt không?

KS. BỬU: Cảm tưởng của tôi là sinh hoạt có tự do hơn trước. Lúc tôi đi đầu có những phong trào đấu tranh như hiện nay.

SÁCH MỚI

Tòa soạn vừa nhận được «Nghệ Thuật THAM NHƯNG và HỒI LỘ» của Toàn Anh đơ Hoa Đảng ấn hành và gửi tặng.

Tác phẩm thứ 21 của nhà văn chuyên về biên khảo ● Giá trị và căn ích cho mọi giới.

Thành thật cảm ơn nhà xuất bản và ân cần giới thiệu độc giả bốn phương.

ĐÔI

SÁCH MỚI

Tuần báo Đời vừa nhận được tập thơ:

MỘT CHÚT LỬA

thơ HUYỀN GIANG

Bìa và phụ bản của Lê Chánh. Tập thơ dày 60 trang, in rất đẹp, trình bày trang nhã. Cũng nên nhắc lại, nhà thơ HG hiện là Tham Muu Trưởng Trưởng Bộ Binh Thủ Đức, một nhà thơ trẻ của Hà nội hai mươi năm xưa, trưởng nhóm thơ Hoa Phượng gồm các văn thi hữu Mai Bằng, Phương, Huyền Vân...

ĐÔI

ĐỜI LÀ THẾ !



BỐ LÁO
phụ trách

CÂU CÁ !!!

Thế là ông Vũ văn Mẫu đã dắc củ vào Thượng viện như Thọ Hoạn đã tiên đoán trong số báo Nặng Thép số 14 ra ngày 7-8-70. Bài đó như sau :

Ái dắc thảng ?

Xem ra, chuyện này thế nào liên danh Vũ văn Mẫu cũng dắc củ. Nhiều khi lại dắc củ với đa số tuyệt đối là khác.

Liên danh Vũ văn Mẫu được Ân Quang ám trợ dắc củ. Nhưng than ôi ! sự dắc củ của liên danh Hoa Sen sẽ không phải là sự dắc thảng của Ân Quang mà kẻ dắc thảng lại là TT Thiệu. Thật vậy. Trước nay, đường lối chánh trị của Ân Quang là gì ?

— Không chấp nhận bầu cử Quốc Hội 1966.

— Không chấp nhận Hiến Pháp.

— Không chấp nhận kết quả bầu cử Tổng Thống, Thượng viện, Hạ viện. Nghĩa là, đã đảo cái thế chế dân chủ ở Miền Nam này. Thế mà bây giờ, liên danh Vũ văn Mẫu được ám trợ ra ứng cử. Như thế là Ân Quang đã vô hình dung xé bỏ lập trường phản bội quần chúng Phật tử để :

— Chấp nhận bầu cử.

— Chấp nhận Hiến pháp.

— Và chịu đưa đơn cho cơ quan Hành pháp, Tư pháp, Lập pháp xét. Thế là đầu hàng. Thế là TT Thiệu cảm động đến rơi nước mắt. Cho nên, bằng mọi cách, TT Thiệu phải ủng hộ liên danh này. Một liên danh được chánh quyền giúp đỡ lại được đa số Phật tử (mê tín,

Đêm đã về khuya, mọi người trong trại không có phận sự canh gác đã yên giấc, mặc dù rất mệt mỏi sau những ngày dài hành quân trên đất xứ Chùa Tháp, tôi vẫn trằn trọc mà không tài nào nhắm mắt được, tôi ngồi dậy xuống giường ra phía trước căn nhà đã chiến dùng làm Bộ chỉ huy hành quân, ánh trăng thảng sáu vàng ngầu tan nhòa trong bóng đêm làm tăng thêm vẻ tĩnh mịch của núi rừng.

Trong những lúc một mình và thanh vắng như thế này, tôi mong sao có được những người bạn ngồi đây để nói chuyện, có lẽ chúng tôi nói chuyện hợp «gu» lắm, nhưng rồi cũng chẳng được gì, hoặc như những mối tình đã qua trong tôi.

Từ ngày còn ở ngoài dân sự, tôi đã có một chút vốn liếng trong nghề ăn chơi, và càng tăng thêm kể từ khi tôi khoác vào người bộ đồ kaki sống bên những người bạn đồng minh.

Tôi có máu giang hồ cộng thêm tính tình lì lợm nên chấp nhận hết mọi cuộc tình mà không có một chút gì gọi là cản trở như : tôn giáo, tuổi tác, thành phần lãnh rạch v.v. chẳng hạn như mối tình đầu trong hơn một năm sống trong nhà binh mà tôi sẽ kể sau đây.

Là một HSQTĐV biệt phái qua quân đội Hoa Kỳ tại Qui Nhơn, sống gần những người bạn mũi cao, tính tình tôi đâm ra thay đổi hẳn, và những ngày bụi đời thực sự kể

từ đây, tôi bắt đầu một cuộc sống ngang tàng, mấy thằng bạn trong nghề đâm ra nể tôi. Đối an vùng túng làm liều, tôi và một thằng Trung sĩ Mỹ da đen cùng nhau (thời bất cứ một thứ gì trong trại có thể kiếm được tiền đem ra phố «mại» sẵn tiền tôi đi chơi bất cứ nơi nào mà tôi muốn, lợi dụng những kỹ đi lãnh lương ở Quân đoàn tôi được về Nha Trang hoặc Đà Nẵng mỗi lần mười ngày, trong những dịp du hí này, tôi có quen với một người con gái quê quán tận Sài Gòn bán Bar ngoài Nha Trang, nàng không có giấy tờ, tôi đã đứng ra vận động cho nàng được một tờ căn cước và những giấy tờ khác, tên họ và ngày sanh trùng với tôi, tên đệm tôi dùng tên người con gái mới tình đầu của tôi để thành Vũ thị T...T... Nàng thường ra Qui Nhơn thăm tôi và ngược lại tôi ra thăm nàng mỗi dịp lãnh lương cuối tháng, nghĩa là mỗi tháng chúng tôi gần nhau hai lần, tôi bỏ ra 2500đ để mượn một căn nhà mà chỉ ở mười ngày trong dịp nàng ra thăm tôi, từ đây tôi đâm ra ba gai trong số, viên Sĩ quan Mỹ trưởng trại đã trả tôi về Quân Đoàn và vô tình tôi được biệt phái về toán Dân Sự Vụ tại Nha Trang, tôi vận động cho nàng làm thư ký trong sở với tôi. Hai đứa cùng làm và cùng chạy áp phe nên thấy đi dă đồng tiền và sống trong những ngày xa hoa

TIẾNG THỞ DÀI CỦA NHỮNG TÂM HỒN BỊ ĐỀ NÉN

Có một lý do làm tôi khó hiểu, vì tình, tiền hay ngựa vẫn theo đường cũ ? nàng thăm lên với một viên Sĩ quan Mỹ trong trại, mượn phòng ở khách sạn vừa được một ngày thì tôi đã vô tình mà phát giác được.

Tôi đi phố chơi, gặp thằng bạn từ Sài Gòn mới dời ra, không nhà nên phải mượn phòng trong khách sạn, tôi vào phòng của nó chơi rồi định sau đó đem nó về ở với tôi cho đỡ tốn tiền, vừa bước vào phòng thì tôi nghe được giọng nói của nàng ở phòng bên cạnh, sau 5 phút để xem lại cho kỹ, tôi đưa thằng bạn về nhà sau khi nhắc khéo cho nàng hay là có sự hiện diện của tôi ở bên ngoài. Về tới nhà đêm trong tủ, chúng tôi để chung được hơn 270 ngàn đồng, đem chia mỗi đứa một nửa, nàng khóc và năn nỉ tôi để được ở lại, nàng khóc nhiều lắm, tôi nay tôi vẫn còn hình dung được những gì xảy ra trong đêm đó, nàng ngồi trên chiếc ghế nylon trọn đêm, thằng bạn tôi đã bỏ đi lúc nào mà tôi không hay mặc dù tôi đã mượn cho nó một cái giường bố của nhà bên cạnh, phải thú thật không biết là nàng đóng kịch hay thiệt mà chửi nữa tôi đã xiêu lòng, nhưng thử hỏi ai có thể chấp nhận được những

tình cảnh như thế, qua sáng hôm sau nàng ở lại và tôi dọn nhà vô trại.

Rồi thời gian sau tôi chính thức được dời về Ban Mê Thuột và sống trong bầu không khí như không hợp đất để dựng vợ. Chừng 5 tháng sau một thằng bạn của chúng tôi ngày trước đã vô tình cho nàng biết địa chỉ của tôi, và được biết nàng đã bỏ nghề cũ lập gia đình với một người Cảnh sát từng được nàng khi chúng tôi mới bắt đầu xa nhau.

Mặc dù hai đứa không gặp lại nhau nhưng nàng đã mượn nhiều trang giấy tỏ ý muốn trở lại với tôi, tôi không thể đem đến cho nàng một mối tình hạnh phúc và chân thật bằng người Cảnh sát vô tội kia nên tôi đã thang thân đến như tàn nhẫn bằng một lá thư 6 trang khuyên nàng chấp nhận cuộc sống hiện tại và nhắc lại những sự bất đồng quan điểm ở hai đứa chúng tôi. Tôi nay đã được gần một năm, tôi được tin nàng dấn phận và có con mang dòng máu Cảnh Sát. Thật là người Cảnh sát đáng kính, chàng yêu bằng tâm hồn và con tim chân chính, đã gạt bỏ quá khứ và chân tướng của người con gái mang tên Vũ thị T...T.

Người mang tên Brother
1-7-70

CÂU CHUYỆN SỐ 34

Có sống cuộc đời hôm nay, mới biết cuộc đời thật là chó ngáp. Thật là chua chát, cuộc đời chỉ thích ăn của ngọt, chẳng bao giờ ham ăn của chua. Đúng là «Đời là thế», sự thật hay mất lòng, đúng là cuộc đời ở trọ. Cuộc đời tôi, là cuộc sống không có hỏa châu soi sáng, chỉ toàn là bị gây. Ái tình thì kiếm ước, nên phải ra đi sang quốc tịch khác, nên đành phải than câu «đời là thế» đứng oán trách, than van.

Vác đơn đi làm cu ly cho nước

bạn vậy, mới mong tìm ra nguồn vui với đồng tiền, tạm được ái tình trọng vọng, đó là tiên đoán, nhưng tương lai không biết đi về đâu ? ! Có tý tiền đâm ra phê phỡn vì «Đời là thế» lại thích đọc thơ Tú Kếu. Học đời viết lách cho vui, bạn bè thường nói «Mày làm cu ly, thì đừng trách móc, thấy cuộc đời có buồn, cũng đành phải chịu. Cái gì cũng phải nhắm mắt, mà nhìn trong tương tượng, đừng mở mắt nghe chưa con.

(XEM TIẾP TRANG 48)

cường tín) dồn phiếu làm sao lại thất cử được nhỉ !

Có kẻ sẽ ngụy biện rằng : «Ấn Quang không ủng hộ liên danh này». Nói thế là mù à ! Các ông Trần q Thuận hai lần nhân danh PG ra làm Tổng trưởng, ông Bùi trường Huân bị đuổi ra khỏi ngạch giáo chức vì Phật giáo, ông Nguyễn duy Tài hầu hạ quý thầy. Ai vô đó mà không phải là Ân Quang ? Mấy ông này lại là vua chống VNQT. Rõ rồi. Khỏi dẫn chứng thêm.

Lại nói rằng : — Phật giáo tung liên danh này vào để cướp điện đàn Thượng viện ?

XIN THƯA : — Còn khuya. Liên danh này có 10 mạng. TV có 60 mạng. Tối thiểu số, phá gì nổi. Và chẳng trong liên danh này có nhiều ông vốn có sẵn máu «hủ hóa» trong người. Chắc gì họ lại không đi vào tác phong nham nhở theo truyền thống của quốc hội ta ?

Tại miền Nam này, nói đối lập phải nói Phật giáo. Bây giờ Phật giáo hết muốn đối lập rồi, TT Thiệu chờ gì không đi câu cá ? Than ôi ! Con cá kinh được chạm trở trên đại hồng chung trôi lên hai hồi phiếu điều sớm tối. Con cá gáy hóa rồng khác sâu vào mồ để giữ nhịp kinh đã mắc vào lưới câu của nhà nước rồi !

Nam mô thường sám hối bỏ tất ! Ma ha tát !

THỌ HOẠN



HÃY XEM THỂ LỆ THI KỂ CHUYỆN ĐỜI Ở SỐ 27



truyện dài

NGUYỄN THỤY LONG

RUỒI XANH

PHẦN HAI

Anh chàng nhà báo cười rũ rượi, hân vồ vai ông trưởng chỉ thông tin :

— Mẹ, vui hết sức vậy đó, tôi không ngờ các anh lại có thể tài ba đến như thế, yên chí, tôi sẽ có một bài tường thuật xôm trò. Tôi sẽ hết sức bốc thơm các anh trong vụ này, nhưng ngược lại các anh cũng phải đền ơn tôi xứng đáng.

— Cái đó đã hẳn, nhưng anh nhớ cho cú áp phe này có tôi anh mới thành công. Theo như lời từ đầu tôi được ăn tới năm mươi phần trăm tiền anh thu được của thằng cha con heo đó.

— Tôi giữ lời hứa mà.

— Coi như cú áp phe chung, cho nên tôi đã đòi cho anh một giá thật cao.

— Bao nhiêu lận ?

— Tôi một triệu đồng lận, nhưng hẳn đòi bớt.

Anh chàng thông tin viên tỉnh lẻ được ông trưởng chỉ thông tin giới thiệu với Đại úy quận trưởng là nhà báo nổi tiếng cười ha hả :

— Dù mẹ, tôi đâu có đòi đến một số tiền kinh khủng đến như vậy, mẹ, tôi được vài chục ngàn cũng là mừng thấy mẹ rồi. Một triệu đồng, không bao giờ tôi dám nghĩ đến số tiền to tát ấy..

Ông trưởng chỉ thông tin quận Hoàn Hào thân mật khoe khoang :

— Tôi không áp phe thì thôi, đã áp phe thì phải làm những cú lớn mới đã. Nhưng anh nên nhớ rằng cú áp phe này thành công là do công tôi, thằng cha quận trưởng này tham những thấy mẹ, tôi ngồi ở thông tin cóc ăn được cái gì cho ra hồn hết, có tham những thì cũng chỉ được vài ba cây bút nguyên tử, mấy tập giấy pơ luya, mình phải áp phe chứ còn sao nữa.

— Đúng, anh nói rất đúng, kỳ này mình trúng mỗi lớn, mẹ, tôi nghèo quá, cả ngày đi nhặt được mấy cái tin chớ chết gỏi lên các báo năm thì mười họa mới có báo đăng cho được một cái, lên lấy tiền ăn chục năm chờ được vài ba trăm bạc không đủ tiền về xe. Cũng may có một tờ nhật báo cấp cho tôi cái thẻ hành nghề nên mình làm ăn lại rai. Cú áp phe này là cú lớn nhất trong đời tôi.

Ông trưởng chỉ thông tin háy mắt với anh chàng thông tin viên :

— Tin tôi đi, nếu chúng ta có thể hợp tác với nhau được thì mình còn nhiều vụ nữa kia. Nhưng điều quan trọng nhất là anh làm sao phải có bài đăng lên trên báo !

— Yên chí cái thằng cha chủ báo mà cấp thẻ hành nghề cho tôi nguyên trước bán đầu củ là, hẳn ngu lắm, thằng cha tổng thư ký qua mặt như chơi.

Cả hai người cười ha hả, anh chàng thông tin viên uống nốt hợp cà phê :

— Thôi bây giờ mình đi chớ ?

Ông trưởng chỉ thông tin nhìn ra ngoài trời, nắng đã lên cao :

— Coi như suốt đêm hôm qua mọi người điều hành cuộc tấn công tưởng tượng ở Quận thứ trưởng đêm, có lẽ bây giờ họ còn ngủ, ông Quận nhà ta thì ngủ như chết ở nhà con mẹ hội đồng, mình cứ thủng, thủng, lát nữa anh xuống quận với tôi tới gặp ông Quận trưởng cũng không muộn, bây giờ anh nên phác qua bài tường thuật, lát gặp chả nói năng cho đẹp...

Gã thông tin viên tỉnh lẻ xua tay :

— Anh yên chí đi, nghề của chàng mà, nhưng có điều nếu hẳn đưa cho mình ít chục ngàn trước sai đờ thì cũng tốt đó anh.

Ông trưởng chỉ thông tin nhăn mặt :

— Chuyện đó hơi khó đó anh, chả tham những một cây, nhưng cũng kẻo một cây, chả đòi phải có bài tường thuật xôm trò trên báo chả mới chịu chi tiền.

— Bộ sợ chạy làng sao, hay là anh sợ tôi không làm đủ bốn phần.

— Không phải vậy, mình anh em với nhau thì lo gì chuyện đó, không lẽ anh lại để tôi mắc vào thế kẹt hay sao, nhưng mình áp phe đảng hoàng mà, không những cú này còn cú khác, tôi sẽ tiến cử anh với thằng cha quận này để thằng chả thu nhận anh vào chức tùy viên báo chí của quận, anh còn vẽ ra được nhiều trò khi nửa cứ bấu chặt lấy cha quận này, khỏi cái ăn. Chả đang bị báo chí Sài Gòn tố tội bởi hoa lá, mình hợp tác với nhau làm cách nào gỡ tội cho chả, chắc chắn mình kiếm chắc được, anh nghe tôi, cứ thủng thủng, không đi đâu mà vội, đời mình còn dài mà, mình áp phe dài dài, nghề đó kiếm chắc lắm đó anh, ở vùng này biết bao nhiêu quận, mà quận chớ nào cũng có chuyện bê bối hết trơn, mình tổng tiền mấy cha quận rồi không mấy hồi giàu có, còn vụ này nữa, đó là mấy thằng cha ứng cử, tôi sẽ hù thằng y tá ứng cử ở quận tôi, thế nào cũng lòi ra bạc...

— Thằng y tá mà nước non mẹ gì ?

Ông trưởng chỉ thông tin trợn mắt :

— Đừng có khinh thường vậy chớ, thằng chả làm trưởng chỉ y tế quận tôi, thằng cha giàu có nhất trong bọn trưởng chỉ đó, không được bằng ông quận chớ cũng xấp xỉ, anh biết không chả chuyên môn ăn cắp thuốc của chỉ y tế quận về cạo nhẵn chích cho bà con lấy tiền bỏ túi, chả làm tiền mấy năm trời nay chả không giàu thì ai giàu. Còn chớ gì nữa mà không kiếm chút cái tí tiền, chả còn nhiều chuyện bê bối lắm, chẳng hạn như

chuyện gái, nữ bệnh nhân, bệnh nhưc đầu tôi phòng khám bệnh chả, chả cũng bắt người ta cởi quần ra cho chả khám bệnh, rồi không kể có lần chả hiếp luôn nữ bệnh nhân nữa kia...

— Hay, hay, nhưng bây giờ mình phải làm sao với thằng chả đó.

— Không khó, tôi sẽ giúp anh một tay, chắc chắn chả phải lòi tiền ra, nhưng nhớ một điều là anh không được quên tôi.

— Mình anh em với nhau, quên nhau sao được... Nhưng này bao giờ thì mình xuống.

— Trưa nay không muộn mà, đồng thời anh nên về nhà viết trước bài tường thuật, đưa cho cha quận coi, sau đó anh chạy ngay lên Sài Gòn lo vụ đăng báo, nếu cần thì lòi tí tiền còm cho thằng cha tổng thư ký.

— Vậy thì anh phải lo cho tôi một chút tiền trà nước cà phê chớ, bộ tôi mang lên tòa báo biểu nó đăng khơi khơi sao...

— Chừng bao nhiêu ?

— Không nhiều, chừng mười ngàn thôi, tiền xe cộ, tiền ăn uống nè.

— Mười ngàn thì tôi không có, nhưng năm ngàn thì có, anh cứ cầm tạm đi, khi nào đăng tôi gỡ thằng cha quận trưởng lấy tiền, bằng mọi cách anh phải làm cho tờ báo đăng cái tin đó không hại đến mình kệt hết trơn đó.

— Yên chí, ngay trưa nay tôi có bài tường thuật rồi, và chậm lắm là sáng mốt có bài tường thuật đăng báo đảng hoàng, có lẽ mình cũng phải nhả cho thằng cha tổng thư ký ăn chút đỉnh, mấy thằng cha đó là tinh lắm, mình không qua mặt chúng nổi đâu, tốt hơn hết mình nên nói thiệt với chúng, mình chia chắc chút đỉnh với chúng, nuốt cả không trôi đâu. Nếu mình không cho chúng ăn chúng có thể hại mình chẳng hạn như chúng phang mẹ nó một mẩu tin cải chính thì chết cha mình rồi rồi còn gì.

— Kệt héng.

— Kệt là cái chắc nếu mình không biết tính lui tính tới cho đẹp.

— Anh định chia cho hẳn bao nhiêu.

— Không bao nhiêu, chút đỉnh thôi, mình ăn cũng nhiều...

— Vậy sao hồi nãy anh nói thằng cha đó anh qua mặt cái vù...

— Nói vậy cho bảnh chớ, qua mặt mấy thằng cáo già đó đâu có phải chuyện dễ, có thằng cha chủ nhiệm thì được, vì thằng cha chủ nhiệm lo đi làm áp phe tối ngày có bao giờ ngó ngàng gì tới tờ báo đâu...

Gã thông tin viên tiếp :

— Mình bắt áp phe với chả, mình còn nhiều vụ khác làm ăn..

— Phải vậy cũng hay.

— Lần này mình chỉ cho hán chừng mấy chục ngàn, khoảng năm chục là bảnh quá rồi phải không anh.

Buổi trưa, sau khi cơm nước xong, ông trưởng chỉ thông tin và gã thông tin viên tỉnh lẻ cơm nước no nê liền lên đồ máy về quận, ông trưởng chỉ thông tin không quên dặn gã thông tin viên mang theo một cái máy chụp hình cho ra vẻ nhà báo.

Khoảng hai giờ đồng hồ sau cả hai tới quận, thông tin viên Văn Giải chụp hình lia lịa khu áp tị nạn Cộng sản bị cháy, ông Quận nghe tin ra tận nơi đón. Thông tin viên Văn Giải cung kính bắt tay ông Quận, ông trưởng chỉ thông tin giới thiệu thật xôm trò :

— Thưa Đại úy quận trưởng, ông ký giả Văn Giải đây là một cây bút cừ khôi của nhật báo Đền Đô, một tờ nhật báo nổi tiếng đứng đầu trong làng báo thủ đô, ông ký giả Văn Giải phụ trách về vấn đề thời sự nóng bỏng tại vùng mình, ông ký giả chỉ ghé qua quận mình có một lát rồi còn phải lên tỉnh đánh điện gấp về tòa báo.

Đại úy quận trưởng hỏi ngay vào đề :

— Vậy bao giờ thì có bài tường thuật về trận đánh của Việt cộng vào quận tôi.

Thông tin viên tỉnh lẻ cười đều :

— Thưa Đại úy quận trưởng cái đó còn tùy Đại úy.

— Tùy tôi, sao lại tùy tôi, ông trưởng chỉ thông tin của tôi không nói chuyện gì với ông sao ?

— Thưa Đại úy ông trưởng chỉ có nói chuyện và nói nhiều lắm.

— Vậy ông đã hiểu tất cả vấn đề.

— Vâng thưa hiểu hết, và hơn nữa tôi có thể đưa Đại úy coi ngay bài tường thuật của tôi, một bài tường thuật rất có lợi cho Đại úy trong tình thế hiện tại, bài tường thuật này có thể đổi ngược lại thế cờ.

Đại úy quận trưởng thộn mặt ra :

— Đổi ngược lại thế cờ, là làm sao vậy ông ?

Thông tin viên tỉnh lẻ Văn Giải mỉm cười, mở máy hình ra :

— Xin Đại úy quận trưởng cho tôi chụp một pô hình...

Đại úy quận trưởng càng thêm bỡ ngỡ, hán làm gì mình đây, Đại úy quận trưởng chưa kịp phản ứng đã nghe tiếng máy hình kêu tách một phát, anh chàng thông tin viên đóng nắp máy hình lại, từ tốn nói :

— Bài tường thuật đề chậm một ngày nữa thì mất thời gian tính, cho nên tôi phải đi Sài-Gòn gấp ngay chiều hôm nay, nếu mau ra thì ngày mai đã có bài tường thuật in trên báo rồi, chậm lắm ngày mốt, cách một ngày nữa tôi không thể cho bài tường thuật xuất hiện được.

Đại úy quận trưởng mau mắn :

— Vâng như vậy thì ông đi ngay cho.

— Dạ tôi cũng muốn đi ngay lắm, nhưng còn kẹt nhiều chuyện dưới này chưa giải quyết xong.

Ông Đại úy quận trưởng nhìn sang ông trưởng chỉ thông tin, ông trưởng chỉ thông tin ghé tai Đại úy quận trưởng nói nhỏ, Đại úy quận trưởng cau mặt một cái rồi gật đầu :

— Được, miễn là có...

Đại úy quận trưởng hỏi anh chàng thông tin viên tỉnh lẻ :

— Tôi nghe ông trưởng chỉ thông tin của tôi nói ông ký giả còn thiếu tiền khách sạn chưa trả phải không ?

Gã Thông tin viên tỉnh lẻ bình thản gật đầu !

— Vâng, tôi đi làm phóng sự cho nhà báo một tháng, nhà báo chưa kịp ngân phiếu xuống nên tôi còn phải nằm va ly ở khách sạn chờ tiền, có lẽ nhà báo gởi mớ đa xuống tôi mới có thể đi được.

— Vậy thì chậm vụ này của tôi còn gì.

— Tôi đánh điện về tòa báo cũng được, nhưng kẹt một nỗi đánh điện chỉ có thể nói vắn tắt được thôi, bài giá trị nhất là bài phóng văn Đại úy quận trưởng không được đầy đủ chi tiết.

— Có cả bài phóng văn của tôi nữa sao ?

— Thưa Đại úy quận trưởng đó là chuyện hiển nhiên, phải có bài phóng văn Đại úy quận trưởng thì mới giá trị. Nếu có thể kịp tôi đăng hình Đại úy quận trưởng cùng trong loạt bài.

Đại úy quận trưởng có vẻ hài lòng :

— Vậy ông nên lên Sài Gòn gấp chiều hôm nay, tôi sẽ đài thọ tất cả mọi phí tổn.

Gã thông tin viên tỉnh lẻ cúi đầu :

— Cảm ơn Đại úy quận trưởng, thưa Đại úy quận trưởng tôi không dám làm phiền Đại úy quận trưởng nhiều, tôi chỉ mong Đại úy quận trưởng thanh toán cho tôi tiền khách sạn, rồi chuyện khác thì xong việc tôi lấy sau.

— Tiền khách sạn là bao nhiêu ?

— Thưa Đại úy quận trưởng chỉ có năm chục ngàn đồng thôi, một số tiền nhỏ...

Đại úy quận trưởng thấy điếng lên trong lòng, anh chàng thông tin viên càng lúc càng trở nên láu cá :

— Thưa Đại úy quận trưởng tôi nói là một món tiền nhỏ, vì khi chúng tôi đi công tác ở ngoại quốc tiền đài thọ còn nặng gấp bao nhiêu lần nữa kia, tôi đi dự hội chợ Osaka mỗi ngày phải tiêu tới cả trăm đô la. Nếu Đại úy quận trưởng thấy tổ tiền năm chục ngàn quá lớn thì tôi không dám phiền Đại úy.

(CÒN TIẾP)

GỖI NHÂN DÂN THẾ GIỚI

Tôi đây

chính tôi đây

thằng da vàng tóc đen

tôi có miếng trầu là đầu câu chuyện

tôi có rượu để kết nghĩa bạn bè

tôi có thuốc lao mời mọc anh em

tôi có trà tươi giải khát

tôi có nhà tranh vách nát

tôi có chuồng trâu chuồng bò

tôi có lúa vàng san sát lũy tre

tôi có líp cà vạt khoai giếng nước

tôi có xóm trong, xóm ngoài, xóm trên,
xóm dưới

tôi có người yêu chưa cưới

tôi có cha mẹ chưa già

tôi có quê hương tổ quốc

thượng đế sinh tôi làm người

để được sống tự nhiên

như mặt trời mọc rồi lặn

ai cũng biết thế

nhưng mấy mươi năm rồi

chúng bắt tôi trở thành súc vật

chúng cấm tôi làm người

vây hãm tôi trong vòng lửa đạn

cuộc sống tôi bây giờ cực kỳ khổ nạn

thưa các người, tôi biết phận tôi

này Trường Sơn lồng lộng

này Cửu Long bát ngát

này Nam Quan — Cà Mau

mấy ngàn đời cai lưng buộc bụng

mấy ngàn đời kiên trì chịu đựng

mấy ngàn đời bất khuất đấu tranh

càng gian nguy quân bách

càng yêu đất yêu người

càng bốn trời mở hội

chăm nuôi nòi giống Việt

phải rồi chính tôi đây

thằng da vàng tóc đen

đã la hét đêm ngày

khiến các người mất ngủ

tôi muốn sống tự nhiên

như mặt trời cứ mọc rồi lặn

như Thái Bình Dương với đầy tùy hứng.

tôi không thích pha loại

tôi không muốn giết người

tôi đâu cần súng đạn

nhưng thưa các người tôi biết phận tôi

những tên vong bản

những thằng chủ nghĩa

những lý do vì...

tôi bây giờ thua xa cổ rác,

nhưng tôi thì tôi không thể chết

tôi thêm sống tôi còn la hét

tôi thêm thờ nên còn đấu tranh

phải tìm sống ngay trong cái chết

phải trồng hoa trên những tro tàn

tôi đâu muốn làm phiền quý vị

tôi chỉ muốn làm người

để được sống tự nhiên

như mặt trời cứ mọc rồi lặn

DINH XUÂN PHƯƠNG

ĐÁNG CAY...

Bệnh em đau nặng từ lâu

Hoa Đà Biên thuốc đao cầu hoài công

Ung thư bệnh phát từ trong

Nạn y « Tứ Chứng » còn mong nổi gì !

Hoài sơn cặp với Trần bì

Thang làm « Hoa Đốm », quế chi đi đời.

Thu về nhật lá vàng rơi

Tiêu tan tất cả mộng đời buồn thay

Bao năm uống đắng, nuốt cay

Tử thần lưỡi hái cầm tay, đợi giờ ?

Hết van thần, thánh cầu cơ

Hết tin « phù thủy » phất cờ trừ yêu.

Chợ chiều quán vẹo, lều xiêu

Màn đêm buông xuống, quỷ yêu hiện hình

Thuộc loài quỷ đỏ, râu xanh

Chợ đêm buôn bán tung hoành với nhau

Bắc phương nắng đã đỏ màu

« Ban Cua » bệnh phát khó cầu y sư

Xin trao một lá huyết thư

« Đồng tâm nhất trí sẽ trừ được yêu ».

Mạnh Thu Canh Tuất

THU AN

(Trong tập thơ Mầu Thời Gian)

TÂM SỰ BẠN ĐỜI

Tòa soạn đã quyết định mở thêm mục «TÂM SỰ BẠN ĐỜI». Trong khuôn khổ mục này, chúng tôi sẽ trích đăng hết thảy ý kiến của bạn đọc gửi về tòa soạn hoặc nhận định về nội dung của tờ báo để giúp tòa soạn loại dần các khuyết điểm hoặc phát biểu về mọi vấn đề thời sự. Mục đích của việc trích đăng này là nhằm phổ biến mọi ý kiến của độc giả thường vẫn bị bỏ quên hầu tạo dịp trao đổi không những giữa tòa soạn với độc giả mà còn giữa các độc giả nữa. Chúng tôi xin nhấn mạnh rằng để phản ánh trung thực tâm sự của bạn, mục này sẽ trích đăng nguyên văn mọi ý kiến, dù đó là ý kiến trái nghịch hoặc công kích chính tòa soạn.

TỪ LÂU VẪN CHỊU TỬ NHỤC VÌ SỰ

Saigon, ngày 13-8-1970.
Kính gửi Bác Chu Tử,

Cháu là quân nhân Phật Tử, từ lâu vẫn chịu tử nhục về các hành vi của mấy ông sư Ấn Quang, có lần cháu phải viết lên báo chí để nhờ đăng những lời tâm huyết kêu gọi các sư bớt tham sân si, nhưng đều không dám đăng, ngay cả những bài nói đơn sơ, chỉ vì họ sợ tòa soạn chạy theo ngọn lửa của báo Sống năm nào, cách đây hơn 2 tháng về vụ lộn xộn ở VNQT cháu cũng viết nhưng lại thôi không gửi. Nay cháu (vì đạo pháp) thấy bác là một tiếng nói thuần thành, cho mọi người Phật tử chân chánh, cháu rất hân hoan, và sẵn sàng chia ngọt sẻ bùi với bác. Cháu cũng trình bày bác biết, cháu rất nhỏ tuổi nhưng đương đảm trách chức vụ của một TTK 1 giáo hội PGVNTN do chúng cháu tự hướng dẫn không theo

đến Ấn Quang cũng như VNQT, vì lẽ là PT tu chưa được, phúc chưa thấy có đâu lại đi theo các Thầy để đây Phật phôi náng ngoài đường phải tội thấy bà.

Kính bác
Đạo hữu Quảng Trí

TRẢ LỜI : Rất cảm động trước thái độ sẵn sàng chia ngọt sẻ bùi với tòa soạn. Tuy nhiên, xin được gửi lại lá thư gửi các thượng tọa Ấn Quang. Hẳn bạn cũng hiểu là Đời không cây đến nổi không dám đăng lá thư đó. Chúng tôi nghĩ rằng cũng nên để cho các Thượng Tọa có một khoảng thời gian để suy nghĩ về mọi hành động các vị ấy chứ. Vẫn chờ những lá thư góp ý của bạn.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ HÒA BÌNH ĐẾN NGAY

Muốn Hòa Bình, tâm của chúng ta phải bình trước đã !

Thế nào là Bình Tâm ? Tâm của mỗi người chúng ta có thể bình được không, khi chúng ta đang làm nô lệ cho những chủ nghĩa của ngoại nhân ?

Của César ư ? Hãy trả lại cho César !

Chúa là Tâm !
Tâm là Phật !

Khi chúng ta đã nô lệ những chủ nghĩa triết thuyết của ngoại nhân là chúng ta đã vô tình, hay nói khác đi là chúng ta đã tình nguyện làm những con tốt trong một ván cờ của bọn quốc tế đế quốc ! Đó là một sự thật mà từ lâu vẫn cảm lạnh.

Tại sao chúng ta chưa chiến thắng được Cộng Sản ? Vì chúng ta chưa biết nói ! Muốn Tổ Quốc độc lập, mỗi người Việt Nam chúng ta phải độc lập trước các chủ nghĩa.

Hãy trả lại Karl Marx những gì của Karl Marx !

Muốn giải phóng tổ quốc, hãy tự giải phóng ta trước các chủ nghĩa. Đây là sứ mạng của một giải phóng quân. Tranh đấu và chiến đấu cho Hòa Bình bằng cách đòi quân đội Mỹ và Đồng minh phải rút ngay, thì thật là vô minh hết sức ! Vì khi tất cả quân đội của bọn xâm lược không còn ở Miền Nam này, quê hương chúng ta vẫn chưa thống nhất Hòa Bình được vì cái chủ nghĩa Cộng sản tại miền Bắc vẫn còn đè nặng trên

vai nhân dân chúng ta, có lẽ họ phải nhận điều này không nhỉ ?

Những chiến sĩ đói, lạnh, đang run rẩy trong những giao thông, rồi lần lượt gục ngã ở chiến khu trăn đũa ở gầm cầu là ai ?

— Đó có phải là những linh hồn của mỗi người Việt Nam mà chúng ta đã bỏ quên từ lâu rồi không ?

NGUYỄN HỮU ĐẠI
(ĐÀ LẠT)

KHOÁI QUÁ ! KHOÁI QUÁ !

Saigon ngày 6 tháng 8 năm 1970

Kính gửi ông Kha Trần Ấc,
Khoái quá, khoái quá,

Đó là cảm hứng của tôi khi đọc đến đoạn cuối bài «Phá sản liêm sỉ» đăng trong TIN VIỆT số 8, về việc «Thế thiên hành đạo» Đứng như vậy, ở giữa cuộc đời hỗn mang của xã hội VN hiện tại nếu không làm như thế, thì không còn gì cứu vãn được nước nữa, vì đã nát quá rồi.

Hiện tại hai chữ «Liêm Sỉ» đã mất trong tự điển VN, ta còn muốn là thật sự con người, ta phải tìm cách ghi trở lại hai chữ thảo yêu ấy.

Nhưng... quá cao hứng, xin ông nhớ lại tình hình hiện tại : Như đã nói nếu dự tính được thành, nó sẽ là một tin kinh khủng cho tất cả các mọi giới, tầm quan trọng của nó, ảnh hưởng của nó thật vô bờ bến... và như đã nói nếu ông chỉ có trông chờ mỗi một bộ phận TPB, tôi e không ổn, đành rằng thành phần này hiện nay có đầy đủ thiện chí, gan lì, nhưng hiện nay thành phần này đang đi trên những con đường gồ ghề, tốt xấu lẫn lộn với 1 chính sách ma mị hiện tại, nếu thành phần này không sớm củng cố nội bộ, sẽ bị bọn lưu manh chính trị quật ngã một ngày không xa.

Cao hứng đến tột cùng thì bị coi hững, vì tôi nghĩ : lương tâm ta quá rạo rạo vì muốn còn «người cho người» ta quên nghĩ đến bao tình trạng trở ngại đang đón chờ hiện tại, chúng ta có lợi ngược dòng không ông KTA ?

Kính chào Ông hẹn tái ngộ.

LÊ VĂN GIÀU

Hộp thư : 131 Saigon

TL.— Rất tiếc không thể đăng trọn vẹn ý kiến của ông về việc «vào tại bọn vô liêm sỉ». Dù cao hứng tới đâu, chắc KTA cũng sẽ không dám khinh xuất để không đồng ý với thái độ «cần tắc vô ưu» của ông. Hiện KTA vẫn chờ được gặp ông để bàn tiếp vấn đề.



HỘP THƯ TÒA SOẠN

● **NGUYỄN CHÂU VIÊN** (Cam Ranh) : Sự lăm lăm đó là một sơ sót trong lúc đóng báo. Chúng tôi đã cho gửi ngay tới ông, theo đường bưu điện, số báo ông cần có.

● **NGÔ CHÁNH NGHĨA** (Phủ Quốc) : Báo gửi thẳng cho độc giả, nếu gửi báo đảm, giá 52 đồng 1 số. Chúng tôi sẽ gửi báo tới ông sau khi nhận được tiền mua báo (xin gửi bằng tem thay vì tiền mặt). Để tiện việc, xin ông gửi một lần số tiền (tính bằng tem) mua báo trong thời hạn ba hoặc sáu tháng.

● **LÊ VĨNH NGỌC** (Saigon) : Chuyện đó chẳng có gì đáng ngại cả, nhất là hoàn cảnh hiện nay. Chỉ tiếc là tòa soạn đã không thể làm được mà thôi. Thân mến.

● **ĐIỀN NGUYỄN** (Phước Long) : Thơ còn cả xấp nên chịu khó chờ vậy nghe. Đang tính mở rộng trang thơ đó. Không giận đâu, vì giận nhau «mệt» lắm. Thân.

● **ÁI KHANH** (Đà Lạt) : Râu không dài thêm mà lại rụng đi mỗi tức chó. Có lẽ vì bạn đọc rửa dữ quá về tội chậm trả lời thư. Cũng toan ham một phen như cháu nói, nhưng chuyện gì cũng khó cả. Thôi đừng để nhờ râu chú nữa. Ưu tiên 1 rồi đó. Mến.

● **PHAN LẠC THAO** : Không nên thắc mắc như thế. Phải tin là mình viết được và cứ việc đi. Bài còn đang đọc. Thân.

● **ĐÌNH TỪ NIỆM** (Long An) : Thơ sẽ đăng, chờ bài gửi tiếp của anh. Còn tuổi của tôi ? Vẫn chưa thoát khỏi ảnh hưởng của luật Tổng Động Viên. Bằng lòng chứ ?

● **HOÀNG THI LYNH** (KBC 4420) : Nếu được thì góp phần tăng cường cho món khế chưa đi. Đạo này, tôi cũng ít được tin của N.Y. Thơ sẽ đăng. Thân.

● **TRẦN HỮU NGHIỆM** (Huế) : Lúc nào cũng mong được «sẽ ngay» nhưng làm sao được bây giờ. Bài do bạn đọc gửi về thì nhiều mà khuôn khổ trang báo có hạn. Mong được ông thông cảm.

● **HOÀNG VŨ** (Phan Thiết) : Dù bạn vẫn rất vui khi nhận được thư bạn đọc. Bác Chu Tử gửi lời cảm ơn Vũ. Thơ Vũ còn đang đọc. Sẽ cho biết tin sau.

● **NGUYỄN THỊ HƯỜNG** (NH) : Tòa soạn cũng mù tịt về vấn đề cô hỏi. Cô thử hỏi lại các viên chức phụ trách vấn đề đó tại cơ quan của cô coi sao.

● **NGUYỄN TÙNG** (Vũng Tàu) : Thơ không lạc, nhưng đạo này hơi bẽ bối nên chậm trả lời. Hát Lang Thang đã nhận được. Thành thực cảm ơn.

● **VÂN NHẬT ĐÔNG** (KBC 3011) : Rất sẵn sàng gửi báo cho bạn nhưng lại không thể thực hiện được vì tòa soạn ít người quá. Mong bạn thông cảm.

● **NTCT** (Cần Thơ) : Phải chờ đến lượt mình chó, đừng có nóng. Chú cũng đang chờ coi «dung nhan mùa xuân» của cháu. Mến.

● **TRẦN TIÊN DŨ** (An Xuyên) : Những ý kiến của bạn có thể sẽ được thực hiện lần lần. Thân.

● **NHẮN CHUNG** : Tình đến khi phát hành số báo này tòa soạn đã nhận được bài và thư của các bạn có tên sau : Thanh Điền (Sg), Phạm tất Đệ (KBC 3352), Hạ lăng Yên (PT), Ngọc Ánh, Mạc Hàn Vi Linh (TN), HHC 3391), Lê trường Dũng (Huế), Ngô văn Non, Bùi văn Bình (Sg), Sa Anh, Trần anh Phong, Ly Trân, Kiêm Sương, Ái Khanh, Phạm nguyên Hò, Trung hòa Tử (KBC 4188), Phạm hữu Phương (Ninh Hòa), Hà nguyên Hưng, Từ nguyên Ý, Ng. văn Hưng (ĐD 167), Lê Sa (Phan Rang), Trần huyền Thoại (Phan Rang), Hoàng minh Hải (KG), Hoài y Linh, Hoàng mộng Mị (KBC 4265), Hoàng Ngân, Hoàng ưu Ý (KBC 3568), Nhật Đan, Thương hoài Thương (KG), Trần Thy Dạ Thảo, Lê văn Hào (Gò Vấp) Lê văn Chính (KBC 4524) : Xin các bạn chờ tin trong số sau.



BÊN DÒNG NƯỚC BIỆC

125

126

● Cánh đồng bỗng đứng trở nên hoang đường, sau trận tấn công vào vị trí của lực lượng du kích. Hàng ngày máy bay rải thả trên những khoảng nước, để tìm những hình nhân thấp thỏm.

Một số xác chết rải rác trên đồng không được mang đi, không được chôn, rải rác. Đất Mẹ được bón bằng xác chết của thể hệ. Nhưng xác người đổ xuống không phải để cây cối mọc lên tươi tốt, không hoa lá, không rừng chim, không có gì cả, khi đoàn trực thăng cuối cùng của đám lính Mỹ tận lực khai quang.

Người ta không tìm thấy những đàn trâu lạng lạng trên đồng. Vào những buổi trưa không còn từng toán người ăn vận áo đen đi lại ngoài ruộng cắt lát lòng bắt ốc hái rau. Ngôi mộ đá cũ hoàn toàn bị san bằng.

Con đường từ ngã ba H tới thị trấn Đ trở nên vắng ngắt, loang lổ hơn. Xe nhà binh thường phải tụ tập ngoài thị trấn vài cây số để chờ đi với hộ tống.

Hàng chiều khi nắng quái phủ xuống, vùng bờ biển trở thành một thế giới huyền bí.

Tuy nhiên trên cánh đồng đó, thường trực có từng chuyến bay bay tít trên cao. Truyền đơn được rải xuống. Trên lưng trời, vô số truyền

đơn bay nhấp nháy như một đàn chim đồng. Người ta đang kêu gọi sự trở về của cánh đồng chết. Đang gọi những hồn ma thức giấc đây.

Ngọn núi phía tây bất thường rơi vào tình trạng cô lập. Lính hàng ngày xuống núi vào buổi sớm lấy nước. Chiều họ thu mình trên đó với những giải mây chỉ may ra thu hút vài chàng thi sĩ thôi. Lính, khi nhìn những mây trắng kia họ nhớ vợ con đến chết được.

Người ta cũng khám phá ra một chiếc chiến xa bị đốt cháy sâu trong lòng cánh đồng. Chiến xa cháy đang dở, không dùng được vào việc gì nữa, trực thăng đã ném xăng xuống tiêu hủy luôn.

Ngày đầu tiên, khi chiến xa vừa bị cháy, một vài thường dân trong xóm xa đổ tới kiểm tra quanh những sắt vụn đó. Nhưng máy bay Mỹ vụt bay tới vào lúc mười giờ sáng. Những thẳng điên, ngu muội kia tức tức bị bắn chết ngay cạnh chiếc chiến xa.

Mãi hai ngày sau, thân nhân những thường dân hay tin kẻ chết, họ cùng nhau ra khiêng xác về. Việc khiêng xác không được thông báo cho cơ quan chính quyền hay. Báo hại máy bay Mỹ vụt lên, những anh phi công yêu Thế giới tự do lại một lần nữa nhà đạn vào đám người kia. Cái chết cứ dần dai kéo tới kéo lui hoài.

127

Những xác chết trong cánh đồng được ghi trong bản tổng kết về số quân địch bị tiêu diệt. Điều đó không quan hệ gì. Người nào chết vì máy bay Mỹ thấy đều là Cộng sản cả. Chính Hoa Thịnh Đốn cũng công nhận điều đó.

Chiếc cầu gãy vỡ. Dòng sông đêm nào nhuộm đầy máu nay máu đã trôi về biển đông. Dòng sông trở nên thanh thản với nguồn nước mới. Những lục bình lại lênh đênh qua đây, biểu hiệu cơn phiền muộn ngày ngày của quê hương.

Những lỗ cốt súp đồ hãy còn. Đồn Dân vệ bị cháy đi một phần. Những Dân vệ nội tuyến không còn ai trong này cả. Một số đã chết và một số đã theo kẻ địch ra bùng.

Một buổi sáng đoàn công voa Mỹ lại xuất hiện trên con đường từ ngã ba H tới vị trí. Đoàn công voa này giống hệt đoàn công voa trước kia. Từ xa người ta đã thấy bụi đường bốc lên mịt mù. Những ngọn đèn pha vàng khè trước đầu mỗi xe, ngay khi mặt trời chói chang trên đầu.

Tại Việt nam, đoàn công voa nào của Mỹ, dù chạy ban ngày, họ cũng mở đèn pha. Đó là dấu hiệu ưu tiên. Tại Việt nam coi chừng đây.

Dẫn đầu đoàn công voa vẫn là một chi đội chiến xa. Trên chiến xa vẫn là cờ với nhiều ngôi sao bay hoang dại. Lính Mỹ cười trần, mình mẩy đầy bụi bặm.

Những con đã nhân mới không khác gì những con đã nhân cũ. Họ đều uống nước trong hộp, và khi uống xong, hộp được ném xuống lề đường, trên đầu những anh chị chạy Honda.

Đoàn công voa tới cầu lúc một giờ chiều. Lần này rồi đón bọn họ có ông Đại tá tỉnh trưởng. Ông Đại tá dáng người to lớn, da mặt hồng hào mặt to miệng rộng, môi hơi thâm. Ông đeo kính trắng.

Nghe đâu ông ta là một người xuất thân từ hàng Hạ sĩ quan theo học sĩ quan. Nhưng ông đã đỗ văn bằng Cử nhân Luật. Hiện ông có một người con du học Hoa kỳ, và nhập tịch vào dân Mỹ.

Ông Đại tá thật lòng yêu nước. Điều chứng tỏ ông yêu nước thiết thực nhất là trong một dịp Tết nọ chính ông đã bắn chết năm thiếu niên khi bọn này không chứng minh được giấy tờ hợp pháp. Giữa lúc thành phố đang bị công kích tại nó không chứng minh được giấy tờ tức là bọn nó Vi Xi, ông lý luận thế.

Dù yêu nước thật tình nhưng ông vẫn buồn. Đó là, người vợ thứ ba của ông phải mở phòng tắm hơi cho lính Mỹ. Người vợ thứ hai thì có cả mấy giết áo quần. Hàng ngày có xe hơi chạy thẳng vào căn cứ Mỹ nhận lãnh đồ châu.

Hôm nay ông xuất hiện như một vị cựu tinh

128

của dân tộc. Bởi vì, theo quan niệm cũng như trên thực tế, một tỉnh trưởng là một Tổng Thống của một tỉnh. Ông đã nói với một sĩ quan Mỹ nh: thế này, khi đoàn công voa vừa đỗ quân tở đầu cầu :

— Nhiệm vụ giữ cây cầu này là người Mỹ. Nếu tôi là Tổng thống thứ Tổng thống thực sự, tôi sẽ ra lệnh trấn giữ những thành phố thôi.

Viên sĩ quan Mỹ hỏi lại gã Tỉnh trưởng !

— Cây cầu này là phần đất Việt nam đấy chứ !

— Vâng, phần đất Việt nam nhưng mà là của Thế Giới Tự do. Theo tôi, chỉ giữ các thị trấn thôi. Quân thù có sống hằng nghìn năm trong đồng lầy này chúng nó cũng chẳng làm nên tích sự gì.

Viên sĩ quan Mỹ mỉm cười, ngược mắt nhìn mặt trời nóng bức, hắt ta cỏi chiếc áo ra trước mặt gã tỉnh trưởng.

Sau khi nói huyền thuyên bá lạp một đôi điều, anh tỉnh trưởng khá ai rất giỏi anh ngữ lên xe ra về. Xe Jeep hộ tống chạy trước, sau, trên mỗi xe người ta có thể vừa cười vui vừa uống những hộp nước ngọt do lính Mỹ mới tặng.

● Thiếu nữ bị ngắt xiú trong hầm, nhưng như đã nói, không ai chịu tải thương nàng. Nàng thuộc thành phần đi diêm không đáng kể. Người ta cứu « Người », chứ không ai cứu vớt sâu bọ.

Sáng hôm đó nàng lầy lắt ra bờ sông, men theo đám cỏ dại, tiến về phía xác chết của Kota. Nàng biết Kota phía đó, vì lúc rạng sáng, trong cơn nửa tỉnh nửa mê, nàng đã nghe Kota réo gọi tuyệt vọng.

Thiếu nữ ôm xác Kota khóc nức nở. Hy vọng của nàng đã chết. Đầu Kota thủng ra, óc văng đầy trên bùn. Ngực Kota bị đạn khoét lớn.

Kota chết thật thương tâm, vì đạn của chính bè bạn anh bắn. Thiếu nữ là một người nhát gan, xưa nay sợ xác chết vô cùng, nhưng hôm nay nàng chịu ngồi bên cái xác không toàn vẹn của Kota.

Nàng vuốt mắt cho anh ta, khóc thảm thiết. Chính Kota đã mang an ủi tới cho nàng. Kota làm nàng tin ở con người, lấy được đức tin ở đồng loại. Kota gần gũi nàng, thương yêu nàng hơn chính người Việt nam của nàng.

Hà nội cũng như Sài Gòn đã giết cha mẹ nàng. Người ta toan giết nàng nữa, nhưng Kota đã tới kịp lúc cứu sống nàng từ tay tử thần, giành giật nàng với sự cô đơn cùng tuyệt vọng.

Thiếu nữ lấy khăn tay của mình đắp mặt

cho Kota rồi bỏ trở vào đồn tan nát. Nàng báo cho lính Mỹ hay. Họ kéo ra lôi chàng vào, lo liệu việc đưa lên máy bay.

Buổi chiều Thiếu nữ bỏ đồn về hướng thị trấn Đ.

Tối đây nàng cảm thấy bơ vơ, tứ bề hiu quạnh, không ai là bà con của nàng. Tối đến nàng ngủ nhờ trong trường học, sáng hôm sau nàng bị cảnh sát hỏi giấy.

Người ta giữ nàng hai ngày rồi thả ra, nhờ sự can thiệp của ông Quận. Thiếu nữ lại trở về vị trí đầu cầu, vì nơi đây còn một vài Dân vệ và một số ít lính của Nixon mà nàng quen biết.

Lính Mỹ còn sót lại nơi đầu cầu họ có vẻ căm hờn nàng. Bọn chúng hỏi nàng có phải làm nội tuyến không. Nàng khóc suốt mướt, thanh minh nỗi lòng của mình.

Dù sao bọn họ cũng không nỡ lòng giết nàng, vì chính họ thấy nàng khóc trước xác chết Kota. Bây giờ nàng lại trở về sống chung với họ. Một người bạn của Coper hỏi nàng :

— Không còn bà con thân thích gì nữa à ? Chịu chết ở đây sao.

— Chẳng còn ai được gọi là bạn thân thích với tôi cả. Tôi có một người tình là anh chuẩn úy trước đây đã tử trận.

— Kota không là người tình à ?

— Kota là người tình Mỹ. Mỗi tình do Thế giới tự do tặng. Trước đây tôi đã có mối tình Việt. Nay tình Việt cũng như tình Mỹ đã chết, vì súng đạn.

Thiếu nữ sống với toán lính còn lại được hơn một tuần thì hôm nay đoàn công voa tăng viện đã tới. Những con diêm tan nát mừng vui quá cỡ, riêng thiếu nữ, nàng buồn.

Nàng thu mình dưới gầm cầu như một con khi cái, sợ tiếng vòng bánh xe nghiền nát trên đường. Nàng sợ cả những nòng súng đen ngòm đang tiến tới. Sợ hết thấy, nàng kinh khiếp luôn cả dòng giồng nước xanh biếc đang chảy qua dưới cầu. Bởi chính nàng đã thấy quá nhiều xác chết lang thang trên sông nước đó.

Bọn lính mới tỏ ra vui vẻ. Họ thích thú với thiên nhiên bát ngát. Hằng ngày bọn họ háng say làm việc. Dựng lại cây cầu. Ráp lại những căn nhà. Rào lại những khoảng kìm gai. Vẫn mìn định hướng, mìn chiếu sáng. Vẫn những phuy xăng đặc.

Với đám lính mới, Thiếu nữ tỏ ra sống lên lút hơn. Một buổi trưa một lính Mỹ chợt thấy nàng, anh ta reo lên. Anh lính Mỹ thấy cái bụng lúp búp của nàng dễ thương quá bèn vỗ vào đấy.

Nàng quần quai và ngã xuống. Cái thai trong bụng nôn nao. Thằng Kota con mới sáu tháng đau đớn. Nó bực mình muốn chào đời sớm. Báo hại thiếu nữ phải băng huyết tưởng như phải sinh non

Một bác sĩ Mỹ đã tận tình giúp đỡ nàng. Thiếu nữ tự nghĩ : « tại sao người Mỹ họ thật tốt mà thật xấu. Chính họ làm ra và họ phá. Chính họ gây tội lỗi rồi đồng bọn họ lại ra tay cứu độ. Nàng lý luận cách nào thì yếu tính bất định của người Mỹ vẫn không thay đổi.

Ngày trước khi lực lượng của Nixon, Kota tới đây, chung quanh bờ rào đây những thiếu phụ và trẻ nhỏ. Những kẻ « Bơ vơ » đó tới sống nhờ vào người Mỹ cùng những rác rưởi của người Mỹ ném đi.

Bọn Bơ vơ kia như một nhóm vi trùng sống nhờ... một nhóm vi trùng.

Ngày nay lực lượng Nixon đã bị tấn công tan tác. Một lực lượng khác được tăng viện tới để bổ sung cho lực lượng cũ, mục đích trấn giữ và trừng tu lại cây cầu.

Khi toán lính Mỹ sau này vừa tới nơi, đang xa kia cũng thoáng nơi phía ngã ba vắng đã đầy rẫy trẻ nít cùng đàn bà. Đây cũng là một bọn Bơ vơ, cha mẹ chết, chiến tranh đã mượn anh hoặc mượn chồng của bọn họ xài chơi.

Bọn chúng sống ở đó, chung quanh những chiến xa Mỹ, cạnh những đồng rác rưởi, hay dưới gầm chiếc GMC đậu tạm bợ.

Và hôm đó một vụ hiếp xảy ra thật là ngoạn mục và đúng với... chiều hướng của lịch sử.

Một con bé khoảng mười ba tuổi trông thật là hiền từ và ngoan ngoãn. Đó là một đứa bé đẹp nhất, xuất sắc nhất trong đám trẻ nhỏ Bơ vơ.

Lính Mỹ vốn thích trẻ nhỏ. Nhất là bé gái, vì đẹp. Mỗi chiều hoặc khi rảnh rỗi, họ cho con bé ăn quà. Họ bông âm nó. Lúc nào nó cũng cười, cái cười vô tư, nhìn cái nhìn triu mến và lương tâm huyền ảo của nó không hề biết sợ ai hại mình.

Trong bọn người yêu mến con bé có Kennedy, Vâng. Ted Kennedy. Anh thường bông âm nó, đùa dỡn với nó như đùa con gái nhỏ xinh của mình. Chính anh ta cũng có một đứa con lớn hơn đứa bé gái này.

Một buổi chiều nọ trời đổ mưa lớn. Mây đen vần vũ, bề tan từ bốn hướng trời. Tụi Bơ vơ chạy tứ tán vào các căn lều Mỹ, chui dưới gầm xe. Nhưng gió lớn quá, nước như những đám sương mù nặng, bay tới làm ướt cả chúng nó.

Con bé được Kennedy mang vào trong xe. Áo nó lấm tẩm những giọt nước. Mặt nó cũng đầy những nước. Kennedy cho tẩy vớt những hạt trần châu quanh mắt nó.

Bây giờ trong xe không còn ai cả, ngoài Kennedy và một người xạ thủ trên pháo đài. Chiến xa thì bịt bùng, kín đáo. Kennedy nảy ra một ý định tàn nhẫn : « hiếp, tại sao lại không thể chơi con bé này, nó cũng có một cái (...) như mọi người đàn bà vậy ».

Kennedy lột nhẹ nhàng áo quần con bé ra, y như xưa kia Coper đã lột cái quần của Thằng Con Khi.

Lần đó, sau khi bị mổ bụng Thằng con Khi nằm sõng soài dưới gầm cầu. Coper mang quyền Thánh kinh tới đọc bên xác nó, nhân đấy anh tuốt quần thằng nhỏ ra xem. Coper thấy háng nó, tên lính được gọi là lực tượng xâm lăng Miền Nam, chưa có một sợi lông nào.

● Trời mưa mỗi lúc một lớn. Con bé trong bịt bùng của chiến xa kêu khóc. Nhưng cơn đục tình loạn lạc dâng lên thừa thãi, làm mù cả đôi mắt Kennedy.

Hắn ta nhắm tít mắt và chỉ thấy phía trước đó là một thiếu nữ kiều diễm, hắn đã bay mau, phiêu lãng trong một thiên đường hạnh phúc.

Tên lính trên pháo đài (thứ pháo đài của chiến xa) ngồi thu mình nhìn xuống, mỉm cười tê điếng. Lát sau hắn cũng xuống...

Khi mặt trời tắt ở phía Tây vùng biên giới thì con bé đáng thương cũng thực sự chết trong chiến xa. Hai mắt nó nhắm nghiền. Mặt nó tái đi. Người nó đầm máu. Trông thể lương.

Kennedy lấy một cái bao chứa quân trang. Anh ta cẩn thận bỏ con bé gái vào trong. À quên, anh đã cẩn thận lấy chiếc poncho gói con bé lại kỹ lưỡng, trước khi ném vào bao. Anh ta nói với bạn :

— Thế này là chúng mình có tội ác rồi đấy nhé. Sau trận giặc có dịp về Mỹ quốc tao sẽ xưng tội. Còn biết bao là đường lên Thiên đường.

Sáng hôm sau, cái bao được ném từ một chiến xa xuống đồng rác vệ đường. Lặng lẽ và vô tình, đoàn xe chạy gập gềnh vào trong đồng lầy.

Đám trẻ nhỏ và đàn bà đứng chờ chực gần đấy reo hò chạy lại cố giành lấy cái poncho. Chúng nó, cái tụi Bơ vơ vật lộn với nhau ngay trên rác rưởi. Chúng chửi bới nhau.

Chỉ có những đứa mạnh lắm mới tiến vào nhặt được cái túi của Kennedy. Bọn nhỏ hơn đứng ngoài xa nhìn, thêm thương.

Trời nắng biếc. Những cánh gió bao la. Phía trước là dòng sông Việt nam yêu dấu cuộn chảy mờ màng.

Hai người đàn bà và một đứa bé trạc mười bốn tuổi cùng nhau lôi cái gói « của quý » ra khỏi bãi rác. Chúng nó mừng thầm. Tụi đàn bà phát giác :

— Sao nó mềm nhũn thế này, coi chừng lại một xác chết đó. Tao thấy nhiều xác chết đưng trong bao tải thế này lắm.

Mụ đàn bà tầm phơ khác trả lời :

— Cái túi này mới mẻ lắm... À mà sờ thử xem, hình như cái đầu đây này, ồ, chắc là người chẳng chơi Đ.M. thế thì xuôi xèo lắm đấy.

Khi cái túi của Kennedy được mở ra thì cả bọn bỏ chạy. Chúng nó xô đẩy nhau, đè lên nhau, la hét. Riêng thằng bé, nó đứng sững sờ. Hai mắt nai âu yếm nhìn vào cái xác em bé gái.

Lát sau thằng bé khóc. Nó đi về phía vệ đường, ngồi đó khóc mãi. Nó mở túi áo của nó ra, nói :

— Nó chết rồi. Tao đem bánh mỳ lên cho nó đây. Con Diệu Liên, tao thương nó lắm. Bố nó đi Biệt động quân, bị thương thành Thương Phế Binh. Bố nó cụt cả hai chân. Con Diệu Liên tự đi kiếm cơm ăn, nay nó bị Mỹ giết.

Thằng bé khóc nức nở, nhìn những chiếc chiến xa đen thẫm li ti, xa tít trong đồng lầy. Mặt trời cuồng dại vẫn rực rỡ trên không.

(CÒN NỮA)



THUỐC ĐIỀU KINH

GYNOPAUSINE

VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS

(DO HADZER BÀO-CHẾ TẠI VN)

Trị bệnh: — THẦY KINH CHẬM.
— KINH NGUYỆT ÍT.
— TUỔI HỒI XUÂN VÀ DẬY THÌ.
— KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.
— ĐAU LÚC KINH KỶ.

BÁN TẠI CÁC
NHÀ THUỐC TÂY

K.N.Số: 80M.QC.DP. 282 68

(TIẾP THEO TRANG 37)

Vì đời là thế, mây mà nói nhìn, liếc, thì có ngày cuộc đời mây sẽ đi doong đây ». Càng nghĩ câu khuyên của nó đến bây giờ mới thấy hay, thẳng đó thế mà khôn. Thấy cuộc đời làm em ly cho Mèo là thơm nhất nước rồi. Nhưng ai có ngờ đâu, cuộc đời chỉ là lên « xe hơi xuống xe đạp » như mấy ông nghị sĩ vẫn lấy dấu hiệu nhà lá, nhưng ở nhà lâu, đúng là « Đời là thế ». Đời đã chia ra ở ngũ năm chuồng chó, nhiều loại chị em ta, thì đời tôi cũng chia cuộc đời làm cho Mèo như vậy. Lẽ làm cho Mèo thơm thật, nhưng thấy cuộc đời viết lách lại vui hơn, thứ nhất là mộng làm phóng sự, bắt đầu tập tọng vào đời mới, cuộc đời mới này cũng là cuộc chưa chát nhất. Nhưng cuộc đời làm phong trần thì mới biết « Đời là thế ». Diêm vương hay địa ngục !!!

Đêm về thấy cuộc đời chán quá, sáng vác túi đi, tối vác bị về. Cuộc đời mãi thế sao ! Lấy khói thuốc ngấm sự đời bằng hóa câu soi sáng.

Nhìn mãi cuộc đời, nhàm nhẽ mà buồn cho tuổi trẻ hôm nay. Những bàn tay lông lá vẫn đây vò, trên thân thể người Giao chỉ bằng mọi cách. Tôi viết đến đây thì cuộc đời sắp sửa cho thất nghiệp, bắt đầu nhìn thấy sự ra đi, không hẹn ngày về. Nhìn mãi thấy mình quý luy vì đồng tiền quá, phải viết và

nói, viết báo là mồn sớ thích, khôn nổi tính vẫn thích nhàm nhẽ. Nhìn sao nói vậy ! Không lần quần, đồ rồi lại trở về diêm cũ.

Tôi viết một bài về hoạt cảnh, bị gây của cuộc đời tôi, nhưng buổi đó, đã làm tôi đi doong sự nghiệp. Phải ra đi không bao giờ trở lại làm « cu ly » nữa. Vì đời chỉ thích nói dối, không thích tả cảnh của cuộc đời. Ồi chưa chát thay ! đời là thế !!! Ra đi với hai bàn tay trắng ! Ngồi nhà đọc thơ Tú Kếu ! đọc báo Đời là vui. Còn bị kẻ ghét người đời đánh buồn quá.

— Ở cõi đời này phần nhiều tra nịnh cái gì sự thật thì làm buồn lòng và có thể đi doong cả cuộc đời nữa là khác. Thời đại này có nhìn thấy cảnh ngang trái chỉ nhảm nhí mà cho vào viễn du là đẹp nhất.

Đừng nói, đừng nhìn, chẳng nên viết là thượng sách, cuộc đời tôi đã bị một lần đụng vào giòng máu dolla nên sợ đến già. Đúng là :

— Trên ghế bà đầm, ngoi đít vệt,

Dưới sân ông ký ngẩng đầu trông

Hồi còn đi học, ông thầy cấm nói dối, nhưng ra đời khác hẳn đúng là « Đời là thế ». Bây giờ, ngồi nhà mà ngấm nghĩ thấy cái gì bẩn nhất của cuộc đời, có muốn viết thì cũng phải cho tý thơm vào đó, chứ đứng cúi mặt mà làm toán sự thật. Vì Đời là thế. Đó những kỷ niệm khó quên trong cuộc đời !!!

Người lý

Ng. văn Thiệu

(tiếp theo trang 13)

của ông. Vì ông Thiệu không nhắc về cái đức tính lý như nhiều người khác đã nhắc. Câu nói giản dị của ông có vẻ nhảm nhí tả một kỹ thuật làm chính trị nhiều hơn. Theo quan niệm này chính trị đã trở thành một nghề và mục tiêu của người làm chính trị chính là đạt tới tột đỉnh vinh quang của nghề nghiệp. Cho nên, chính trị đã được biến thành một khoa học với những nguyên lý chắc chắn. Các đại học chính trị đã được mở ra vào năm 1966, một đại học danh tiếng tại Mỹ đã mở một khóa hội thảo để tìm hiểu về con đường đưa một chính trị gia tới thành công. Cuộc hội thảo này đi đến kết luận rằng nguyên tắc căn bản chỉ là sự có mặt thường xuyên ở mọi cái thế thuận lợi. Nói một cách nôm na thì có mặt thường xuyên chỉ có thể là « lý » mà thôi. Có lẽ đây là lời kết luận tạm ổn nhất về trường hợp của ông Nguyễn văn Thiệu, người đã chấp nhận quan niệm chính trị Tây phương.

Đấu Tranh Cho Đời

(Tiếp theo trang 4)

đó ít nhất là 5 năm. Đây là một trùng hợp rất đáng kể với trùng hợp của ông Nguyễn văn Thiệu. Thành ra, Nguyễn Hữu Thọ cũng có thể được coi như một nhân vật phải chấp nhận gánh vác chiến tranh chứ không phải nhân vật làm bùng nổ chiến tranh. Nhưng trường hợp chấp nhận chiến tranh của Nguyễn Hữu Thọ khác với trường hợp Nguyễn văn Thiệu. Nguyễn Hữu Thọ đã chấp nhận chiến tranh trong cái thế chủ động của một người còn được chọn lựa tức là Nguyễn Hữu Thọ vẫn có cơ hội để từ chối vai trò đầy mạnh chiến tranh. Thêm vào đó, Nguyễn Hữu Thọ đã chấp nhận gánh vác chiến tranh ở cái thế của kẻ phát động.

Trong khi đó, ông Thiệu đã không được quyền chọn lựa và phải chấp nhận trong cái thế đương đầu với chiến tranh. Cho nên điểm khác biệt đầu tiên về vai trò của hai nhân vật Thiệu—Thọ trong cuộc chiến hiện nay chính là thế đứng trong cuộc chiến đó. Tất nhiên đây không phải là thế đứng đối nghịch do chủ trương chính trị xung đột mà là thế đứng của kẻ đánh và người đỡ. Ông Thiệu là người phải chống đỡ, cho nên, chúng ta mới có thể bảo ông không được lựa chọn.

Trái lại, Ng. Hữu Thọ là người tấn công. Nhưng điều đáng kể trong trường hợp của Ng. Hữu Thọ là ông đã phải chấp nhận tấn công. Trên danh nghĩa ông đã giữ vai trò của kẻ chủ động gây chiến nhưng trên thực tế, ông cũng chỉ là một cộng lá khô bị cuốn trong giòng nước lũ. Tuy là nhân vật số 1 của cái Mặt Trận được coi như chịu trách nhiệm hoàn toàn về cuộc chiến, Nguyễn Hữu Thọ lại không thể có một quyết định nào về chính cuộc chiến đó.

Đây là điểm khác biệt thứ hai về vai trò của các nhân vật Thiệu Thọ trong chiến tranh. Nếu ông Thiệu có thể biết chắc rằng ngày mai quân đội sẽ bùng súng theo lệnh của ông thì ông Thọ cũng biết chắc rằng các đơn vị võ trang của MTGP có thể vẫn tiếp tục chiến đấu dù ông buộc họ ngưng bắn. Nói một cách khác và rõ rệt hơn thì trong cuộc chiến hiện nay, ông Thọ đã đóng một vai bù nhìn không hơn không kém. Nhưng trước lịch sử và dân tộc, ông sẽ không hy vọng được nhẹ tội vì vai trò bù nhìn này.

Sự khác biệt giữa vai trò của hai nhân vật Thiệu Thọ càng rõ hơn nữa trong giai đoạn của sự vận động kết thúc chiến tranh, trong khuôn khổ cuộc vận động này, MTGPMN đã có một phái

đoàn đại diện tại cuộc hội đàm Ba Lê. Cũng trong khuôn khổ cuộc vận động này, MTGPMN đã nhiều phen được nêu tên trong những đề nghị của phe Cộng Sản. Tuy nhiên, ai cũng thấy rằng ông Thọ không có vai trò trong cuộc vận động này. Thành ra, dù tự ý chấp nhận làm một con cờ của Cộng Sản, Nguyễn Hữu Thọ đã chỉ được cho sắm có một vai trò là vai trò gây chiến. Do sự xuất hiện của Nguyễn Hữu Thọ, Cộng Sản tìm được một cái cớ để dồn lực lượng vào miền Nam. Hưng khi cuộc chiến có cơ tàn thì dù còn tự nguyện mãi mãi làm con cờ cho Cộng Sản, Nguyễn Hữu Thọ cũng không hy vọng được trao phó vai trò mới. Nhưng, ngoài những dị điểm sâu sắc đó, cả hai nhân vật trên lại có một điểm tương đồng rất đáng kể. Điểm tương đồng này nằm trọn trong cái thế bị động mà mỗi nhân vật trên phải chấp nhận. Thế bị động này nói cho rõ ra chính là cái thân phận không được quyền chọn lựa của những người nhược tiểu đấu tranh.

Bà Nguyễn v. Thiệu

(TIẾP THEO TRANG 29)

Trang 14 in 2 tấm hình. Một tấm hình Bà đang trao tặng phẩm cho một quả phụ đeo khăn tang và khóc. Bức ảnh này tẻ nhất là có một nữ Chuẩn Ủy cười tươi như hoa ! Thật là một lỗi lầm lớn của người chọn hình. Người ta sẽ cho rằng phụ nữ VN đã có thể thân nhiên cười trước sự đau khổ của kẻ khác mà kẻ khác đó lại là một quả phụ !!!

Tấm hình thứ nhì cũng tẻ không kém ! Bà đang trao phong bì (chắc là tiền) cho một thương binh. Nhưng anh thương binh này đã không nhìn gương mặt khả ái của Bà mà chỉ nhìn tập phong bì hấp dẫn trên bàn tay phải của Bà !

Tấm hình cuối cùng trên trang 15 Bà chụp chung cùng Tổng Thống cùng cô Tuấn Anh (15 tuổi) cậu Lộc (7 tuổi). Bà trông thật thoải mái bên bốn cổ.

Xin phép đọc giả được kết thúc tại đây vì lẽ ra bài viết còn dài nữa nếu những câu hỏi nêu trên được Tổng Thống phu nhân trả lời. Rất tiếc người viết chỉ được trả lời trong tưởng tượng. Người viết cũng thành thật xin lỗi Tổng Thống phu nhân là đã viết rất thiếu sót, và đã viết chỉ dựa vào một tài liệu mỏng bằng Mỹ ngữ và bằng những tấm hình !

VIỆN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

SU CÔNG HIỆU MANH LIỆT CỦA

2 TRỤSINH
(TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG S
(SULFAMIDES)

SINH TỐ B12

Tri bệnh:

- BAN NÓNG - BAN CỦA
- THƯỜNG - HÀN
- CẢM HO - SÙNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG:
- GHỀ LỎ LÓÉT - VẾT ĐAU
- SÙNG MỦ - LÂM ĐỘC

VIỆN NGỌT DỄ UỐNG

CÓ GÓI THUỐC BỐT RIÊNG CHO TRẺ EM

ĐỂ TRONG GIẤY THIẾT

GÓI HÌNH TRẢI TÌM

MUA ĐỂ DANG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

COTRACYN HADZER

COTRACYN HADZER

COTRACYN HADZER

COTRACYN HADZER

K.N.S. 84M-BYT-QCDB

THUỐC MỚI

VIỆN BỘC ĐƯỜNG

midol

trị các chứng đau nhức

NHỨC ĐẦU NHỨC RĂNG

CÀM, CUM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

PH. TÂN-TRÍ

HN 962 BYT/QCDB

Mỗi người
một
bàn chải răng...



Nhưng chỉ dùng

KEM
ĐÁNH RĂNG

Hynos
PHOSPHATÉ



VN EXPRESS

HYNOS PHOSPHATÉ

mang lại cho quý vị

một hàm răng trắng trong

những nướu răng lành mạnh,

một hơi thở thanh khiết,

nếu quý vị

chải răng 2 lần trong ngày

Với
Hynos
PHOSPHATÉ

đánh răng sớm chiều
răng tươi sáng nhiều



CETONIC

CORNELL UNIVERSITY
FEB 3 1971
LIBRARY

Sinh-tô của sức mạnh

BỒI BỔ CƠ THỂ . TĂNG THÊM SỨC KHỎ

BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC T